

DS 531
D 642+

#145

ĐỐI

HOÀN CẦU
CHÁNH KHÁCH MỖI TRÊN



ĐỜI

SỐ 145 - NĂM THỨ BA - GIÁ 70đ

TUẦN LỄ TỪ 18-8-72 ĐẾN 25-8-72

ĐẶC BIỆT: CÁC CHÍNH KHÁCH MỚI TRÊN THẾ GIỚI

- CHÍNH KHÁCH MỚI TRÊN THẾ GIỚI : trầncốnhâu ● TANAKA KHUÔN MẶT MỚI CỦA NHẬT BẢN : ngũtửtr ● MC GOVERN VÀ CUỘC CHAY ĐUA VÀO TÒA BẠCH CUNG : vượctrùngđưong.

CHÁNH TRỊ :

- TẤN CÔNG NHÂN ĐẠO : lý đạinguyên.

VĂN NGHỆ :

- BÔNG SƠN - TAM QUAN VÀ NHỮNG HÀNG DỪA : vũ hoàng ● LỤC TIỀN QUA HẢI : cacsĩ ● CẦU CHUYỀN BIỆT CÁCH DỪ : phanvănhuân ● LỚP TRẺ HÀ NỘI : bửuvănbinh ● GIỮA NHỮNG NGƯỜI ĐÃ CHẾT : hoànghảithủy ● PHIÊU : tềđề ● NỖI LÒNG NGƯỜI PHƯƠNG ĐÔNG : cunglichbiền ● IHO : nộtadôn - đãtràng, trầnhoàngvỹ - catê - bửinhung.

CÁC MỤC THƯỜNG XUYẾN :

- NÓI VỚI ĐẦU GỐI ● SINH TỬ PHỦ ● TRANG THƠ ● ĐỜI MUÔN MẮT ● THỜI SỰ THẾ GIỚI ● THỜI SỰ TRONG NƯỚC ● ĐIỆN ẢNH ● NHIẾP ẢNH ● S. HOẠT NGHỆ THUẬT

Chủ nhiệm :

Bà TRẦN THỊ ANH MINH

Chủ trương biên tập

CHU TỬ

tòa soạn 143-145 Cống Quỳnh S.G.
Đ.T. 22.323

(Phát hành mỗi sáng thứ SÁU)

Có nên tổ chức khóa 2 kỳ Thi Tú Tài I, 1972?

Cũng như mọi năm, mỗi lần có kỳ thi là mỗi lần có tai tiếng về gian lận thi cử.

Số báo Đời tuần trước đặc biệt về « học thi trong mùa loạn », nhưng khi lên khuôn chúng tôi chưa có đủ những dữ kiện mới về kỳ thi vừa qua với các tổ chức gian lận vĩ đại và trắng trợn nhất trong lịch sử thi cử xứ này.

Suốt một tuần qua báo chí đã đề cập tới đủ các bằng chứng về gian lận từ miền đồng bằng sông Cửu Long, miền Đông Nam Việt, miền Trung và Cao Nguyên. Không nơi đâu là không có tổ chức gian lận và không nơi đâu là sự gian lận không bị tổ giác. Việc gian lận được tổ chức do chính các giám thị trường thi, có khi do các giới chức có quyền thế tại địa phương. Tại Đà Nẵng, một ông nghị viên hội đồng tỉnh đi thi cũng gian lận tráo bài và bị giám thị bắt quả tang. Có thể nói là toàn thể « quân dân cán chính » đều tham dự vào công cuộc gian lận vĩ đại của kỳ thi này !

Vì trong kỳ thi đầy dẫy gian lận vừa qua, vẫn có rất nhiều thí sinh phạm kỷ luật rất nhẹ, vì sự mềm yếu trong phút chốc mà bị hội đồng thi trừng phạt, trục xuất khỏi phòng thi hoặc cấm thi.

Những thí sinh này có thể đã mềm yếu trong phút chốc vì bị lôi cuốn bởi không khí dờ bần chung quanh, khi mà các tổ chức gian lận hoạt động một cách trắng tráo trước mắt các em. Khi nhìn thấy một thí sinh bạn của mình được người mang bài giải công khai vào trao tận tay trong phòng thi, thì các thí sinh chung quanh sẽ phải nghĩ rằng nếu các em cố lén lút dở tài liệu ra coi, cử chỉ lén lút của các em vẫn là dấu hiệu của một tâm hồn lương thiện, sợ kỷ luật !

Nhưng nhiều vị giáo sư đáng kính vẫn làm tròn nhiệm vụ của họ là ngăn chặn và trừng phạt các vụ gian lận, dù nặng hay nhẹ. Do đó có rất nhiều thí sinh vẫn bị bắt và trừng phạt.

Một trong ác vị giáo sư đó đã tâm sự rằng ! « Sau khi bắt và phạt cấm thi hàng chục thí sinh, tôi cảm thấy các thí sinh đó thật đáng thương hại và bị đối xử bất công. Vì có biết bao nhiêu thí sinh khác đã gian lận, mà gian lận công khai trắng tráo, họ sẽ đậu mà lại còn đậu hạng ưu hạng bình là khác ! »

Chúng tôi đề nghị :

Thứ nhất, điều tra và trừng trị các tổ chức gian lận.

Thứ hai, xét kỹ và khoan hồng đối với các thí sinh nhẹ dạ bị phạt vì tội gian lận nhỏ.

Thứ ba, tổ chức một « ôn khoa » cho các thí sinh thi rớt khóa thi cuối cùng này.

ĐỜI



Câu chuyện Biệt Cách Dù

○ Lá thư của Đại Tá PHAN VĂN HUẤN

L.T.S. — Chúng tôi xin phép Đại tá Phan Văn Huấn trích đăng 2 lá thư riêng của Đại tá gửi cho nhà văn Chu Tử, để giúp ý kiến cho việc thực hiện cuốn phim về An Lộc. Quý vị Độc giả sẽ thấy dưới đây những hình ảnh thực nhất đến tả qua ngòi bút của một người quân nhân.

Chúng tôi xin cảm ơn lòng ưu ái Đại tá Huấn và các anh em Biệt Cách Dù đối với Chu Tử và tuần báo Đời.

LÁ THƯ THỨ NHẤT

MỸ CHÁNH ngày 26-07-1972

Kính thưa ông,

Trong số báo Sóng Thần ngày 16-07-72, ông có đề cập đến việc thực hiện một cuốn phim về Bình Long. Dù chỉ viết trong một mục khiêm nhường của tờ báo, với lời kêu gọi các văn nghệ sĩ đóng góp vào việc thực hiện cuốn phim, nhưng cũng đã nói lên được sự tha thiết đến công việc làm sống lại sự anh dũng của quân dân An Lộc. Tôi không có tham vọng cũng như khả năng viết lên một bài đầy đủ về mặt trận An Lộc hầu có thể giúp ông hoàn thành một truyện phim. Tuy nhiên tôi cũng có trách nhiệm đóng góp vào công việc, tạm gọi là công việc chung, nhưng mẫu chuyện vụn vặt, những hình ảnh, để giúp ông gợi ý cho cuốn phim trên sự trung thực và sống động.

Ở đây chúng tôi tạm gác ra ngoài những chi tiết về chiến tích của các đơn vị tham chiến tại mặt trận, kể cả của riêng đơn vị chúng tôi. Chúng tôi chỉ xin ghi lại những kỷ niệm vui buồn bên lề những đổ nát, bom đạn. Những kỷ niệm mà có lẽ chúng tôi không bao giờ quên được và nó cũng khó xảy ra lần thứ hai.

Ngày từ những ngày đầu đơn vị chúng tôi đã gặp phải những khó khăn về tiếp tế như những đơn vị bạn. Mỗi tiếp tế đều trông chờ vào phi cơ thả dù xuống, không rõ có bao nhiêu phi cơ tiếp tế bị bắn rớt, nhưng mắt tôi thấy 2 chiếc C.123 và một chiếc C.130 đang bay thả dù tiếp tế thì bị trúng đạn phòng không lúc chày trên trời. Hỏa lực phòng không địch quả mãnh liệt. Phi cơ tiếp tế không dám bay ở cao độ 400m mà phải bay cao từ 1 cây số cho đến 7 cây số để thả dù tiếp tế, phi cơ bay càng cao thì dù tiếp tế rơi ra ngoài vùng địch kiểm soát càng nhiều, có ít nhất 60% dù lọt vào tay địch, anh em tôi tức điên người lên được vì đạn được sắp hết, lương thực cũng cạn dần. Dù tiếp tế cứ lừng lừng rơi vào vùng địch, ở đây Việt Cộng chỉ cách ta

05 thước tới 10 thước hay chỉ cách nhau 1 bức tường. Do đó có những kiện hàng rớt cách ta một vài thước cũng không lấy được. Sau đó dù tiếp tế được thả vào ban đêm. C.130 bay thật thấp chỉ cách mặt đất 100th có đến 95./- dù tiếp tế rơi vào vùng kiểm soát của ta, nhưng chỉ thực hiện được 4 đêm đầu có kết quả thôi, kể từ đêm thứ 5 trở đi cứ mỗi lần nghe tiếng phi cơ đến là tất cả mọi loại súng từ nhỏ đến lớn đồng loạt nổ lên hướng bay phi cơ. Tiếng súng nổ quá sức tưởng tượng, đám lửa bay ngút trời, chiếc C.130 quá lớn lại bay quá thấp nên rất dễ trúng đạn. Hôm sau việc thả dù tiếp tế lại bắt đầu thả ban ngày với loại dù gấp đặc biệt. Những chiếc dù hàng từ độ cao 5,6 cây số vùn vụt rơi xuống khi chỉ cách mặt đất 400m mới bốc gió từ từ xuống đất. Với loại dù này có cái khuyết điểm là có những cái bọc gió quá sớm bị gió đưa ra ngoài vùng Việt cộng hết. Có những cái bọc gió chạm hàng xuống bị vỡ tan tành không dùng được. Nhưng với loại dù này ta cũng thu được đồ tiếp tế vào khoảng 50%. Cái đau nhất là địch sử dụng 50% tiếp tế của ta để chúng tiếp tục công hãm ta. Trong khi 50% ta nhận được lại không đủ cho nhu cầu của các đơn vị tử thủ An Lộc. Nếu tình trạng này kéo dài ta sẽ thua địch vì thiếu tiếp tế, nhưng may mắn làm sao, chỉ mấy ngày sau đó chiếc dù lười bắt đầu xuất hiện. Có đến 90./- dù tiếp tế rơi vào bãi thả ấn định của ta, anh em chúng tôi vỗ tay reo mừng phấn khởi mừng đến chảy nước mắt không cầm được. Mỗi lần đi nhận tiếp tế các quân nhân Liên Đoàn phải vượt qua hàng rào pháo kích để đến lấy tiếp tế và mang trở về. Mỗi lần như thế lại có một số anh em không may mắn đã nằm xuống, những thùng gạo khô khi mang về đến chỗ còn dính đầy máu và bừa ăn tưởng chừng như có cả vị mặn của những giọt nước mắt thương xót.

Từ bãi thả dù tiếp tế trước tòa Hành Chánh tỉnh lên đến tuyến phòng thủ của Liên Đoàn (khư

chợ mới) vào khoảng một cây số nhưng thật khó khăn về mặt chuyển vận tiếp tế địch pháo kích liên miên nên cứ chịu đựng cảnh tiếp tế nhỏ giọt bằng nhân lực khuân vác thì toàn thể anh em chúng tôi không đủ lương và đạn. Thỉnh thoảng không còn một chiếc xe nào có thể còn nguyên vẹn, chúng tôi biết điều đó hơn ai hết, nhưng vẫn phải cố gắng xạc xạc để hy vọng có thể kiếm được một chiếc xe. May thay, trong những đồng gạch vụn không lồ An Lộc chúng tôi tìm thấy một chiếc xe Dodge bề bành xụp trề. Chúng tôi tạm mượn đây về Bộ Chỉ Huy, với tài và vùi, chấp nố của nhân viên Ban 4 chiếc xe 1 giờ chạy. Chúng tôi sử dụng vào việc tiếp tế lương thực, đạn dược và di tản thương binh, nhưng mới chỉ sử dụng được 2 ngày, chiếc xe bị trúng đạn pháo kích tan tành mảnh,

Chúng tôi không chịu thua, lại xạc xạc và mượn được một xe Vespa ba bánh trong tình trạng gần như hỏng hoàn toàn. Ban 4 lại bị húc kéo về để sửa chữa, vừa chạy một ngày chiếc xe lại bị pháo kích nằm liệt luôn, vào ngày sau chúng tôi sửa một chiếc xe Lambretta 3 bánh, sử dụng nó được một tuần lễ, trong công việc tấn thương tiếp tế. Một tuần lễ nó phải làm công việc của một chiếc GMC liên tục từ BCH đến các Đại Đội. Một tuần lễ thật đặc lực, vì giai đoạn này chúng tôi đang mở cuộc tấn công đánh bật địch về phía Bắc thị xã. Nhưng nó cũng lại chịu chung số phận của 3 chiếc xe trước, mặc dù chúng tôi đã cố gắng che dấu nó.

Mọi người đều nản, nhưng nản mà vẫn tiếp tục tìm kiếm, chúng tôi lại may mắn tìm được một chiếc xe Ladalat cũng trong tình trạng khó nói. Trung sĩ I Phương Ban 4 và thợ máy lại ra tay vá vùi, cọt buột, và chúng tôi lại 1 giờ chuyển tiếp tế tấn thương, nhưng trong một chuyến tiếp tế, chiếc xe lại bị phục kích, một trái B.40 nổ ngay hông cửa. Trung sĩ I Phương cùng anh em phản công, đẩy lui được địch nhưng chiếc xe hư hỏng hoàn toàn chúng tôi đẩy nó trở về và trả lại chỗ cũ.

(Đây là khoảng 11-5-72 khi BV tấn công 4 mặt vào thị xã, bắn 7000 quả đạn phủ đầu quân trú phòng, đơn vị địch eo lức tiến sát khu bệnh viện nơi chiếc Ladalat của BCD đi qua — Đời.)

Một xe có động cơ cuối cùng này, chúng tôi kiếm được 2 chiếc xe ba gác. Một người đẩy một người kéo, đi hết hàng cùng ngõ hẻm, và thật là lười nhện, nó vừa chở được nhiều vừa di chuyển vào được các ngõ hẹp vừa kín đáo im lặng, chúng tôi qui như vàng mỗi khi xong công việc, chúng tôi chôn nó dấu trong một căn hầm thật kiên cố, chúng tôi tuần sau đó nó cũng cùng chung số phận với các chiếc trước 1 trái 165 nổ chạm cửa hầm, đã xuyên thủng nóc hầm 2 chiếc xe thành những mảnh vụn.

Từ xe hơi đến xe Lambretta đến xe ba gác, không chiếc nào thoát khỏi pháo kích, chúng tôi kiếm đủ mọi phương tiện khác, một cái xe kút kít, một cái giường sắt bệnh nhân có 4 bánh nhỏ xiu.

Sau cùng chúng tôi sử dụng xe đạp để chở. Phương tiện này đã giúp chúng tôi tiếp tế, lương đạn và chở thương binh cho đến lúc giải tỏa được mặt trận An Lộc, chúng tôi vẫn đứng được đến phút chót, anh em không xuống tinh thần cũng nhờ vào việc tiếp tế đều đặn mặc dù ở trong hoàn cảnh thật khó khăn.

Trường hợp hai em gái Huê và Loan

Sau khi giải tỏa xong khu Trung Tâm Thị xã, Đại đội 3/BCHND được chúng tôi chỉ định tiến lên lục soát phía Đông đồi Đồng Long chúng tôi đã tìm thấy 2 em gái Huê và Loan với một cái xác chết của một bé 4 tuổi trong một cái hầm đá. Em Huê và Loan là con của ông Hà Văn Hiến Nghĩa quân thuộc ĐĐ3/99. Gia đình gồm ông Hiến bà Hiến, em Huê 10 tuổi, Loan 9 tuổi em Nga 4 tuổi và một em trai 1 tuổi, vào đêm 13-04-72 địch pháo kích Bình Long và tấn công vào Thị xã, Ông Hiến chạy theo đơn vị, bà Hiến bỏ em bé trai 1 tuổi và dắt 3 em Huê, Loan và Nga chạy giặc, ngày hôm sau bà Hiến và em bé trai bị chết vì pháo kích em Nga bị thương nặng, Bé Huê cùng em Nga và em Loan chạy về hướng Bắc. Đến đồi Đồng Long em Huê phải dừng lại vì đã kiệt sức, Huê dắt 2 em trong một căn hầm nhưng em Nga phần bị thương phần đói đã chết hôm sau. Vì đất cứng và không có cuốc, hơn nữa địch pháo kích liên miên hai em không thể nào đào lỗ chôn em được. Hai em phải để luôn xác em trong hầm. Trong suốt hai tháng em Huê và Loan sống với xác em Nga đã sinh thối...thoát đầu hai em được vợ chồng ông lão ở gần bên cạnh cho ăn nhưng không bao lâu họ cũng hết lương thực, hai em phải bỏ ra hai rận, cổ áo qua ngày. Có lần vì đói quá các em đã ăn sống cả gà con bắt được. Tổng cộng các em ăn hết 7 con gà, như thế sức lực hai em càng ngày càng suy sụp cho đến khi gần kiệt lực thì may thay gặp được Tiểu Úy Tôn Thất Miên thuộc Tiểu Đoàn 7 ĐĐQ/BP thoát nạn từ Lộc Ninh chạy về trú ẩn đó, mặc dù không có bao nhiêu gạo khô, nhưng Tiểu Úy Miên đã chia xẻ cho 2 em. Cuộc sống kéo dài đến khi ĐĐ 3 tìm thấy 2 em.

Nhà Thương, Hộ sanh của Liên Đoàn

Trong tình trạng khó khăn của mặt trận, vấn đề y được của chúng tôi cũng là một trở ngại, phải đem từng viên thuốc, phải giữ từng chiếc kim tiêm, nhất là các loại trụ sinh thật khan hiếm, số thương binh càng ngày càng gia tăng, mặc dù Ban Quân Y của chúng tôi phải gánh nặng cho Liên Đoàn nhưng đồng thời cũng giúp đỡ tới đa dân chúng trong Thị xã khi họ cần đến. Trong suốt thời gian ở An Lộc, ngoài việc săn sóc các thương dân bị thương, Bác sĩ Châu, Y sĩ Liên Đoàn cũng đã «đỡ đê» cho 4 sản phụ, trong đó có 2 trường hợp sanh khó.

Trong đêm 09-05-72 trong lúc địch đang pháo kích, Bác sĩ Châu với Thượng sĩ Tung Y tá Trưởng đã phải lần mò ra khỏi hầm QY để đi đỡ đẻ cho bà Dương thị Tuyết Hoa vợ ông Hạt. Dưới căn hầm hẹp ẩm thấp với ngọn đèn dầu leo lét Bác sĩ Châu giúp đỡ bà Hoa hạ sinh một cháu trai khau khinh, vì cảm kích sự tận tâm của Bác sĩ và hiện cảnh

(Xem tiếp trang 54)



Thần tượng không còn

Một thượng nghị sĩ Hoa Kỳ đã từng thách thiên hạ hãy chỉ cho ông xem một chính khách nào đáng mặt là lãnh tụ trong nước Mỹ ngày nay. Chánh khách lãnh tụ theo cách hiểu của vị thượng nghị sĩ trên phải là khuôn mặt có sức huyền dụ lớn lao đối với toàn dân và nhờ vào uy thế thần diệu đó mà ông ta lôi cuốn và lãnh đạo cả dân tộc.

Nếu đòi hỏi chánh khách một bề thế nguy nga hấp dẫn như vậy thì không riêng gì ở Hoa Kỳ mà có lẽ trên khắp thế giới ngày nay, người ta cũng khó tìm đâu những vóc dáng lãnh tụ đó. Bởi vì trong khoảng 10 năm trở lại đây, thần tượng hầu như không còn nữa. Với sự ra đi của những vĩ nhân, Churchill, De Gaulle, Nehru... Chính trường quốc tế dần dà rơi vào tay các chánh khách mới xuất hiện có cái vẻ tầm thường như anh chàng chuyên viên hay công chức sống lâu ra ião lã.

Nước Mỹ mất một Eisenhower, một Kennedy thì như Johnson, Nixon thay thế vào chỉ còn là khuôn mặt mờ nhạt. Pompidou, Messmer, Delmas trước mắt người dân Pháp là những đệ tử không nổi nghiệp nổi vị thầy của họ là De Gaulle kiêu căng và thần bí. Tại Anh quốc, người dân Anh Cát Lợi trước kia rung động với Churchill bao nhiêu thì ngày nay họ lạnh nhạt với Wilson và Heath bấy nhiêu. Trong lúc đó thủ tướng Brandt dù có công xúc tiến bang giao bình thường với Đông Đức cũng không sao làm lu mờ được hình ảnh thẩm thiết của người xưa Adenauer trong lòng dân chúng Tây Đức.

Nhìn sang phương Đông, người ta càng thấy giữa chánh sách cũ và mới một sự cách biệt rõ ràng hơn nữa. Dù có bị chỉ trích bao nhiêu, cựu tổng thống Soekarno vẫn là người cha già dân tộc của Nam Dương. Điều này làm cho các lãnh tụ kế ông trở nên vô duyên với cái vô ông quan cai trị

Chánh khách cũ và mới

tầm thường. Một Nasser nổi lửa mất đi, Sadate chỉ lấp chỗ trống, một việc mà bất cứ chánh khách nào khác ở Ai Cập cũng làm được. Ngày mà Nehru nằm xuống thì chẳng riêng gì Ấn Độ mà cả khối các dân tộc chậm tiến trên thế giới cũng mất đi một đại diện đầy uy thế và đức độ đã hấp dẫn con người như bằng vào sức mặc khải. Người kế vị là bà Gandhi dù tên tuổi của bà có tựa vào huyền sử của thánh Gandhi xưa cũng không tạo nổi sức tin tưởng màu nhiệm nơi dân chúng như thời Nehru nữa. Một Lý Thừa Vãn ở Đại Hàn, một Nkrumah ở Ghana, một Ngô Đình Diệm ở VN một thời đã là những người hùng lịch sử, sau khi rời bỏ chính trường, họ đã để lại khoảng trống lớn lao cho các chánh khách thừa kế vốn tầm thường về nhiều mặt.

Thế giới tự do đã vậy, thế giới Cộng Sản cũng chẳng hơn gì.

Lénine, Staline dù có phần độc tài tàn bạo hơn Kossygin, Brezhnev ngày nay nhưng đối với dân tộc Nga Sô, các cố lãnh tụ đó vẫn còn một cái gì quyền ru như là huyền sử bao bọc cả cuộc đời, kể sau khi họ đã nằm xuống. Còn Kossygin hay Brezhnev cũng chỉ là bác cán bộ cao cấp dùng kinh nghiệm bàn giấy để quơ quạng trên một bộ máy hành chánh già nua lắm lắm. Tại Bắc Việt, Hồ Chí Minh chết rồi thì người dân và cả người đảng viên Cộng Sản nữa chẳng tìm thấy điểm gì nổi bật ở những kẻ như Lê Duẩn, Phạm văn Đồng, Tôn Đức Thắng... Có lẽ chỉ Trung Cộng là có Mao Trạch Đông là còn sót lại. Tuy nhiên năm nay họ Mao đã gần 80 tuổi. Vài năm tới ông sẽ chết...

Và người kế vị ông dù là Chu Ân La hay là ai khác thì cũng chỉ là bóng mờ trước một thần tượng CS như «Bác Mao».

Nhưng các thần tượng cũ đã đưa dân tộc họ đi về đâu ?

Các chánh khách, lãnh tụ được tôn thờ như thần tượng ấy đã vươn lên được trên giòng lịch sử thường thường là do thời thế tạo nên hoặc đôi khi chính họ đã tạo nên thời thế. Nhưng điều giúp họ trở nên sáng chói trước mắt đám đông không hẳn là do tài năng tuyệt vời mà lắm khi là do những cá tính nổi bật, những xử lý kỳ, những đặc điểm hấp dẫn ở bề ngoài hay ngôn từ hùng biện... Tất cả những yếu tố đó thu hút đám đông vốn tầm thường và thích ngóng vọng một cái gì siêu việt. Rồi với óc tưởng tượng phong phú của dân chúng hoặc có thể với sự dấn cần của chính các lãnh tụ, những con người «siêu việt» kia dần dà trở nên thần bí. Một bóng mờ huyền sử bắt đầu bao quanh cuộc đời thật và họ nghiêm nhiên trở thành thần tượng của đám đông.

Từ đó, họ điều khiển dân chúng không phải bằng lý lẽ mà là bằng tình cảm. Họ trị vì quốc gia không những bằng tài năng mà còn bằng uy thế

TRẦN CỔ NHÂN

hoàn toàn cá nhân không mấy ai dám chống lại họ khi thấy họ sai lầm. Mà dầu có muốn đối kháng chẳng nữa cũng không đối kháng rồi. Vì dân chúng đã lỡ tin vào lãnh tụ như tin vào thần linh. Động tới thần linh là động tới niềm tin của dân chúng, là chọc giận đám đông.

Bởi vậy, một quốc gia nằm dưới quyền lãnh đạo của lãnh tụ thần tượng có thể lợi hoặc tai hại.

Lợi là trong trường hợp vị lãnh tụ thần tượng kia có đủ tài và đức, nhất là đủ sáng suốt lợi dụng uy thế của mình để xử dụng sức mạnh hiến đảng của dân tộc vào một mục phiêu hữu ích cho đất nước. De Gaulle trong cung cách ấy đã từng giải phóng nước Pháp khỏi đệ nhị thế chiến và sau đó đã trở lại tái lập trật tự an ninh khi nội bộ chính trị xứ ông tan nát cuối thời đệ tứ Cộng Hòa. Tại Anh Quốc, Churchill trong và tiếp sau thế chiến thứ hai cũng đã thành công như vậy.

Sức huyền dụ của chánh khách thần thánh có cái khả năng đánh tan tất cả mọi hiểm khích chia rẽ nội bộ và đủ ma lực thực hút mọi tầng lớp nhân dân để động viên vào công cuộc cứu quốc và kiến quốc.

Tuy vậy, cái uy thế thần diệu kia lại dễ trở nên tai hại khi mà người lãnh tụ tự chuốc lấy ảo tưởng mình là thần thánh thật và không có ai thay nổi. Ông ta từ đó đi lần đến chỗ độc tài. Khi độc tài mà lại dựa và hậu thuẫn mù quáng của cả dân tộc nữa thì đó là một thứ độc tài nguy hiểm nhất. Hai thần tượng Mussolini và Hitler đã xô đẩy dân tộc Ý và Đức vào lò sát sinh như thế nào, lịch sử cận đại đã chứng tỏ.

Điểm nguy hiểm thứ hai là nếu không xây dựng chế độ độc tài thì người lãnh tụ thần tượng cũng dễ có tư tưởng bảo thủ, dễ không thức thời vì bị ru ngủ bởi những ảo tưởng của chính mình. Điều này làm cho ông ta, sau một thời gian trị vì, không còn cảm nhận nổi nguyện vọng của thế hệ mới, không thích nghi kịp với những thay đổi của hoàn cảnh lịch sử.

Mấy năm trước đây, trong lúc tương quan trên thế giới biến đổi và thế hệ trẻ ở Pháp thích sống thực tế thì ông già De Gaulle vẫn còn nuôi ảo mộng một Pháp quốc vĩ đại căn cứ trên lịch sử huy hoàng không thể nào tái diễn nữa.

Vì vậy, chính sách của Pháp cuối thời De Gaulle làm thêm thù hờ bạn, nạn thất nghiệp lan tràn, kinh tế suy sụp mà lao động cứ lo thi đua chế tạo bom nguyên tử với Mỹ để thực hiện tham vọng cầm đầu Âu Châu của ông.

Còn một hệ quả thứ ba, điều này có lẽ chỉ tai hại cho riêng cá nhân lãnh tụ, ấy là sau một thời gian bị thần tượng hợp hờ, dân chúng sẽ cảm thấy mệt mỏi, chán nản. Người dân thường khao khát cái gì ghê gớm vĩ đại, nhưng cũng chóng chán. Với một thần tượng, dân cứ ngày đêm bị bắt buộc hy sinh, bị chong mắt bởi những chính sách giật gân gọi là nhảy vọt, thi đua, chủ quốc v.v... một ngày nào đó dân chúng chán ông lãnh tụ và thích tìm lại nếp sống bình thường trầm lặng.

Trong hoàn cảnh tâm lý đó, một De Gaulle đã bị «cắm» ở Pháp, một Winston Churchill đã phải nhường chỗ cho Clement Attlee, tâm thường hơn nhưng cũng ít phiêu lưu hơn.

Chịu chơi

Một anh Anh Lê - và một anh Mèo cũng là hành khách trên chiếc tàu qua biển. Hai anh kết bạn và trong cuộc nhậu nhẹt, anh Mèo phê bình:

— Dân tộc Anh - Lê của bạn không khá được vì huyết thống của dân tộc bạn đã già cỗi rồi. Phải lai máu mới mạnh được. Bạn coi tôi đây. Trong huyết quản của tôi có máu của dân Tây Ban Nha, dân Ý, Pháp, Đức... đủ cả.

Anh Anh - Lê thần nhiên:

— Bà cụ thân sinh ra bạn chịu chơi quá ta.

Biết hết

Anh chồng vừa bắt được bằng chứng tố cáo s. ngoại tình của chị vợ là hết:

— Tôi biết hết.. Tôi biết hết mọi chuyện...

Chị vợ linh hồn:

— Biết hết thôi không?? Nền anh biết hết anh nói cho tôi nghe chơi.. Vua Quang Trung chết ngày nào, năm nào??

Vợ và con

Một anh chồng vừa mang tội nhậu vừa có mả 35 hạng nặng bị chị vợ bắt được qua tòng đang ngồi trong quán rượu với những bà em nữ chiều dài lá loi, au yếm ngồi trên lòng. Trước vẻ hung hãn của chị vợ, anh chồng vẫn hòa dịu:

— Em đừng la lối, không nên. Bình tĩnh ngồi đây anh nói cho nghe. Em vẫn thường khuyên anh phải dành thì giờ lo lắng cho con cái, phải không??

Chị vợ giận đến cứng lưỡi không nói gì được. Anh chồng tiếp:

— Anh nghe lời khuyên của em, em còn giận hờn gì nữa?? Anh vừa nhận hai con bé này là con nuôi. Nay.. đừng dạy chào má đi các con.

Cơ hội cho chánh khách mới

Ngoài lý do tâm lý nói trên, dân chúng khi chấp nhận các chánh khách mới còn bởi một yếu tố thời thế nữa.

Ấy là lúc mà quốc gia không có kẻ thù hay mối hiểm nguy ghê gớm nào từ bên ngoài đe dọa, nên chẳng cần phải một người hùng mới đủ uy thế để huyền dụ, thu hút toàn dân vào công cuộc cứu nguy. Trái lại, quốc gia trong giai đoạn thanh bình ấy có thể trông cậy vào loại chánh khách đủ năng lực chuyên môn để giải quyết các vấn đề nhào nhào sinh trong nước, chẳng hạn như tình trạng kinh tế xáo trộn, nạn kỳ thị chủng tộc, tệ đoàn xã hội hoặc sự lũng củng trong các cơ chế chính trị. Trong những trường hợp đó, người dân không còn dễ bị chi phối tình cảm, ngược lại họ chọn lựa chánh khách bằng lý lẽ nhiều hơn, phân tích chương trình, kế hoạch hoạt động của các chánh khách đề ra. Thực tế thay thế huyền thoại từ đó.

Còn một lợi điểm tiếp theo là người chánh khách mới, vì tự bản thân chẳng có gì là cao siêu với mọi cá nhân, nên họ không dám xa rời dân chúng như các thần tượng kêu gọi, họ muốn tồn tại, muốn thành công thì chỉ còn nước phải men theo nguyện vọng dân chúng mà đi.

Có lẽ trong các quốc gia đã ổn định với tổ chức chính trị vững vàng và có nề nếp thì càng ngày dân chúng càng ưa thích những chánh khách mới bề ngoài tâm lương như bất cứ người dân nào, nhưng cốt tủy cách điều hành, guồng máy quốc gia tiến tới liên tục là đủ. Và cũng có lẽ nhờ vậy mà ở Pháp, ở Anh, ở Mỹ... các tay chánh khách trung bình như Messmer, Heath, Nixon hay McGovern có được đất đứng.

Tuy nhiên, nói như vậy không có nghĩa là vai trò của các lãnh tụ thần tượng từ đây chấm dứt hẳn. Đến một giai đoạn đặc biệt nào đó của lịch sử, người hùng lại xuất hiện. Ông ta sẽ là đáp số cho bài toán rắc rối của giai đoạn lịch sử nghiêm trọng ấy.

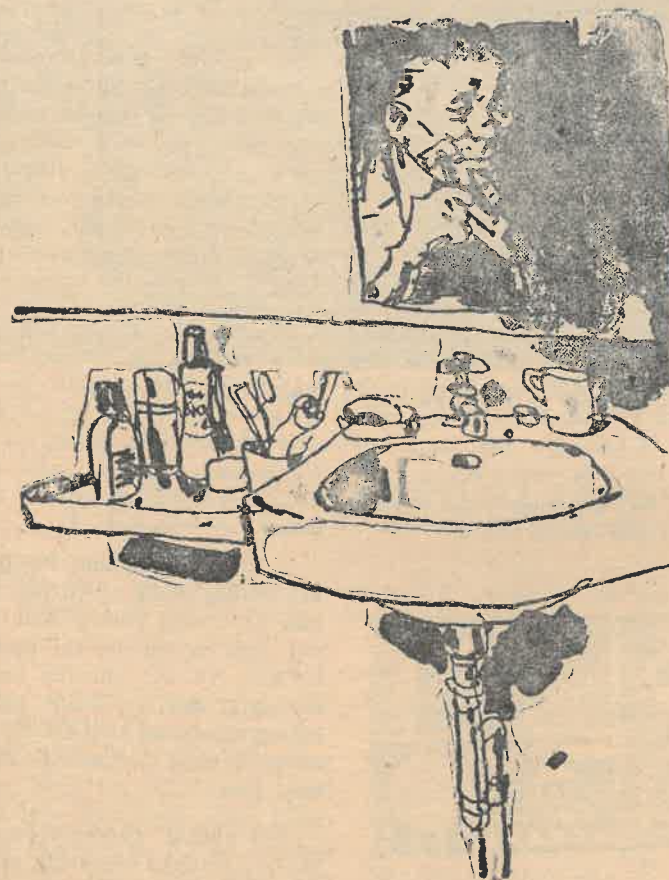
Dù còn cần đến ông, người ta vẫn mong ước lãnh tụ thần tượng không bao giờ đứng hồng chân khỏi mặt đất này.

Lãnh tụ là để lãnh đạo, nhưng ông ta vẫn bị lãnh đạo trở lại bởi ý chí của tập thể dưới quyền ông. Ông ta nán dân chúng nhưng ông cũng phải để mình được nhào nặn trong khuôn khổ khát vọng của toàn dân. Nếu tách rời quá xa hay quá cao đối với dân chúng, thì thần tượng hết hữu ích cho dân tộc ông.

Ngày xưa ông Moise đã hướng dẫn dân Do Thái ra khỏi Ai Cập là vì chính dân Do Thái đã muốn vậy.

TRẦN CỔ NHÂN

NGŨ TỬ TỬ



TANAKA khuôn mặt mới của Nhật Bản

Buổi sáng ấy, ông ta dậy sớm hơn thường ngày. Và cũng như mọi sáng, ông ngồi theo kiểu ngồi đặc biệt của người Nhật, tức như quỳ gối, trước bàn thờ Phật trong nhà ông, một căn nhà ở ngoại thành Tokyo. Sau phút suy tưởng ấy, ông ăn sáng bằng cháo đậu nấu cá. Trước một số thân hữu và công sự viên tới nhà đón ông đi, ông nói: «Sáng nay, tôi có cảm giác y hệt 33 năm về trước, khi tôi gia nhập quân đội. Tinh thần tôi càng thẳng và tôi nghĩ ra đi lần

này có thể không bao giờ tôi còn trở về nữa.»

Nhân vật được nói tới trên đây là Kakuei Tanaka, người được gọi «khuôn mặt mới của Nhật bản», vị chính khách vừa được bầu là Tân Thủ Tướng Chánh Phủ Nhật Bản thay thế vị Thủ Tướng mãn nhiệm kỳ là Eisaku Sato.

Ông Kakuei Tanaka cũng ở trong đảng Tự Do Dân chủ Nhật Bản, chính đảng lớn nhất nước Nhật và có đa số ghế trong Nghị Viện đồng

thời cũng là đảng liên tiếp cầm quyền ở Nhật từ sau đại chiến thứ hai tới nay.

Buổi sáng được nói tới trên đây có thể là buổi sáng nhiều hồi hộp, gay cấn nhất trong đời ông Tanaka. Rời nhà riêng, ông cũng thân hữu tới thẳng hội trường Hibya, nơi các nhà lãnh đạo đảng Tự Do Dân Chủ họp phiên khoáng đại đặc biệt để bầu một vị tân chủ tịch đảng. Tân chủ tịch đảng TDDC mặc nhiên trở thành Tân Thủ Tướng Chánh Phủ Nhật Bản, vì như đã nói đảng này chiếm đa số trong nghị viện. Cuộc tranh cử trong đảng TDDC thật quan trọng, vì kết quả của nó có ảnh hưởng đến tương lai chính trị của cả nước Nhật.

Thủ tướng mãn nhiệm Sato không ủng hộ ông Tanaka, người được TT Sato ủng hộ để lên ghế thủ tướng kế nhiệm. Ông là ông Takeo Fukuda, nguyên Tổng trưởng Ngoại Giao trong chánh phủ Sato. Ông Fukuda 67 tuổi trong khi ông Tanaka 54 tuổi. So với TT Sato và đối thủ là ông Fukuda, ông Tanaka là một nhân vật trẻ, mạnh bạo, quả cảm dám có những quyết định thay đổi mạnh mẽ với tình thế, nhất là trong lúc thế giới đang đi vào một chu kỳ nhiều thay đổi lớn gây ra bởi việc Hoa Kỳ bắt tay thân mật với Trung Cộng và Nga Sô.

Khi thấy ông Tanaka được bầu, TT Sato đã công khai để lộ sự bất mãn của ông bằng thái độ không tới chúc mừng tân Thủ tướng Tanaka. Ông Sato đi xa hơn nữa trong quyết định cấm không cho những đảng viên dưới quyền ông, được gia nhập nội các Tanaka, mặc dầu ông Tanaka và ông cùng là người cùng một đảng.

Nhật Bản cần thay đổi

Từ lâu rồi, có thể nói là kể từ ngày nước Nhật bại trận và bị lệ thuộc vào Hoa Kỳ tới nay, những chánh phủ Nhật đều do những chính khách già thậm trọng tới mức tới đa, lãnh đạo. Và chính sách đối ngoại của Nhật đều phỏng theo chính sách của Hoa Kỳ. Đơn giản ra là Hoa Kỳ thân với quốc gia nào, Nhật Bản cũng thân thiện

với quốc gia ấy, và ngược lại. Như Hoa Kỳ ủng hộ Chánh Phủ Tướng Giới Thạch ở Đài Loan, công nhận Đài Loan là Trung Hoa Quốc gia và không công nhận chế độ với Mao Trạch Đông chẳng hạn. Nhật Bản cũng công nhận Đài Loan và không chơi với Mao Trạch Đông. Nhưng rồi đây, việc Hoa Kỳ đột ngột thay đổi chính sách, bắt tay với Trung Cộng đã làm cho chánh phủ Nhật chới với. Theo những ước hẹn không ghi trong những hiệp ước, Nhật vẫn có chính sách đối ngoại mô phỏng chính sách của Hoa Kỳ và khi nào Hoa Kỳ thay đổi chính sách, Hoa Kỳ phải báo cho Nhật biết trước. Nhưng khi bắt tay với Trung Cộng, chánh phủ Nixon đã giữ thật kín các cuộc dàn xếp, Nhật cũng chỉ biết tin này cùng với tất cả thế giới.

Vì vậy, đa số dân Nhật cay cú vì chuyện này. Họ cho rằng Thủ Tướng Sato quá yếu, quá nhân nhượng và lệ thuộc và Hoa Kỳ nên bị Hoa Kỳ coi thường. Và đây cũng là một nguyên nhân chính làm cho ông Fukuda, gã của TT Sato không được tin nhiệm. Dân Nhật cần một nhà lãnh đạo chính phủ mạnh bạo hơn, cương quyết hơn, dám nói, dám làm. Nếu bầu ông Fukuda tức là họ lại chấp nhận một Thủ Tướng gia, cẩn thận y hệt TT Sato. Mà chưa chắc ông Fukuda làm thủ tướng đã được bằng TT Sato vừa mãn nhiệm. Do đó họ bầu ông Tanaka.

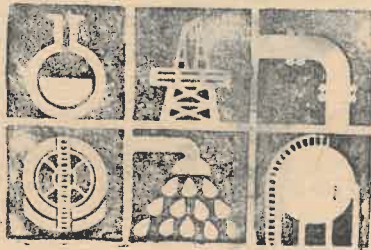
Những nhược điểm và ưu điểm của chánh khách mới Tanaka

Đa số những chánh khách già của Nhật Bản không chịu nhận tân TT Tanaka vì trước mắt họ, ông này chưa đủ những tư cách và điều kiện để làm Thủ Tướng. Trước hết, gần như tất cả những vị Thủ Tướng Nhật kế tiếp cầm quyền từ sau thế chiến thứ hai đến giờ đều tốt nghiệp Đại học Tokyo, nơi được coi là lò đào luyện những tinh hoa của Nhật Bản. Và ông Tanaka chưa từng làm công chức.

Như vậy ta thấy hai điều kiện chính để một nhân vật có thể được coi là xứng đáng, đủ khả năng làm Thủ Tướng của người Nhật là: một: phải tốt nghiệp Đại học Tokyo, hai: phải có thời gian

những năm làm công chức trong bộ máy hành chánh. Tân TT Tanaka thiếu cả 2 điều kiện căn bản đó.

Tân TT Tanaka cũng không sinh trưởng trong một gia đình quý tộc giàu sang như đa số các vị Thủ Tướng trước của Nhật. Ông là hình ảnh một người «thân lập thân» thành công. Ông ra đời ở miền Niigata một miền đồng quê nhiều tuyết ở phía Bắc Tokyo. Ông thân của ông làm nghề nuôi gia súc nhưng bị thua lỗ và vợ nọ năm ông lên 10 tuổi. Ông Tanaka chỉ đi học ở trường làng và chưa học hết ban trung học đã phải đi làm để kiếm sống. Năm 15 tuổi ông xin phép bà mẹ về Tokyo, năm này ông thân của ông đã mất, bà mẹ ông chỉ khuyên ông một câu. «Nếu ở Tokyo con bắt buộc phải làm bậy để sống con hãy trở về đây...»



Tới Tokyo, ông Tanaka thi vào trường Huấn Nghệ của Hải quân Nhật ông thi đậu thứ 5 trong số 13.000 thí sinh. Ông trở thành thợ đóng tàu biển của các công xưởng Hải Quân. Khi đại chiến thế giới thứ 2 nổ ra, ông được miễn nhập ngũ vì lý do sức khỏe. Và nhờ những hiểu biết về kỹ nghệ chế tạo tàu biển, ông đứng ra thành lập công ty đóng tàu riêng, nhận hợp đồng đóng tàu cho Hải quân Nhật và bắt đầu làm giàu. Hiện nay, ông là một kỹ nghệ gia giàu nhất trong số người giàu của Nhật.

Bà mẹ ông nam nay vẫn còn sống, 81 tuổi. Bà vẫn sống ở nhà quê, trong trang trại cũ của ông chồng để lại từ ngày xưa. Và mỗi năm bà vẫn gửi gạo, đậu lên Tokyo cho ông con. Những thứ ngũ cốc này đều là sản phẩm của trang trại. Và ông Tanaka chỉ ăn những thứ ngũ cốc này.

Ông Tanaka là một người thực tế, ngay cả việc lấy vợ ông cũng thực tế. Năm ông 24 tuổi, ông kết hôn với bà vợ ông 31 tuổi. Trong cuốn nhật ký riêng của ông, ông Tanaka viết như sau:

— «Năm tôi 24 tuổi, tôi tình nguyện lấy vợ. Lúc đó tôi đã làm chủ một hãng đóng tàu. Tôi cần một người vợ nhiều tuổi hơn tôi. Vì tôi phải làm việc cả ngày lẫn đêm, bất kể chủ nhật, ngày lễ, tôi không thể có một người vợ trẻ hơn tôi».

Trong gia đình, ông Tanaka vẫn theo thủ tục, truyền thống của dân Nhật. Tức là đàn bà không có quyền gì hết, kể cả quyền thảo luận về đời sống chung với chồng. Cô Makiko, con gái của ông bà Tanaka nói về gia đình cô như sau:

— Cha tôi không ưa đàn bà nói nhiều, nhất là trong những bữa ăn. Trong những bữa ăn tôi chỉ nghe mẹ tôi nói khi được cha tôi hỏi. Và bà chỉ trả lời đúng những gì cha tôi cần biết. Tôi không tán thành thái độ đó nhưng tôi phải nhận là cha mẹ tôi hòa hợp lắm.

Với những thuộc viên, nhiều khi ông Tanaka tỏ ra độc tài. Ông không hề do dự khi phải nói trái ý người khác và thường ngắt lời khi người khác đang nói nửa chừng. Với những người Nhật kín đáo, lễ độ, ngôn ngữ của ông Tanaka nhiều khi «tâm thượng», gần với «thô tục» nữa. Nhưng khả năng thuyết phục người khác của ông thật mạnh. Ông từng được ví như ông John Connally, Bộ trưởng tài chính của chính phủ Nixon.

Chính vì đã chán và hết tin tưởng ở thái độ thụ động cũng quá mức thận trọng của các chánh khách Nhật trong các trào chánh phủ vừa qua nên những gì gọi là nhược điểm của ông Tanaka lại trở thành ưu điểm. Người Nhật tin ông vì thấy ông can đảm, quả cảm và mạnh bạo. Nhật báo Asahi Shimbun, tờ báo có số phát hành lớn nhất Nhật Bản và cả thế giới, ủng hộ ông Tanaka. Báo này viết:

(Xem tiếp trang 56)



Thủ Tướng Tanaka giữa những bóng hồng.

PIERRE MESSMER Thủ Tướng mới của Pháp

Ông ta đã từng nhảy dù xuống Bắc Việt năm 1945, vai đeo lon đại tá. Bị bắt, bị nhốt trong cũi làm bằng tre, khiêng đi triển lãm từ làng này sang làng khác, gây sứt đi chỉ còn 45 ký lô. Rồi trốn thoát khỏi trại giam của Việt Minh, tiếp tục hoạt động ở Đông Dương, gặp cô Gilberte ở đây, và kết hôn khi trở về Pháp năm 1957. Vị thủ tướng mới của nước Pháp, Pierre Auguste Messmer bước vào điện Elysée thay thế cho ông Chaban Delmas ngày 5 tháng 7 năm 1972, được coi là một trong những tay Gaulliste trung thành nhất với cố tổng thống De Gaulle. Sự có mặt của Messmer hy vọng sẽ củng cố uy thế chánh trị của phe «gô lit» trong cuộc bầu cử vào năm tới, một uy thế đang dần dần suy yếu kể từ khi cố tổng thống De Gaulle rút lui và tạ thế.

Pierre Messmer, 56 tuổi, một đời vợ, chưa có con, gốc người miền Alsace, một miền đất thuộc Đức sát nhập vào nước Pháp trước đây một thế kỷ. Song thân đều còn sống, ông cụ 92 tuổi, bà cụ 85 tuổi, cư ngụ tại miền bờ biển Bretagne.

Khi còn trẻ Messmer đã chọn theo học trường Pháp Quốc Hải

ngoại, nơi đào tạo những người cai trị cho đế quốc Pháp. Chưa kịp đi làm công chức thuộc địa thì chiến tranh bùng nổ và Messmer nhập ngũ. Năm 1940, thiếu úy Messmer coi một trung đội lính Bắc Phi đã theo phe De Gaulle, chống Đức. Binh nghiệp ông ta được xây dựng ở các xứ thuộc địa Dakar, Bir Hakeim và Đông Dương, luôn luôn trong đoàn quân Lê Dương nổi tiếng của quân lực Pháp. Tuyệt đối trung thành với De Gaulle, năm 1959, đang làm Cao Ủy Pháp tại Dakar, Tây phi Châu, Messmer được Tướng De Gaulle vời về làm bộ trưởng Quân Lực, chính viên cựu sĩ quan của đoàn quân Lê Dương này đã cứu sống đạo quân Lê Dương, khi De Gaulle có ý định giải tán.

Suốt chín năm trời làm Bộ trưởng quân lực dưới uy quyền của tướng De Gaulle Pierre A. Messmer còn là một trong những người thân tín cuối cùng của vị Tổng Thống già này sau khi đã rút lui về vườn. Trong tủ sắt của ông còn cất hai lá thư «đặc biệt» của Tổng Thống De Gaulle viết trong những ngày dưỡng già đó. Messmer được loan báo làm Thủ Tướng Pháp lúc 16g ngày 5 tháng 7, ba tiếng đồng hồ

sau khi cựu Thủ T. Chaban Delmas từ chức. Trước đó, ông đã giữ nhiệm vụ Quốc Vụ Khanh đặc trách các lãnh thổ hải ngoại — nghề của chàng !

Trước đó 5 ngày, Messmer đã được Tổng Thống Pompidou mời vào điện Elysée ngỏ ý mời ông ta làm Thủ tướng. Rồi ông có về thăm nhà, gặp cha, mẹ, và vợ, nhưng không nói cho ai biết. ngày 5-7, hội đồng Tổng trưởng Pháp họp, Chaban Delmas từ chức lúc 12g45. Tới 13g30 Messmer điện thoại cho vợ:

— Tôi cần gặp bà, khoảng 3 giờ chiều tôi gặp tôi ở điện Matignon.

— Nhưng em bận việc, phải đi khám bệnh, rồi lại có hẹn với một bà bạn...

— Nghe tôi nói đây, tôi cần gặp bà, tôi sắp được đề cử làm thủ tướng.

Messmer bước vào điện Elysée trong rất ít cách.



Việc cử Messmer làm thủ tướng nhằm vào cuộc bầu cử năm tới. Đối thủ nguy hiểm nhất cho phe Gaulliste là liên minh các đảng Cộng Sản và Xã hội. Từ ba năm nay thủ tướng Chaban Delmas không làm tăng uy thế của phe Gaulliste. Ông mới bị báo «Con Vịt Buộc» tố giác tội trốn thuế hồi đầu năm nay. Ông lại có tư tưởng cấp tiến, đang chủ trương cho đài truyền hình Pháp được «tự do» hơn, ngay cả trong việc chỉ trích chính phủ. T.Th Pompidou cần nhân: «Tự do hơn? Như vậy là từ trước tới giờ tôi vẫn đọc tài hay sao?»

Liên lạc cá nhân giữa Pompidou và Chaban Delmas không được tốt đẹp gì. Thủ tướng Chaban Delmas tung ra khẩu hiệu «xã hội mới». Ông tổng thống không nói gì nhưng không thích. Cuộc trưng cầu dân ý gần đây do chính phủ Pháp tổ chức về vấn đề cho Anh Quốc gia nhập thị trường chung Âu Châu, chỉ có 53 phần trăm cử tri Pháp đi bỏ phiếu. Sự thất bại đó cũng có thể đổ tại Chaban Delmas vì ông thủ tướng này quá cấp tiến lại nhiều tai tiếng.

Ngược lại, tân thủ tướng

Messmer có thể coi là người chừng mực, điều độ và hơi bảo thủ. Gốc gác quân nhân, mà lại là quân nhân ở thuộc địa, Messmer là người thích kỷ luật, trật tự, hệ cấp rõ ràng, Ngủ ít, ăn ít, sống giản dị và kín đáo. Messmer còn 8 tháng nữa để tranh thủ chính trị lấy lại uy thế cho phe Gaulliste trước cuộc bầu cử năm tới. Tương lai chưa có chi

bảo đảm ông ta thành công. Về phương diện đối ngoại Messmer có tiếng là trung thành với chủ trương của De Gaulle: không thích mở rộng thị trường chung Âu Châu, và đã kích thích sách Mỹ ở Đông Dương. Chắc chắn Messmer giống Pompidou một điều: xây dựng địa vị «số một» của nước Pháp trong một Âu Châu liên kết.

Tổng thống SADAT xứ Ai Cập: tổng khứ 15 ngàn cổ vấn Nga

Thực ra Tổng Thống Ai Cập Anwar Sadat không phải là khuôn mặt mới trên chính trường quốc tế. Ông đã lãnh đạo 34 triệu dân Ai Cập từ 22 tháng nay.

Sở dĩ chúng tôi liệt ông Sadat trong số những khuôn mặt mới trên chính trường, vì khuôn mặt này mới nổi bật lên, nếu không phải là sáng chói, với một quyết định táo bạo của ông: Tổng cổ

nước, sau năm năm «hường tuần trắng mặt» với nước bạn Nga Xô!

Quyết định của Sadat tung ra như một quả bom nổ trong nền ngoại giao quốc tế, làm cả thế giới giật mình, nhưng im lặng chờ đợi. Các nước đều im lặng chờ đợi. Mỹ không dám hoan nghênh nồng nhiệt hành động của Sadat sợ Nga buồn. Do Thái không coi đây là một tin mừng vì cổ vấn Nga rút khỏi Ai Cập thì Mỹ



Tổng Thống Ai Cập Sadat

sẽ có cơ để giảm viện trợ cho Do Thái. Nga Xô phải mất 24 giờ bất động rồi mới bèn lên tuyên bố chấp nhận vụ tổng khứ của Sadat như là tất nhiên xảy ra, vì «nhiệm vụ của các cổ vấn Nga đã hoàn tất».

Chỉ có mấy nước Ả Rập rất thân thiết với Ai Cập, và có khuynh hướng chống Cộng, mới biểu lộ cảm tình một cách nồng nhiệt cùng Sadat.

Nhưng trong nội bộ xứ Ai Cập thì hành động trên của Sadat chắc chắn gây rất nhiều tiếng vang. Hành động đó củng cố uy tín của Sadat đối với quần chúng, giữ vững được hậu thuẫn của quân đội Ai Cập cho ông, và rất có thể sẽ đưa Sadat lên đài danh vọng của vị Lãnh tụ khối Ả Rập, nối nghiệp Nasser với chủ trương không liên kết.

Vậy Sadat là người như thế nào?

Chính Nasser lựa chọn

Anwar Sadat 53 tuổi, lên được ngôi vị ngày nay là do một quyết định của cố tổng thống Nasser, nhờ cách mạng của xứ Ai Cập và thế giới Ả Rập, vào một đêm cuối năm 1969. Một buổi sáng tháng 12 năm 69 Nasser sửa soạn đi Rabat họp hội nghị thượng đỉnh các xứ Ả Rập. Đêm hôm trước, ông đã thức gần trắng đêm đọc các báo cáo mật của cơ quan an ninh cho biết có âm mưu ám sát ông trong chuyến công du này.

Cố tổng thống Nasser đã từng ném mìn ám sát hụt và ông biết

có nhiều kẻ thù, từ cơ quan gián điệp Do Thái cho tới các thủ lãnh Ả Rập bảo thủ. Nasser thấy cần phải có một người phòng hồ kẻ vị ông. Ali Sabry là một lãnh tụ có khả năng, nhưng lại tỏ ra thân Nga quá đáng. Nasser đã chọn Sadat. Và sáng hôm sau, ông mời Sadat tới, phong làm phó tổng thống. Mười tháng trời sau đó, Nasser tạ thế, và Sadat lên thay.

Cuộc thay thế không phải dễ dàng.

Nhiều lãnh tụ Ai Cập cổ Sadat, cũng là đồng chí lâu đời của Nasser, cũng có thể lực trong đảng «Xã Hội Ả Rập», ai cũng là 1 le chiếc ghế này.

Trước hết Sadat phải loại bỏ Sabry người mà ông chọn làm phó tổng thống. Một âm mưu đảo chính bị khám phá, không biết thật hay giả, với sự liên hệ của tòa đại sứ Nga, và Sabry được ngồi tù với hàng trăm sĩ quan và chánh khách khác.

Sadat không phải là người dễ bị đảo chánh, vì chính ông đã là một vị đại tá tham dự cuộc đảo chánh lật đổ vua Faruk, vị vua nổi tiếng ăn chơi hoang đàng. Đêm 23-7-1952, khi Nasser cầm đầu cuộc đảo chánh Faruk, Sadat là người lên đài phát thanh đọc bản tuyên cáo của hội đồng cách mạng. Chính ông đã giám sát cuộc trục xuất phế đế Faruk. Nhưng suốt thời gian trước năm 1969 Nasser không trao cho Sadat vai trò gì quan trọng trong guồng máy chính quyền, ông được cử làm chủ bút tờ báo Al Gomhouria của đảng, rồi làm tổng thư ký Hội nghị Hồi giáo quốc tế, và cả chức vụ chủ tịch liên đoàn bóng bàn Phi Châu!

Hai vợ chánh thức

Sadat sanh tại một làng nhỏ nghèo nàn ở châu thổ sông Nil, mẹ ông lại là người Sudan, vì vậy nước da ông hơi đen so với những người Ai Cập khác. Cha ông là một nhân viên dân sự cấp nhỏ làm việc trong quân đội Ai Cập, khi Ai Cập đặt dưới sự bảo hộ của đế quốc Anh. Từ bé, Sadat đã ước mơ trở thành một sĩ quan. Dù thừa nhỏ thích coi xi nê hơn là đi học, Sadat cũng qua

bậc trung học, khi gia đình ông lên ở trên thủ đô Le Caire. Rồi ước vọng thành đạt, ông được vào học trường sĩ quan, nơi trước đây thường chỉ thu nhận các thanh niên đồng đội quí tộc. Ông học cùng một khóa với Abdel Nasser, và trở thành bạn chí thiết. Hai người cùng bạn bè lập nên nhóm «sĩ quan tự do» với mộng tưởng làm cách mạng, giành độc lập, tự do và thay đổi nước Ai Cập.

Trong thời kỳ đại chiến thứ 2 Sadat bị người Anh bắt giam vì nghi ngờ thân Đức, chống Anh. Trong thời gian 2 năm bị tù, Sadat đã học nói tiếng Anh, tiếng Đức và đọc được tiếng Pháp, tiếng Ba tư. Sau thời đại chiến, nhờ Nasser vận động, ông lại được trở về quân đội.

Sadat lấy bà vợ thứ hai người Ai Cập lai Anh, có ba con gái và một con trai. Bà vợ thứ nhất của ông vẫn còn là vợ chánh thức và sống ở miền quê. Với bà vợ trước, ông có 3 cô con gái đã lớn tuổi. Theo luật Hồi giáo, ông có quyền lấy tối đa là 4 vợ, mà hiện mới chỉ có 2 thôi.

Ông là một tín đồ Hồi giáo thuần thành. Hàng ngày ông cầu nguyện đúng nghi thức đúng giờ giấc một cách nhiệt thành. Một nhược điểm của ông là luôn luôn hút pipe, ít khi rời tay, và ăn mặc rất chải chuốt. Ông không làm việc khỏe bằng Nasser, và cũng không ở trong ngôi nhà nghèo nàn như Nasser. Ông chấp nhận một đời sống sang trọng.

Sadat là người hơi đa cảm. Khi trục xuất phế đế Faruk lên tàu xuất dương, ông quá cảm động đứng không vững. Mười tám năm sau, khi Nasser chết, ông khóc ngất đi trên quan tài của vị cố lãnh tụ.

Quyết định can đảm

Khi Sadat lên cầm quyền, nhiều người Ai Cập vẫn coi ông chỉ là một tổng thống tạm thời, tư cách tầm thường. Có người còn chế riễu và chống đối ông nữa.

Nhưng qua thời gian thử thách, Sadat đã chứng tỏ là một

Messmer năm 1964: Bộ Trưởng Quân Lực tháp tùng De Gaulle





Tổng Trưởng Quốc Phòng Sadek

lãnh tụ có tầm lược, dám quyết định.

Vụ trục xuất các cố vấn Nga trong tháng qua có thể coi là một hành động can đảm và ngoạn mục. Người ta so sánh quyết định đó với quyết định của Nasser khi quốc hữu hóa kênh Suez năm 1956 để đương đầu trực tiếp với Anh, Pháp và Mỹ.

Nga sô đã viện trợ ào ạt cho Ai Cập sau khi quân đội Ai Cập thảm bại trong trận chiến tranh 6 ngày với Do Thái năm 1967. Trị giá tổng số viện trợ lên tới 2 tỷ Mỹ kim. Ai cập được viện trợ hỏa tiễn phòng không SA 5 và SA 6, phi cơ Mig 23, chiến đấu cơ Sukhoi 11, pháo đài bay TU16. Quân lực Ai Cập 325 ngàn người được vũ trang bằng súng Nga Sô và Tiệp Khắc, với 1600 chiến xa, 523 phi cơ, 85 tàu chiến và 12 tiềm thủy đình.

Đối đầu với lực lượng đó, Do Thái có 75 ngàn quân hiện dịch và gần 300 ngàn quân trừ bị, 1100 chiến xa 400 phi cơ, 40 tàu chiến và 3 tiềm thủy đình

Viện trợ cho Ai Cập, Nga Sô gởi sang từ 15 đến 20 ngàn cố vấn, trông coi 6 phi trường và 140 giàn phóng hỏa tiễn.

Nay hầu như 90% số cố vấn Nga được mời rời khỏi Ai Cập. Cuộc ra đi không phải là không cay đắng, đã xảy ra những vụ đánh lộn giữa lính Nga và lính Ai.

Từ lâu nay quân đội Ai Cập vẫn bất mãn và lo sợ vì sự lệ thuộc Nga Sô. Không nói đến

thái độ của người Nga nhuộm vẻ kỳ thị, sự có mặt của 20 ngàn cố vấn ngoại quốc bao giờ cũng khiến con cháu các hoàng đế Pha-ron khó chịu.

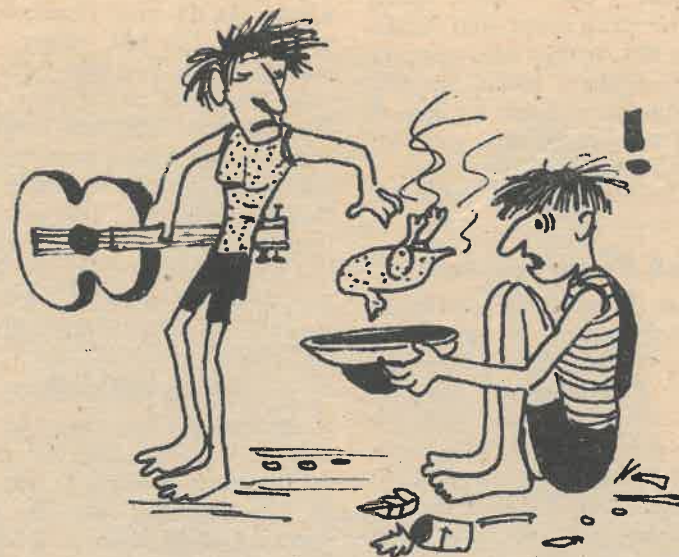
Chính Tướng Mohammed Ahmed Sadek Tổng trưởng quốc phòng Ai Cập đã thúc đẩy Tổng Thống Sadat tiến tới quyết định. Sadek đã từng công khai phản đối các cố vấn quân sự Nga, vì họ cấm không cho lính Ai cập vào các căn cứ của Nga. Đầu tháng 7 vừa qua, Sadat đã họp kín với Tổng trưởng quốc phòng, với tham mưu trưởng liên quân, các tư lệnh sư đoàn và tư lệnh lực lượng đặc biệt. Các tướng lãnh trên đã làm áp lực bắt Sadat phải giải tỏa bớt sự lệ thuộc vào Nga Sô.

Một nguyên do khác khiến Sadat nổi sùng là Nga Sô vẫn kháng

kháng từ chối không cung cấp thêm vũ khí tấn công cho Ai Cập để tái chiếm vùng Sinai bị Do Thái đóng suốt 5 năm qua, mà ngày nay Do Thái đang khuân dụng cụ đào mỏ dầu tới sửa soạn khai thác. Trong 2 năm qua Sadat đã bay sang Nga 3 lần để năn nỉ, xin thêm hỏa tiễn tấn công, chiến đấu cơ tối tân đủ sức chống lại máy bay Phantom của Do Thái và pháo binh có tầm bắn xa. Nga Sô đã từ chối vì muốn hòa hoãn với Mỹ, duy trì tình trạng dỏ chiến dỏ hòa ở Trung Đông.

Hiện nay Nga vẫn ôn hòa vuốt ve Ai Cập, Mỹ thì lợi dụng cơ hội để làm lạnh thêm với Sadat. Nhưng Ai Cập vẫn lệ thuộc Nga vì tất cả chiến cụ của Ai Cập vẫn cần đồ phụ tùng Nga để thay thế, sửa chữa.

□□□



TRANH KHÔNG LỜI



TRANH KHÔNG LỜI

— TẠI SAO ANH LẠI CỜ BẠC?
— Ạ TÀI VÌ VỞ QUÂN TỐA QUANHÃ RỬ TÔI CHỜ ẤY!

THỜI SỰ TRONG NƯỚC

Trên đà kết thúc của cuộc chiến chính phủ VNCH đẩy mạnh việc xây dựng hạ tầng cơ sở chuẩn bị cho cuộc đấu tranh chính trị song song với nỗ lực bề gãy cuộc tấn công qui mô mới của CSBV.

Những kẻ hở dân chủ

Các lãnh tụ miền Nam tin rằng nền dân chủ hiện nay có những góc cạnh bất lợi cho quốc gia vào lúc cần tập trung nỗ lực đương đầu với cuộc phiêu lưu quân sự chót của CS.

Nhằm lấp kín các kẻ hở trọng yếu mà qua đó CS lợi dụng phá hoại miền Nam, tuần qua TT Thiệu đã ban hành luật bảo chỉ mới. Phía chính quyền hy vọng luật này sẽ làm cùn mũi dùi của nội thù đang sau lưng chiến sĩ, tạo cơ hội tốt để báo giới vươn lên về phẩm chất, tổ chức, và ý hướng chống cộng lãnh mạnh hóa xã hội.

Giới làm báo ngược lại than phiền rằng luật báo chí mới, hơn bao giờ hết đã đặt người cầm bút vào tình trạng đầy nguy hiểm xuyên qua các điều khoản như: Kẻ vi phạm có thể bị phạt tù đến cấm cố, phạt tiền lên tới vài triệu bạc, các vi phạm do tòa án quân sự mật trận thụ lý... hai lần phạm phải an ninh quốc gia, trật tự cộng đồng có thể bị đình bản... phải ký quỹ từ 10 đến 20 triệu. Nói tắt, sẽ có nhiều nhật báo hiện đang phát hành phải tự dẹp tiệm vì không đủ tiền ký quỹ, những tờ vượt qua được khó khăn tài chánh sẽ sinh hoạt thật gò bó với hình phạt nặng nề treo trước mắt. Ngay sau khi luật báo chí mới được ban hành, các cơ quan đại diện báo giới đã tiếp xúc nhiều lần với bộ Thông tin để đề nghị một số tu chỉnh.

Người ta tin rằng tiếp theo biện pháp trên đây, tổng Thống Thiệu sẽ còn đưa ra nhiều sửa đổi quan trọng khác liên quan đến sinh hoạt đảng phái, luật bầu cử như đã được loan báo. Sự thật chính phủ VNCH lo ngại sâu xa trước sự chuẩn bị đấu tranh chính trị tích cực của CS tại miền

Nam. Hằng loạt tài liệu tịch thu được chứng minh rằng tại những vùng đất bị CS tạm chiếm hồi tháng tư, cán bộ chính trị của chúng đã và đang ra sức tranh thủ thời gian tái lập các cơ sở hạ tầng hành chánh, binh vận xã ấp, tiêu diệt các phần tử quốc gia, phát cò mạt trận giải phóng và phá hoại kế hoạch binh định.

Hành động gần đây của CS tại Nam Việt dường như liên hệ chặt chẽ với các cuộc tấn công lớn của chúng tại Miền Lào nhằm đánh thật nhiều đất, nhiều dân nhằm thủ lợi khi xảy đến giải pháp ngưng bắn trên toàn cõi Đông Dương.

Đánh thăm dò Huế

Sau phòng tuyến Quảng Trị, cộng quân mở những trận đánh thăm dò vào cố đô Huế. Tuần qua quân CSBV đã tấn công vào năm ấp phía Đông Nam Huế, phá vỡ kích

nặng nề và toàn dùng bộ binh tràn ngập căn cứ Checkmate, Phú Xuân nhưng chúng đã bị đẩy lui với thiệt hại nặng. Trong thành phố, chính quyền địa phương đã canh giữ cẩn mật các khu thị tứ, cao ốc hiểm yếu cùng trí sủng phòng không gần cầu cống.

CS trở lại quấy phá Quân khu 2

Không khí lắng đọng của chiến trường cao nguyên kéo dài hơn hai tháng nay, tuần qua đã bị cộng quân đột ngột phá vỡ bằng cuộc tấn công ác liệt vào 4 tiền đồn và 1 ấp phía Tây Nam tỉnh lỵ Pleiku. Được biết Pleiku nằm gần biên giới Miền tiền lợi cho việc tiếp tế của Cộng Sản Bắc Việt từ bên kia lãnh thổ chuyển sang là 1 trong những mục tiêu quan yếu của cộng quân hồi tháng tư. Cũng thuộc quân khu 2, quân CSBV trong tuần đã nhiều lần tấn công vào

vòng đai phòng thủ quân lỵ Tam Quan nhưng thất bại. Các phân tích gia quân sự tin rằng hiện Cộng quân chưa từ bỏ mưu toan chiếm Bình Định để cắt đôi miền Nam.

Mưu cô lập Saigon

Các cuộc tấn công của CSBV ở quân khu 3 và 4 dường như xác nhận giả thuyết theo đó CS mưu toan cắt đứt đường tiếp lương nổi liền vừa lúa trù phú Cửu long giang với Saigon và từ đó CQ hy vọng sẽ gây bối rối cho chính phủ VNCH.

Đầu tuần rồi quân CSBV xuất hiện và phá rối ở Long Thành nhưng đã bị lực lượng Nam Việt đánh tan nát. Bên kia biên thủy

Miền Việt CSBV đang nỗ lực làm chủ vùng Mỏ Vẹt để lấy nó làm hậu cần tiếp tế cho mặt trận Kiến Tường, Định Tường.

Cuối tuần, căn cứ Lai Khê bị đặc công CSBV tấn đánh nhưng chúng đã rước lấy tổn thất nặng. Tướng Minh tư lệnh Quân đoàn 3 tin rằng quân đội VNCH sẽ bề gãy mọi âm mưu của CSBV nhắm vào Saigon. Tính đến nay, CSBV chưa lần nào tập trung được quân số đông đảo để mở một cuộc tấn công qui mô.

Nhất cử nhất động của chúng được B52 bám sát đánh cho rã rời, đồng thời quân Nam Việt tung ra nhiều cuộc hành quân tiêu diệt. Được biết tuần trước

binh sĩ VNCH đã dùng địa đạo chiến đánh bật các chốt từ thủ của CSBV dọc theo quốc lộ 13 nối liền Saigon An Lộc và lưu thông trên con đường này cơ hồ đã trở lại bình thường.

□□□



QUÀ TẶNG LÝ TƯỞNG CỦA MỌI GIA ĐÌNH

ĐÓ LÀ MỘT ẨM PHẨM VĨ ĐẠI, ĐỘC NHẤT VÔ NHỊ VỪA XUẤT BẢN TẠI VIỆT NAM :

nghệ thuật trang hoàng nhà cửa

TÔ VÂN
CHUYÊN GIA TRANG TRÍ
biên soạn



CUỐN SÁCH GIÚP QUÍ VỊ TỰ TRANG HOÀNG CĂN NHÀ CỦA MÌNH. VỚI 700 BỨC MINH HỌA VÀ NHỮNG PHỤ BẢN MẪU, QUÝ VỊ SẼ ĐƯỢC HƯỚNG DẪN : CÁCH TREO MÀN CỬA □ CHỌN VẢI PHÙ GIƯỜNG, BÀN GHẾ □ SẮP ĐẶT ÁNH SÁNG □ LỰA MẪU TƯỜNG, TRẦN, ĐỒ ĐẠC CHO PHÙ HỢP v.v...

- ÁP DỤNG CHO CÁC LOẠI NHÀ TRỆT 1. HOẶC 2 PHÒNG, NHÀ LẦU, VILLA
- CHẮC CHẮN QUÍ VỊ SẼ TẠO ĐƯỢC MỘT TỔ ẤM HẠNH PHÚC NHẤT DỄ THỰC HIỆN — KHÔNG TỐN KÉM.

Một cảnh đổ nát tại làng Dương Mong Đông (quận Phú Thứ, ĐN Huế) sau khi quân CSBV tiến chiếm làng và bị quân ta đánh bật khỏi nơi này (ảnh Ngự Thanh)

V.N. TRƯỚC THỜI CUỘC QUỐC - TẾ

Cộng sản trong tuần qua cố gắng đẩy mạnh cuộc tấn công Đông Dương và tiếp tục củng cố ở bàn thương nghị.

Phía Hoa Kỳ và VNCH mặt khác chứng tỏ được rằng họ đang tiến bước khả quan, với giải pháp chấm dứt cuộc chiến theo đường lối riêng biệt của mình, nếu CS bất hợp tác. Triển vọng hòa bình tương đối sáng sủa.

Khủng hoảng quân sự tại Miền

Số phận của Nam Việt gắn liền với lấy, bang Miền Lào như mọi với rằng cả về chính trị lẫn quân sự. Đề tiếp tế cho các chiến trường trên lãnh thổ VNCH, Cộng quân ra sức đánh chiếm 3 tỉnh Miền nằm gần biên thủy Miền Việt với mưu toan biến vùng này thành hậu cứ cho lực lượng của chúng đang chiến đấu bên kia lần biên giới. Quân Cộng Sản có xe tăng T 54 yểm trợ đang xiết chặt vòng vây quanh 3 tỉnh Kompong Trahek, Soài Kiêng Pvey verg, phá rối lưu thông trên quốc lộ 1 nối liền thủ đô 2 quốc gia và dần chuyển áp lực về Nam Vang. Giới chuyên viên quân sự ngoại quốc kém lạc quan về khả năng đối đầu của quân đội Kampuchea vẫn thừa sức về phẩm chất chiến đấu, vô khí tối tân, và sự yểm trợ của quân đội Nam Việt vào lúc này phải giới hạn vì chính Nam Việt đang cần tập trung sức mạnh để trả lời thách đố mới của CS ngay trên phần lãnh thổ của mình.

Có suy đoán khác cho rằng CSBV tranh thủ đất đai ở Miền Lào Việt để hưởng lợi khi phải chấp nhận ngưng bắn trên toàn cõi Đông Dương.

Phiên nhóm mới lập trường cũ

Tại phiên họp thứ 154 ở Balé, các phái đoàn thương thuyết vẫn nhắc lại các lập trường quen thuộc. Đại sứ Lâm kêu gọi CS nên chấp nhận ngưng bắn để dứt màn chém giết dài dài vô ích và tạo không khí thuận lợi cho việc xúc tiến giải pháp chính trị. Phía Hoa Kỳ ngó ý hy vọng tương lai chính trị của miền Nam sẽ được hai miền Nam Bắc giải quyết êm đẹp, dựa trên sự công bằng và lý trí của đôi bên. Đáp lời, phe Cộng Sản vẫn nâng nặc đòi HK chấm dứt ủng hộ chế độ miền Nam hiện hữu, thành lập chính phủ liên hiệp 3 phe. Nếu yêu sách này không được Mỹ đáp ứng, CS hăm dọa sẽ kéo dài thêm chiến tranh.

Việt Hóa tiến hành hữu hiệu

Sự thật Mỹ đã có cách rút chân khỏi vũng lầy VN, dù giải pháp thương nghị bất thành do chủ tâm của Hà Nội. Cuối tuần qua, lực lượng tác chiến chốt của HK khởi sự từ già VN lên đường về nước; từ nay chỉ còn trên dưới 50 ngàn quân nhân Mỹ lưu lại ở Nam Việt với vai trò cố vấn, tiếp tế.

Bù vào số quân và hỏa lực Mỹ triệt thoái, Hoa Thịnh Đốn cung cấp thêm cho Nam Việt các vũ khí nặng như đại bác, trọng pháo, phi cơ siêu thanh F5 Sự trưởng thành mau lẹ của quân đội VNCH ngoạn mục đến độ ông Rogers tuần qua tuyên bố rằng Hoa Kỳ tiếp tục chính sách rào mìn, oanh tạc BV cho đến khi chính quyền miền Bắc tỏ dấu hiệu đạt đến một giải pháp thương thuyết.

Nói khác, nếu HK giải toả sự kèm hãm tiềm năng chiến tranh của BV, thì chừng đó BV cũng không thể đánh bại sức mạnh quân sự của Nam Việt. Được biết trước đó bộ trưởng Laird nói Mỹ chỉ ngưng đánh phá và rào mìn rút hết quân về Bắc và chấp nhận ngưng bắn.

Quốc Hội ủng hộ Nixon

Ngoài ra chính phủ Nixon còn thắng CS ngay trong lòng nước Mỹ. Cuối tuần rồi, Hạ viện Mỹ đã bác bỏ tu chính án Hamilton theo đó Mỹ phải rút quân khỏi

Đông Dương trước 1/10/72 nếu BV thả tù binh Mỹ, và chấp nhận ngưng bắn riêng với Mỹ để quân HK còn sót ở VN an toàn rút về nước. Hạ viện đồng thời cũng chấp thuận dự luật quân viện dành cho các nước Đông Dương.

Thắng lợi tại Quốc Hội phản ánh sự gia tăng triển vọng thắng cử của ông Nixon vào tháng 11 sắp tới. Báo chí Mỹ nhận định rằng hiện dư luận HK tin tưởng Nixon là lãnh tụ xuất sắc hơn Mc Govern để chấm dứt sự dính líu của Mỹ ở Đông Dương. Đến nay ông chưa thành tựu được Điều này thì ít ra ông đã tiến triển khả quan trên đường dẫn tới mục tiêu

ASEAN dành thiện cảm cho VNCH

Trong số các tổ chức quốc tế, Asean (Hiệp Hội các Quốc Gia ĐNÁ) vào sự mưu tìm chấm dứt chiến cuộc VN. Giữ tư cách khách quan, tháng trước tổ chức này đã gửi đến hai chính phủ Hà Nội và Saigon đề nghị giải quyết cuộc chiến VN mà nội dung, theo tiết lộ của một hãng thông tấn ngoại quốc, hai miền VN nên chấp nhận ngưng bắn và 4 tháng sau các phe tham chiến sẽ trao đổi tù binh, quân đội ngoại nhập HK và CSBV cùng rút khỏi VNCH; kế đó hai miền VN dàn xếp giải pháp chính trị dựa trên cơ sở hiệp định Genève 1954 và các nguyên tắc phi liên kết của hội nghị Bandung 1955.

Tuần qua, trong khi VNCH loan báo phúc đáp đề nghị của Asean thì tin từ Hà Nội cho hay CSBV đã bác bỏ sáng kiến của tổ chức này và sự thiếu thiện chí của Hà Nội gây thất vọng cho các nước hội viên Asean. Được biết Asean gồm 5 quốc gia Nam Dương, Mã Lai, Tân gia Ba, Thái, Phi từ lâu vẫn có nhiều thiện cảm với cuộc chiến đấu tự vệ của VNCH và mới đây thái độ này đã bộc lộ rõ rệt hơn qua việc Nam Dương Mã Lai tẩy chay hội nghị phi liên kết vừa khai diễn ở Guyana để phản đối Hội Nghị này đã chấp nhận cho CP ma VC tham dự.

VŨ VIỆT

LÝ ĐẠI NGUYÊN

TẤN CÔNG NHÂN ĐẠO

Cuộc chiến tranh Việt nam quả là một quái tượng tiêu biểu nhất thế giới. Đánh cho chán, giết thực nhiều, phá hủy cho bằng hết thế rồi hai bên chỉ mặt nhau tố cáo là vô nhân đạo. Thế nhưng các phe lâm chiến vẫn né tránh những hành vi có tính cách vô nhân đạo. Không phải là thương nhau mà là để tránh những sự lên án gắt gao của dư luận. Bên nào cũng muốn được tiếng là Nhân đạo trong cuộc chiến mà chiến tranh vốn đã mang nặng bản chất vô nhân đạo rồi. Thật là một sự kiện trớ trêu, khóc không biết khóc ra sao, cười chẳng biết cười thế nào.

Bắc Việt đang triệt để khai thác lớn vụ Mỹ «phá đề điều Bắc Việt, coi đó như một đòn toi hậu đánh vào dư luận Mỹ và thế giới, nhằm buộc Mỹ phải ngưng oanh kích miền Bắc để họ yên tâm đưa quân vào tàn sát quân dân tại Miền Nam. Về phía Mỹ thì đã nhiều lần cải chính rằng: Mỹ không hề có kế hoạch tàn phá đề điều Bắc Việt. Nếu có những vụ bắn phá các đề điều Bắc Việt cũng chỉ là hành động lầm lẫn bất đắc dĩ, vì chính Bắc Việt đã dùng những đề điều phòng thủ để thiết trí các dàn hỏa tiễn và súng phòng không bắn vào phi cơ Mỹ, cũng như họ dùng đề để để làm đường lộ cho các đoàn xe chuyên chở vũ khí tiếp liệu từ biên giới Hoa Việt vào nội địa.

Trong khi Mỹ bị Bắc Việt tố là phá đề, thì chính quân Bắc Việt cũng không nương tay tàn sát những người vô tội và không vũ khí tự vệ ở những nơi họ tạm kiểm soát. Hàng trăm hàng ngàn người tại Bình Định đã bị Cộng sản Bắc Việt ghép tội để đưa ra tàn sát. Mỹ đã đưa vụ này ra trước công luận thế giới để tố cáo hành vi vô nhân đạo của Bắc Việt.

Thế là cả Mỹ lẫn Bắc Việt đều có trong tay một yếu tố để tố cáo nhau là vô nhân đạo. Đối với Mỹ thì ít ra người ta còn có thể tin được rằng Mỹ không có chủ trương phá đề ngao nước của Bắc Việt. Vì theo như Nixon chính thức truyền bố thì nếu Mỹ có chủ trương đó, họ đủ khả năng phá hủy tất cả các hệ thống đề điều của Miền Bắc nội trong một tuần lễ. Điều này vẫn có thể dễ không một ai tin, nhất là đối với những người có khuynh hướng thân cộng. Nhưng một điều không có thể chối cãi được rằng: nếu Mỹ muốn chơi độc với Bắc Việt thì chẳng đại gì tại phá đề trong lúc này. Nếu muốn làm cho Bắc Việt bị lụt thì chỉ cần chờ tới mùa nước lên cao, Mỹ chỉ cần thả nhẹ xuống bờ đề Hồng Hà vài trái bom thời cũng đủ để cho hệ thống phòng thủy của coa đề chính này đổ bể, rồi nhờ đó nước sẽ phá thêm ra hàng trăm cây số là ít. Thế là Bắc Việt bị lụt vô phương cứu chữa.

Mỹ chẳng đại gì oanh tạc lúc này, để lại bờ đề những vết tích rồi cộng sản chụp hình lên án Mỹ. Nếu cho rằng cộng sản không làm việc đó, thì họ cũng dư thì giờ và đề ngay sau khi trận oanh kích nổ ra. Như thế là mục tiêu của Mỹ chẳng khi nào thành tựu nổi. Vậy có thể tin được rằng: Mỹ không coi việc phá đề ngao nước của Bắc Việt là việc chính. Dù cho người ghét Mỹ, khi bình tâm suy nghĩ cũng thấy ngay điều đó.

Nhưng việc Bắc Việt tàn sát dân chúng, viên chức Miền Nam trong vùng họ tạm chiếm thì quả là hết đường chối cãi và chống đỡ. Chủ trương cổ hữu của cộng sản là khủng bố để uy hiếp tinh thần dân chúng và đối phương. Nếu cộng sản hết khủng bố thì chẳng thể còn là cộng sản được nữa. Cộng sản không phải chỉ khủng bố dân chúng và đối phương, mà còn khủng bố nội bộ nữa, để củng cố uy quyền lãnh đạo của họ.

Trước đây, hồi tết Mậu thân hàng ngàn người dân vô tội Huế đã bị thảm sát. Trên đường trốn chiến tranh vào phương Nam đồng bào Quảng Trị đã bị Bắc Việt chĩa súng lớn bắn theo. Đối với Cộng sản thì một là người theo họ hai là kẻ thù của họ, chứ không có thành phần thứ ba. Vậy thì hành động tàn sát những người vô phương tự vệ tại Bình Định là điều có thật dù người có cảm tình với Cộng sản cũng phải thừa nhận điều đó. Nhất là chính những người Cộng sản thì đối với họ điều đó lại trở thành hợp lý đối với chủ trương của họ.

Vậy thì việc tố nhau là vô nhân đạo trong cuộc chiến Việt Nam hiện nay không thuần túy trong lãnh vực nhân đạo mà mang đầy ý nghĩa của một âm mưu nhình trị. Bắc Việt không biết làm thế nào để cho Mỹ ngưng oanh tạc Bắc Việt được, họ phải dùng tới thủ đoạn vận động lòng nhân đạo của dân chúng Mỹ để làm cho chính phủ Mỹ phải đơn phương ngưng oanh tạc Bắc Việt khởi đầu bằng một quyết nghị của Thượng Viện Mỹ cam nếm bom đề điều, nhưng đã thất bại.

Vậy nếu phải nói tới việc vô nhân đạo thì phải quy định rằng: phe nào trong cuộc chiến quyết kéo dài chiến tranh thêm ra mãi là những kẻ vô nhân đạo nhất. Vì chính chiến tranh là sự tàn cùng của vô nhân đạo rồi. Đã trọng nhân đạo thì chẳng khi nào lại dùng tới chiến tranh để giải quyết những mâu thuẫn tư tưởng, ý hệ và chế độ hết. Con người, có thể khác nhau, chế độ có thể trái ngược nhau nhưng nếu đứng trên căn bản Nhân đạo thì vẫn có thể tìm thế cách khác để giải quyết êm thấm nỗi vấn đề.

Đường lối nhân đạo duy nhất bây giờ là Cộng sản hay chấp nhận đề nghị ngưng bắn của phía bên này để khởi sự bàn các vấn đề khác.

Mc Govern và cuộc chạy đua vào tòa Bạch Cung



● VƯỢT TRÙNG DƯƠNG

Mc Govern không những chỉ mới được báo chí VN nhắc đến trong những ngày ông vận động bầu cử sơ bộ tại Hoa Kỳ để sau đó ông được Đảng đề cử làm ứng cử viên TT trong kỳ đại hội Đảng ngày 10-7. vừa qua mà người dân VN cũng như báo chí Việt biết đến ông nhiều, nhân dịp ông ghé thăm VNCH vào khoảng tháng 9-1971.

Kỷ niệm nhớ đời của ông đối với xứ VN không là hình ảnh của những cô gái Việt duyên dáng, cũng không là âm ảnh của cuộc chiến tàn khốc, thê lương hơn phần tư thế kỷ mà là cái đêm hãi hùng 14-9-71 buộc ông phải chui vào nhà cầu để lẩn tránh đám biểu tình định đốt ông bằng xăng đặc, khi ông đến tham dự một cuộc hội họp tại nhà thờ Dòng Chúa Cứu Thế Kỳ Đồng.

Sau đó người ta cũng thấy ông xuất hiện ở đường phố Saigon, ở phòng trà Tự Do sau khi bị đặt chất nổ, để tuyên bố vùng vát đủ điều. Bây giờ ông là ứng cử viên chánh thức của Đảng Dân Chủ để tranh cử chức TT Hoa Kỳ, nếu đến ngày 13-11 có may mắn

đắc cử xin ông đừng nhớ đến chuyện đêm 14-9-71 để cho miền Nam nhỏ bé này đỡ khổ hơn.

Vài nét về con người Mc Govern

TNS Mc Govern là một chánh trị gia mới nổi tại Hoa Kỳ nhờ những lập trường quá cấp tiến và quá phản chiến của ông. Khi ông bước chân vào sinh hoạt chánh trị Hoa Kỳ để vận động cho được đảng Dân Chủ đề cử ra tranh cử chức Tổng Thống Hoa Kỳ nhiệm kỳ 1973—1976, vẫn còn nhiều người không tin tưởng rằng ông có thể chen chân được với những chánh trị gia lão luyện như Edmund Muskie, Hubert H. Humphrey, George Wallace v.v... ấy thế mà ông đã đánh gục những chánh trị gia đàn anh già nua để đạt đến vinh quang chiến thắng vào ngày 14-7-72 tại bờ biển Miami khi ông được Đại hội Đảng Dân Chủ đề cử với số phiếu 1.864 phiếu hơn số phiếu cần thiết đến 355 phiếu (1509).

Con người của tiểu bang đồng quê miền Nam
TNS Mc Govern sinh ngày 19-7-1922 tại Avon,

tiểu bang Nam Dakota, Hoa Kỳ, hiện ông có một vợ năm con, bốn gái một trai, theo đạo Tin Lành. Năm 1945 ông đậu BA đại học Wesleyan U, rồi 1949 đậu MA và PSD 1953 tại đại học Northwest U. Trong thời Đệ II Thế Chiến ông là trung úy không quân được nhiều huy chương. Sau khi giải ngũ ông bắt đầu hoạt động chính trị. Con đường sự nghiệp của ông gồm có: Đắc cử dân biểu nhiệm kỳ 1957—1961, đến năm 1963 ông đắc cử nghị sĩ tại Thượng Nghị Viện Mỹ ông làm việc tại Ủy Ban Dinh Dưỡng và nhu cầu con người, sau đó làm chủ tịch tiểu bang coi về Dân da đỏ Canh Nông. Ngoài ra ông còn dạy sử và chánh trị học tại Đại học Dakota Wesleyan, năm 1961 ông cũng được cử Tổng thống Kennedy cử làm giám đốc chương trình thực phẩm phụng sự Hòa Bình, năm 1968 sau khi vận động đề ra tranh cử Tổng thống không được ông lại được cử làm Chủ tịch Ủy Ban tái tổ chức Đảng Dân Chủ. Trong suốt thời gian từ 1968 đến 71 ông âm thầm gây dựng uy thế, rút tỉa kinh nghiệm của những lần thất bại để chuẩn bị cho cuộc vận động tranh cử T.T 1973—76.

Mc Govern đối nội và đối ngoại

Lần này ra tranh cử Mc Govern đã chứng tỏ là một con người nhiều thủ đoạn, ông cũng có lắm trò ma thuật. Là con người lão luyện, ông đã tìm đủ mọi cách để thu hút cảm tình của nhân dân HK bằng cách đánh vào các nhược điểm của Nixon, moi móc những vấn đề đang làm điên đầu Nixon và ban cố vấn chánh trị của ông để làm đề tài tranh cử. Đồng thời ông cũng nhắm vào giới lao động dân nghèo và giới trẻ để hứa hẹn nhiều điều hấp dẫn.

Hình ảnh một tương lai an lành, một xã hội sung túc, một cuộc sống thoải mái tự do cho xã hội và nhân dân Hoa Kỳ thật tốt đẹp được ông trải bày trên một tấm thảm nhung qua lập trường đối nội cũng như đối ngoại của ông. Có một điều người ta không hiểu ông vô tình hay cố ý không đề cập đến những hậu quả mà những lời hứa hẹn đó được thực thi. Hay hứa là việc làm của ứng cử viên và thực thi là công việc của một Tổng Thống.

Về phương diện đối ngoại Mc Govern chủ trương «Người Mỹ về với nước Mỹ» và «Mỹ phải trở về nhà với những lý tưởng của mình». Với khẩu hiệu đó Mc Govern gián tiếp phủ nhận vai trò bảo vệ khối tự do của Hoa Kỳ, công việc mà họ đã làm hơn 20 năm qua. Với quan niệm đó cho nên quan điểm về chiến cuộc Đông Dương và chiến tranh VN theo ông là một hành động can thiệp phi lý của người Hoa Kỳ. Theo quan niệm này, ông đã tuyên bố «Nếu tôi đắc cử Tổng Thống, tôi sẽ lập tức cho ngưng ném bom trên toàn cõi Đông Dương, tôi sẽ dùng hết khả năng chánh trị để rút tất cả các lực lượng Hoa Kỳ và hồi hương hết các tù binh Mỹ trong vòng 90 ngày sau ngày nhận chức, tôi sẽ tuyên bố chấm dứt viện trợ quân sự

cho các chánh phủ Lào, Campuchia và VNCH, tôi sẽ đi Hà Nội nếu cần, để lo cho tù binh được về».

Đối với việc hiện diện quân đội Mỹ tại Thái Lan, ông nói Mỹ không có lợi trong việc thiết lập các căn cứ quân sự và duy trì mãi từ 45.000 đến 50.000 quân tại các căn cứ quân sự ở Thái Lan và sự hiện diện của quân đội Mỹ phải được giảm như ở các nơi khác. Tại các vùng Âu Châu, Trung Đông quân đội Mỹ cũng sẽ lần lần giải giới rút lui để cho các quốc gia ấy tự lo liệu công cuộc phòng thủ cho chính quốc gia mình.

Về phương diện đối nội ông chủ trương cắt giảm đến mức tối đa ngân sách của bộ Quốc phòng. Con số ông định cắt giảm là 37 tỷ Mỹ kim, sẽ giảm thuế cho những người có lợi tức kém, áp dụng nhiều biện pháp cải tiến mới để lãnh mạnh hóa xã hội. Ông sẽ có hệ thống thuế khóa mới, người đóng thuế có thể hưởng được, đó là lối trả thuế mắc nợ. Người có lợi tức từ 4.000 tới 20.000 Mỹ kim một năm sẽ được cấp tiền mặt miễn thuế. Tất cả chương trình sẽ do sở lợi tức quốc gia quản trị.

Để lấy lòng giới trẻ tại Mỹ mà năm nay có đến 25 triệu cử tri 18 tuổi đi bầu, Mc Govern đã đưa ra một lập trường hết sức sa đọa đó là việc cho dùng ma túy, ông tuyên bố tuy không chính thức hợp pháp hóa vấn đề này, nhưng ông sẽ không giam ai nếu người này hút cần sa hay buôn bán cần sa. Trong khi đó chính phủ Nixon hiện đang bỏ ra hàng mấy tỷ Mỹ Kim để thi hành chiến dịch bài trừ Ma Túy. Đưa lên quan niệm này Mc Govern đã được giới trẻ ủng hộ nhiệt liệt hơn cả việc ông cho phép đồng tính luyến ái, ông bất kể sự chống đối của các bậc phụ huynh và cha mẹ.

Mc Govern và con đường vận động để vào Tòa Bạch Cung

Bước đường vận động để đặt chân vào Tòa Bạch Cung còn ba tháng nữa và cũng còn lắm gian nan. Mc Govern hay Nixon thắng cử trong kỳ bầu cử này vẫn còn nhiều bất trắc cho cả hai người đối với biến chuyển tình hình thế giới.

Nhưng đầu sao đến ngày hôm nay có thể nói là giai đoạn vận động sơ bộ đối với Mc Govern đã qua, ông đã được Đại hội Đảng Dân Chủ bầu làm ứng cử viên ra đấu sức với Nixon. Mọi diễn tiến trong cuộc vận động tuyên cử sơ bộ hết sức tốt đẹp và thuận lợi cho Mc Govern từ giai đoạn đầu. Trong thời gian vận động ông chỉ gặp rắc rối tại tiểu bang California. Khi Ủy Ban kiểm soát của đảng quyết định chia phiếu bầu cử sơ bộ cho các ứng cử viên. Mc Govern đã dẫn đầu trong cuộc bầu cử tại California và như vậy ông được 271 phiếu. Ủy Ban kiểm soát đã phân chia theo tỷ lệ ai thắng nhiều được nhiều, thắng ít được ít và họ quyết định lấy hết của Mc Govern 151 phiếu. Mc Govern đã đi kiện Ủy

Ban kiểm soát cho là quyết định như vậy trái với hiến pháp. Tòa án Liên bang tuyên bố không có gì trái với hiến pháp và cho rằng đó là việc của đảng cũng như của ủy ban kiểm soát có quyền quyết định về việc đó, tòa án cho biết họ không có quyền đối với vụ này. Phạ Mc Govern không chịu thua và đã kiện lên Tối Cao Pháp Viện. Trong dịp này Mc Govern đã kịch kịch lật quyết định của Ủy ban, ông dọa nếu Ủy ban không trả phiếu lại, đề cử số phiếu cần thiết trong kỳ đại hội sắp tới ông sẽ ly khai khỏi đảng, ông cũng đã nhấn mạnh trong suốt 20 năm lần lóc trong chính trường ông chưa bao giờ chứng kiến một quyết định sơ hở và vì phạm trọng trợn đến thế, đây là một hành động phá hoại sự đoàn kết của Đảng và sự nghiệp của ông.

Nhưng vụ này được giải quyết êm đẹp, Tối Cao Pháp Viện Mỹ đã phán quyết đề trả cho Mc Govern 271 phiếu của tiểu bang California. Sau 4 ngày hội họp, đại hội Đảng Dân Chủ đã đề cử Mc Govern làm ứng cử viên Tổng Thống với 1.864 phiếu trong vòng đầu, vượt hẳn số phiếu cần thiết đến 355 phiếu (1509).

Từ một chánh trị gia ít ai biết đến, TNS Mc Govern đã thắng hai trận trong suốt 18 tháng gắng công vận động ứng cử Tổng Thống. Giai đoạn đầu đã vượt qua một cách tốt đẹp. Những ngày tháng tốt mới thực sự là giai đoạn cam go nhất, với lập trường và chánh sách ông đã đề xướng, không hiểu ông có đủ hấp lực thu hút cử tri để đánh bại Nixon hay không!

Mc Govern con người ba phải?

Bảng vào lập trường, chánh sách và thực tế thử tìm hiểu xem liệu Mc Govern có thắng được trong cuộc bầu cử này không?

Về phương diện đối ngoại, với chánh sách «trở về nhà Mỹ», Mc Govern đã gián tiếp phủ nhận vai trò bảo vệ thế giới tự do mà nước Mỹ đã đảm nhận bấy lâu nay. Chánh sách này đã bị nhiều quốc gia đồng minh của Hoa Kỳ chỉ trích kịch liệt và xem đây là một hành động đầu hàng địch. Việc đề nghị cắt giảm 37 tỷ thuộc ngân sách quốc phòng

Dau khổ

Trong quán rượu Nhất Văn ngồi mặt mũi bị sứt, chày thụt. Bát Vạn thấy bạn buồn, gọi chuyện:

— Cậu có tâm sự gì mà coi bộ chán đời quá vậy?

— Tao đang đau khổ vì con vợ tao. Nhất Văn đáp.

— Vợ cậu làm gì mà cậu buồn?

— Nó lừa dối tao chứ còn làm gì nữa. Mày nghĩ coi hôm qua nó đi vắng cả ngày. Tao hỏi nó đi đâu, nó nói nó đi chơi với em gái nó.

— Vậy thì đã sao?? Vợ cậu đi chơi với em vợ cậu thì có gì mà cậu phải buồn??

Nhất Văn khóc nức lên:

— Tao buồn là vì cả ngày hôm qua chính em gái nó lại đi chơi với tao.

của ông đã bị bộ trưởng quốc phòng Melvin Laird phải kêu lên rằng số tiền còn lại chỉ đủ để mua vài trái, may cơ đầu hàng địch và ngoại trưởng Rogers cũng đã khuyến cáo là Hoa Kỳ sẽ không từ bỏ cải thiện bang giao với Nga Sô hay Trung Cộng như TT Nixon đã làm nếu Hoa Kỳ phải giảm các chi phí quân sự như Mc Govern đề nghị. Ông cho rằng Hoa Kỳ có thể thuyết phục một cách thắng thắn với Nga Sô và Trung Cộng nhờ ở lực lượng quân sự của mình và sự liên hệ chặt chẽ với đồng minh. Hoa Kỳ sẽ thật lùi một cách bí hiểm nếu quân bài học ấy bây giờ và nếu không có thực lực quân sự.

Đối với lập trường về chiến tranh Đông Dương Mc Govern phản ánh một ông vua phản chiến gộc, sẵn sàng đầu hàng CS vô điều kiện và cũng sẵn sàng tể sống VNCH để ông van xin các nhà lãnh đạo Miền Bắc thả tù binh. Lập trường của ông nghe thật hấp dẫn, nếu ông đặc cử hòa bình sẽ đến ngay, chiến tranh VN sẽ chấm dứt, người thanh niên Hoa Kỳ sẽ không còn đổ máu trên Miền Nam. Tự do này nữa để ông tặng VNCH cho CSBV làm quà kỷ niệm. Trông lãnh vực này người ta thấy ông Mc Govern cũng ba phải hết sức, lúc thì tuyên bố rút quân tức khắc khỏi vùng Đông Nam Á, lúc tuyên bố sẽ duy trì lực lượng quân đội tại Thái Lan bao giờ tù binh Mỹ được phóng thích. Một số người biểu tình đã cho rằng ông lật lọng khiến ông phải thay đổi quan điểm ngay sau khi đảm nhiệm phân đối.

Trong khi đó, trong một bài bình luận, Đại Mạc Tư Khoa cho rằng «MC GOVERN GẢI ĐÚNG CHỖ NGỮA DÂN MỸ NHƯNG NÓI MỘT ĐẢNG SẼ LÀM MỘT NẾO» vì vậy mà những lời hứa hẹn của ứng cử viên này cũng không có gì đáng tin cậy.

Trong một cuộc họp báo tại Bắc Kinh của Nguyễn Tiến xử lý thường vụ tòa Đại Sứ BV cho rằng họ đã thấy một vai yếu tố tích cực trong kế hoạch chấm dứt chiến tranh của Nghị Sĩ cầu hòa này, nó phản ánh một chiều hướng mới trong chánh sách của Hoa Kỳ là muốn chấm dứt chiến tranh Việt Nam nhưng về chuyện «TÙ BINH» thì Tiến lại nói rằng điều này phải được giải quyết theo chương trình của VC nghĩa là dù Mc Govern có bỏ chạy hay lay lắt cầu xin bằng cách nào đi nữa mà không trao miền Nam VN cho họ thì đừng hòng xin lại được tù binh.

Qua một vài dẫn chứng trên người ta thấy những lập trường và chánh sách đối ngoại của Govern có tính cách lỏng lẻo, không dựa trên một nền tảng vững chắc nào. Hòa bình thế giới cũng không mấy khả quan một khi chánh sách này được thi hành. Đó là chưa kể đến những chống đối nội bộ đối với những chánh sách thuế khóa, xã hội và ma túy quá cấp tiến của ông. Một tờ báo ngoại quốc đã nhận định nếu Mc Govern đắc cử, nếu ông thực thi đúng lời ông hứa lúc vận động tranh cử thì người ta sẽ thấy nước Mỹ sẽ loạn, với một tầng lớp thanh niên sa đọa chưa bao giờ thấy.

Bởi những sơ hở trên nên có nhiều người trong Đảng Dân Chủ đã khuyên ông nên bớt quá khích, trên cả hai phương diện đối nội lẫn đối ngoại, bởi vì ông quá cấp tiến và tự do đôi khi đến quá khích khiến cho một số đảng viên thủ cựu trong Đảng Dân Chủ rất ngại, một số đã ra mặt chống đối đường lối và lập trường của ông mà tiêu biểu là Connally và George Meany. Mc Govern hiện thời cũng đang ở trong thế kẹt, nếu ông thay đổi lập trường sẽ bị giới trẻ phản đối, nếu ông vẫn giữ lập trường cố hữu sẽ gây gèn sự chia rẽ trầm trọng trong Đảng Dân chủ. Nói cho cùng cũng vì lập trường «cực đoan» đó mà Mc Govern mới sáng chói, nếu không ông cũng không có gì đáng nói. Vì vậy người ta tin chắc rằng ông sẽ giữ y lập trường đã đề ra ít nhất là cho tới ngày bầu cử xong.

Mc Govern có thắng được Nixon không?

Bây giờ các quan sát viên chính trị thật dè dặt và không dám đưa ra một lời tiên đoán dứt khoát ai sẽ thắng cử trong ngày 13-11 này, bởi vì những lời phỏng đoán đối với «trường hợp Mc Govern» trước đây đã sai nhiều lần, Bốn tháng trước, không ai dám tin rằng ứng cử viên nếu so sánh với Tns Hubert H. Humphrey, Edmund M. Muspie George Wallace thì chỉ là hạng hai lại dẫn đầu tại các cuộc bầu cử sơ bộ và đại thắng tại đại hội Đảng. Chắc chắn trong ba tháng tới vẫn còn nhiều bất ngờ, nhưng dựa vào kết quả của những cơ quan thăm dò dư luận người ta thấy rằng Mc Govern không thể nào địch lại Nixon.

Theo kết quả của viện Gallup thăm dò sau ngày đại hội đảng Dân Chủ được công bố trên báo Washington Post cho biết ông Nixon có hy vọng 58%, còn Thượng Nghị Sĩ Mc Govern 37%, và 7% số người hỏi còn phân vân. Kết quả này cho thấy ông Nixon vượt hẳn đối thủ Dân Chủ của ông trong đa số các vùng và các loại công dân trong xã hội Mỹ, ngoại trừ người da đen và người nghèo.

Ở hạng tuổi trẻ từ 18 đến 29 ông Nixon được 47%, ông Mc Govern được 49%. Số cử tri từng theo Đại học ủng hộ ông Nixon 61%, ông Mc Govern được 35%, và trong giới phụ nữ ông Nixon đạt được 54% trong khi đó 39% cho Mc Govern.

Theo TNS Goldwater đã tiên đoán cuộc vận động tranh cử Tổng Thống của Mc Govern rất cuộc sẽ bị đối thủ đánh bại.

Theo tuần báo Newsweek cho biết Tổng Thống Nixon sẽ chiếm 236 phiếu hầu chắc chắn và nghị sĩ Mc Govern chỉ được 7 phiếu bầu nếu cuộc bầu cử tổ chức vào ngày 17-8-72. Thêm vào đó thì tại các tiểu bang có 64 phiếu sẽ dành cho TT Nixon trong khi đó chỉ có 29 phiếu được ghi nhận là dành Mc Govern.

Ba cuộc tiên đoán trên đều cho thấy Mc Govern yếu thế và mất lòng hơn Tổng Thống Nixon. Ngoài ra còn vài yếu tố nữa ảnh hưởng rất lớn đối với tương lai chánh trị của Mc Govern.

— Các quốc gia Nga—Tau và Cộng Sản không

mấy sốt sắng với lập trường của Mc Govern. Họ vẫn có nhiều thiện cảm với Nixon hơn.

— Sự chia rẽ trầm trọng trong đảng Dân Chủ khiến cho một số đảng viên thủ cựu sẵn sàng ngả vào lòng Connally để ủng hộ Nixon.

— Sự chống đối của George Meany lãnh tụ lớn của Tổng Công Đoàn (AFL—CIO) Hoa Kỳ, sau khi Humphrey không được đề cử ông tuyên bố «Bốn năm tới đây», coi như không có Tổng Thống».

Phán quyết của Tổng Công Đoàn Hoa Kỳ tuyên bố không ủng hộ Mc Govern như những năm trước họ đã dành sự ủng hộ đó cho ứng cử viên Dân chủ. Trong kỳ đại hội năm nay Tổng đoàn cho phép đoàn viên tự do lựa chọn trong việc bầu cử.

Từ những dẫn chứng trên cho thấy hiện thời Mc Govern đang phải đối phó với nhiều vấn đề quan trọng, chiều hướng tranh cử không mấy thuận lợi đối với ông. Hơn nữa ông phải đương đầu với một đối thủ (Tổng thống Nixon) quá lợi hại, tuy rằng ông Nixon cũng đang gặp nhiều vấn đề khó khăn như chiến cuộc Đông Dương, vấn đề cải tiến xã hội HK nhưng đằng sau ông Nixon có nhiều lực lượng ủng hộ và uy tín ông lại lên cao sau hai chuyến công du Nga Tàu.

Điều mà mọi người vẫn thắc mắc, không hiểu ông Mc Govern có thực tâm với chính ông khi đưa ra lập trường quá khích của mình để làm chỉ tiêu cho cuộc vận động tranh cử không? Hoa Kỳ mặc nhiên từ bỏ vai trò lãnh đạo thế giới tự do. Và như vậy bọn tài phiệt tư bản Hoa Kỳ có để cho Mc Govern đắc cử Tổng Thống không? Khi đắc cử liệu họ có để cho ông làm Tổng Thống miễn nhiệm kỳ không hay nữa đường lại dứt gánh như John Kennedy. Bởi vì điều khiến guồng máy chánh quyền Hoa Kỳ không phải là ông Tổng Thống hay qui vị Tổng Bộ Trưởng mà là bọn tài phiệt tư bản đứng đằng sau. Một khi mà quyền lợi của họ bị đụng chạm, các xí nghiệp sẽ dần dần đóng cửa theo chánh sách ta về ta sống với ta, và ta làm ta ăn liệu Mc Govern có được họ để cho yên thân chăng?

Một viễn ảnh không mấy tươi sáng cho Mc Govern cùng với sự đe dọa ghê rợn đảng sau ông có lẽ làm ông phải đắn đo hơn. Nhưng Mc Govern vẫn được xem là con người nhiều ma thuật nên đã tiên liệu điều này để rồi nói một đường làm một nẻo. Điều mà Mc Govern phải biết hơn ai hết là đừng bao giờ động chạm hay làm sứt mẻ quyền lợi của kẻ khác, có như thế mới yên thân. Ngày nay ông đang sáng chói trên bầu trời Mỹ quốc, vượt hẳn những chánh trị gia đàn anh nhưng liệu ông có đánh bại được Nixon hay không vẫn còn tùy thuộc nhiều yếu tố trong những ngày tháng còn lại. Nếu ông có may mắn đắc cử nhân dân VN xin ông đừng nhớ đến kỷ niệm hải hùng của đêm nào tại nhà thờ Dòng Chúa Cứu Thế.

Làm thế nào để không có tội ?

Khi nào không tìm được đề tài «thích hợp» để viết, tôi chỉ còn cách tìm đọc sách và kể truyện trong sách cho quý bạn coi đỡ buồn. Xin quý bạn cảm thông cho tôi.

Trong truyện «Cửa Địa Ngục Thứ Nhất» của Solzhenytsin, văn hào Nga kể rất nhiều chuyện tù nhân. Đây là trường hợp một người tù kỳ dị.

Tù nhân này là Selivanovich Dyrsin, một kỹ sư về vô tuyến điện. Anh bị bắt vào đầu thời đệ nhị thế chiến, khi nước Nga nằm dưới chế độ độc tài khắc nghiệt của chúa đỏ Stalin.

Dyrsin bị bắt về tội «có hành động tuyên truyền chống chế độ Soviet». Anh bị tóm vì lối xóm đệ đơn tố cáo, các vị hàng xóm này muốn chiếm căn nhà anh ở, và sau đó quả nhiên họ đã chiếm được.

Một sự kiện rất rõ ràng là Dyrsin không hề tham dự một công tác tuyên truyền nào cả, nhưng anh ta «có thể» tham dự, bởi vì anh đã nghe lên đài phát thanh của Đức Quốc Xã.

Nhưng người ta lại thấy rằng Dyrsin chưa hề nghe đài phát thanh Đức bao giờ. Tuy nhiên «có thể» anh ta đã nghe lên, vì anh dấu trong nhà anh một máy phát thanh lậu, thứ đồ bị cấm đoán.

Rồi tới khi Dyrsin chứng tỏ được rằng trong nhà anh cũng không hề có một cái máy phát thanh như vậy bao giờ, thì người ta vẫn thấy rằng «có thể» anh ta vẫn có một cái máy phát thanh như vậy, bởi vì anh ta là một kỹ sư ngành vô tuyến điện. Ngoài ra, theo các đơn tố cáo người ta nói rằng khám phá ra hai cái đèn (dùng trong máy phát thanh) chừa trong một cái hộp ở nhà anh ta.

Vậy là Dyrsin bị bỏ tù.



ÔNG ĐẠO CÂY

Hãy tin tưởng vào Thượng Đế

Câu chuyện của Solzhenytsin kể Dyrsin đã được đưa về trại giam Mavriao. «cửa địa ngục thứ nhất» nơi giam giữ các kỹ sư, các nhà bác học để làm việc, phát minh, sáng chế phục vụ cho Stalin, sau 10 năm bị tù.

Trong suốt 3 tháng liền Dyrsin không nhận được lá thư nào của vợ anh, người đàn bà đã già yếu gầy gò, mà 2 đứa con đã chết rồi.

Cho tới một bữa Dyrsin được kêu lên phòng viên sĩ quan mật vụ Myshin.

Myshin đưa cho tù nhân coi một lá thư của vợ anh.

Lá thư không có chỉ «phản cách mạng» trừ một điểm là bà vợ già này than phiền chị ta thiếu ngủ, chị ta làm việc suốt ngày không có thời gian viết thư, chị không mua được thực phẩm, không có đủ quần áo ấm chờ đợi mùa

đông «ấp tới, vì các phẩm vật đều khan hiếm đắt đỏ.

Trùm mật vụ Myshin lại đưa tiếp 2 lá thư thứ hai và thứ ba, trong đó chỉ vợ già của Dyrsin vẫn tiếp tục kể khổ nào là người em mắc bệnh lao, nào là bà nội bị tê liệt sắp chết, nào là khi bà nội chết thì, không có tiền mua hòm, nào là gia đình cãi lộn nhau suốt ngày dù ai cũng muốn an ủi giúp đỡ người khác v.v..

Cả ba lá thư đó đã được Myshin giữ lại, không muốn phát cho tù nhân Dyrsin đọc.

Giờ, đưa cho Dyrsin đọc. mục đích của Myshin là yêu cầu tù nhân viết thư về cho vợ.

«Anh hãy viết thư trả lời bà xã. Một lá thư trả lời vui vẻ. Anh sẽ được phép viết dài hơn 4 trang giấy theo khuôn khổ hạn định. Anh hãy khuyên vợ anh hãy tin tưởng vào Thượng Đế. Tốt có, lẽ vợ anh tin vào Thượng Đế lại là điều tốt, tại sao không?... Hãy an ủi chị ta, bảo chị ta là anh sắp được tha trở về nhà. Rằng anh sẽ kiếm được khá nhiều tiền...»

Thưa quý bạn, ở ngay trong chế độ Cộng Sản độc tài, vô thần và đàn áp tôn giáo mà trùm mật vụ, Myshin còn yêu cầu tù nhân Dyrsin an ủi vợ hãy tin tưởng vào Thượng Đế. Để quên nỗi khổ cực của kiếp người !

Tại sao không ?

Gian lận

Kỳ thi tú tài 1 vừa qua là kỳ thi Tú Một cuối cùng. Sang năm nhà nước sẽ bỏ khoa thi này. Vì vậy đây cũng là kỳ thi mà tổ chức gian lận đã lên tới cao độ nhất. Chuyển tàu vét đồng khách lậu trốn mua giấy mà vẫn muốn lên tàu !

Trong một kỳ thi Đại Gian Lận như vậy, nếu văn chương cụ Đồ Chiểu có trở nên thồn thừc cũng là điều dễ hiểu. Khi mà giới sĩ phu hướng dẫn tinh thần cho các thế hệ tương lai, là giới nhà giáo, mà lại chiếm kỷ lục về gian lận, thì hương hồn các bậc đại nho Chu Văn An, Võ Trường Toản, Nguyễn Đình Chiểu, v.v.. cũng phải lắc đầu nhủ lệ, thồn thừc cho tương lai đen tối của dân tộc.

Trên mặt báo, người ta thấy Nghị sĩ Lương Tổ Cáo tổ chức bán đề thi ở Tây Ninh đấu giá 600.000 đồng một bài giải. Cũng trên mặt báo, học sinh Cao Lãnh tố cáo con cháu các ông lớn dự thi ở Sađec được cung cấp bài giải đều đều.

Nhưng tổ chức lớn lao nhất về gian lận có lẽ là Quảng Tín. Ở tỉnh này, có nhiều giáo sư được cử đi coi thi nơi xa nhưng vẫn trốn việc, tình nguyện ở lại tỉnh nhà để săn sóc cho con em trong tỉnh. Tổ chức này đón đường hành hung các giám thị và chủ tịch trung tâm thi, vì các vị này quyết tử thủ trường thi không cho họ xâm lăng !

Tại Đà Lạt, một nữ giáo sư cũng bị đe dọa vì đã ngăn cản không cho một nhân viên công lực mang bài giải vào phòng thi tiếp tế cho con của ông lớn đầu tỉnh.

Các việc tổ chức gian lận trên đây không phải chỉ nhằm giúp các thí sinh thi đậu, vì đa số các thí sinh năm nay đều có thể đậu bởi đề thi rất dễ.

Các tổ chức trên lại đặt mục iêu cao hơn nữa, là làm sao cho các thí sinh có thể đậu Ưu. hoặc đậu Bình. Đậu với thứ hạng cao như vậy thời thí sinh sẽ có nhiều hy vọng du học ngoại quốc và dễ trở về làm chuyên viên tối cần thiết sau này. Khi trở về lãnh đạo quốc gia với bằng cấp của Mỹ họ sẽ nhớ lại rằng địa vị của họ đạt được là nhờ gian lận và tham nhũng. Do đó họ sẽ phải tiếp tục truyền thống tốt đẹp đó trong khi phục vụ quốc gia.

Trong tháng này có một phái đoàn Bộ Giáo Dục đi ủy lạo và nhận bảo trợ các chiến sĩ sư đoàn 5.

Trong một buổi lễ tiếp nhận sự bảo trợ của Bộ Giáo Dục, trước mặt ông tổng trưởng Ngô Khắc Tỉnh, một sĩ quan trung đoàn trưởng đã ca ngợi rằng : «Bộ Giáo Dục là một bộ có tiếng là thanh liêm !»

Chắc Ông Tổng trưởng Giáo Dục sau khi nghe lời ca tụng đó, đọc báo thấy những chuyện tham nhũng gian lận từ «hạ tầng cơ sở» sẽ buồn lắm ! Ông làm thế nào để giữ tiếng «Thanh liêm» cho một guồng máy

có nhiệm vụ «chấn chỉnh truyền thống học đường ?» Ủy ban điều tra Quỹ Tiết Kiệm sau khi làm xong công việc có quay sang điều tra tiếp về Gian Lận thi cử chăng ? Cụ phó Trần Văn Hương được trao trách nhiệm tái lập «Truyền thống học đường» có phản ứng gì trước truyền thống gian lận thi cử, một cơ chế đã bị cụ Hương coi là «đĩ điếm hóa» từ 4 năm trước đây, và diễn trình đĩ điếm hóa ngày nay đã hoàn tất về vang ?

Đóa hoa đại học

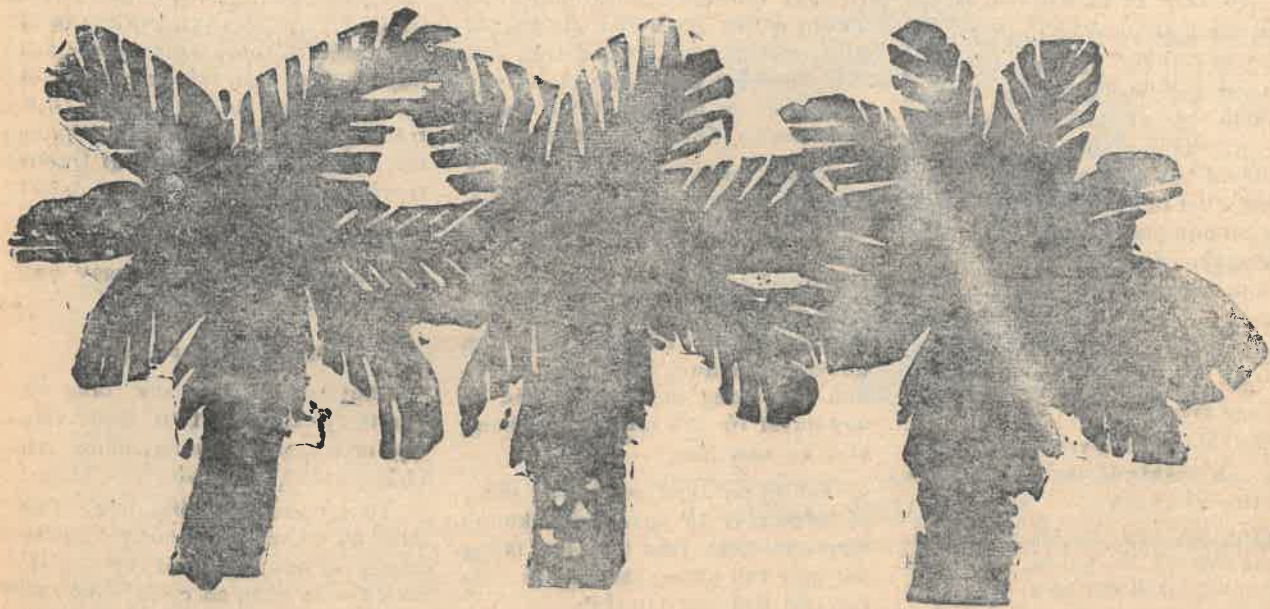
Chuyện gian lận ở «hạ tầng cơ sở» là kỳ thi tú tài 1 lại được tiếp sức một cách về vang bằng vụ khủng hoảng ở đại học Văn khoa !

Từ 4,5 năm nay, Đại học Văn khoa đã có truyền thống khủng hoảng rồi nên không ai lấy làm lạ. Nam trước cũng có cảnh giáo sư này dùng sinh viên để tố cáo giáo sư khác, cũng có cảnh các ông thầy đá giò lái hạ nhau để «cướp chính quyền».

Có lẽ Đại học Văn khoa đặt địa điểm ở gần nơi dinh thủ tướng, ngay tại thành Cộng Hòa cũ nên mới bị lây chứng bệnh đảo chính. Ngày xưa đây là nơi đã diễn ra các vụ đảo chính Ngô Đình Diệm, đảo chính Nguyễn Ngọc Thơ, đảo chính Nguyễn Khánh v.v. Trong khu vực thành Cộng Hòa có Trường Đại học là Văn Khoa, Dược Khoa và Nông Lâm Súc. Trường Dược Khoa ở về phía tòa Đại sứ Mỹ nên có vẻ ổn định hơn cả. Nông Lâm Súc sát bên đường Hồng thập Tự nên có những cuộc khủng hoảng cũng được cứu chữa kịp thời. Riêng Đại Học Văn Khoa ở về phía trông sang Sở Thú cho nên mới...nhiều trò khỉ !

Nhà văn Doãn quốc Sĩ là một tinh nhân của Đại học Văn Khoa ; ông đã từng là sinh viên Văn Khoa và lại trở về dạy Văn Khoa, nhân vật tiêu thuyết của ông rất nhiều người là nữ sinh viên Văn Khoa, vừa đẹp, vừa hiền, dịu dàng, thơ mộng. Ông Doãn Quốc Sĩ đã từng gọi «Đại học Văn Khoa là đóa hoa của Đại học».

Đóa hoa này nên đem trồng vào vườn bách thảo !



PHIÊU...

TÊ ĐÊ

Tôi nghe thấy tiếng mưa ngoài hầm cà phê. Kỳ nhìn đồng hồ nói :

— Chắc chủ chó không tới rồi.

— Minh đi ăn cơm Bà Cả Đợi vậy.

Ông chủ hầm gọi cậu bé hầu bàn :

— Em sang bàn bi-a gọi mấy cậu về đi ăn cơm. Tụi tôi có ba bà Cả ở Sài Gòn. Hôm nào ít tiền thì ăn cơm Bà Cả Đợi, ít nữa thì ăn cơm Bà Cả Gặm, tức là gặm bánh mì. Hôm nào hết tiền thì ăn Bà Cả Nhịn, tức là ăn trầu sau.

— Lâu lắm tôi không ăn ở Bà Cả Đợi. Có gì lạ không ?

— Không. Vẫn thế. Dĩ nhiên là vẫn có cái điệu đặc biệt là anh đi với dao và muốn ăn riêng, thí dụ như hai phần bún ốc, hai phần bún chả chẳng hạn, bà ta sẽ làm riêng cho anh. Anh nào mới đi với dao mà thấy người ta ăn cũng gọi sẽ bị què vì bà ta chỉ làm cho những người đã đặt rồi.

— Ông làm tôi nhớ tới một cái restaurant đặc biệt ở Mỹ. Trong tiệm ăn có một bức tường xếp gạch. Mỗi viên gạch là tên một khách hàng. Khi đến ăn, chủ tiệm sẽ rút gạch ra để trên bàn. Hách lắm đi ăn với người tình thì nhất.

— Ở VN thì không làm như thế được. Trước đây trong quán của tôi, tôi cũng đóng đinh lên tường, rồi khách hàng nào đến uống nhiều tôi cũng kẻ tên trên ly rồi treo ly lên. Nhưng sau ly mất lung tung. Tôi bèn phải dẹp. Bây giờ tôi chỉ còn giữ hai cái ly cho hai vợ chồng một nhà văn trẻ. Ông bà này văn nghệ lắm. Một tháng đến đây uống độ hai

lần, có khi mang theo cả con nít. Ông chồng uống bia 33, vợ thì uống cà phê đá. Một hôm người bồi bàn vô ý đánh vỡ cái ly của bà ta. Hôm đó bà ta không uống gì và có vẻ buồn lắm !

— Uống cà phê ở Pháp thì thú hơn cả. Đa số chủ tiệm cà phê ở Pháp hình như đều có óc văn nghệ. Mở tiệm chỉ để vui chứ không phải để thu tiền làm giàu. Các ông có thể vào uống từ sáng đến chiều. Đó cũng là chỗ để hẹn hò với bạn bè. Ở Greenwich Village thì có một quán cà phê để nguyên vỏ đậu phụng không quét. Vỏ đậu phụng ngập mắt cá chân như lá thu.

— Làm giàu cũng dễ ông ạ. Nếu ông may. Tôi mở quán cà phê này và có tiền là nhờ một ly nước mía nguyên chất. Tất cả bắt đầu từ một ly nước. Hồi đó tôi định bán băng nhạc, nhưng tôi nghĩ phải có một nơi nào để tung ra giọng hát của Ly và những bài ca của Sơn. Một buổi trưa khát nước quá, uống coca mãi cũng chán, tôi ghé vào xe nước mía. Đang uống thì tôi để ý tới một cái nhà bỏ trống. Tôi hỏi thuê thì chủ nhà đã cho thuê rồi. Sau khi biết ý định của tôi, ông ta thấy hay hay bèn giới thiệu cho tôi một cái nhà có vườn của một người bạn. Tôi chịu ngay. Thế là tôi mở liên quán cà phê ở đó. Mỗi tháng sơ sơ bắt được 2 trăm ngàn. Lão chủ nhà thấy bỏ định bắt tôi. Hết hợp đồng thuê nhà tôi lại mò đi tìm nhà và cuối cùng có được cái hầm này.

Một thiếu nữ mặc Chemise cam và một cái quần ống rộng bước vào. Nàng lấy ngón tay bắt những giọt mưa trên tóc. Nàng bước tới bàn của chúng

tôi. Kỳ giới thiệu nàng. Nàng ngồi xuống cạnh Kỳ. Một lát Kỳ và nàng bỏ đi. Họ nói về nàng.

— Ông có thấy cô bé đi đôi giày có thật nhiều lỗ thủng không ? Chắc cô bé khoái tự do dành cho hai bàn chân.

— Không phải đâu đó là những lối thoát cuối cùng.

— Minh có thể thấy sự tự do trong thời trang của giới trẻ ngày nay. Hai ống quần của cô bé lất phất như hai lá cờ của một quốc gia không hận thù.

Thời trang bây giờ còn phá biên giới giai cấp nữa. Ông cứ tưởng tượng một ông luật sư một ông tổng trưởng cũng để tóc dài và mặc quần áo theo Mod có phải tuyệt không !

Họ đã tới đồng đủ. Nguyên bande. Họ rủ nhau đi ăn cơm Bà Cả Đợi. Vui nhộn. Không có vấn đề.

Tôi bỏ ra. Trời còn mưa nhẹ. Tôi không mang áo mưa. Những chấm mắt len lỏi vào tận ngực.

Về đến phòng tôi thấy nàng đang nói chuyện với một cô bạn làm tiếp đãi viên hàng không của Air Vietnam. Nàng pha cho tôi một ly nước chanh. Tôi hút thuốc và nghe chuyện phiêu.

— Air Vietnam sắp cho đổi màu áo rồi. Thêm màu vàng cam. Đổi thì đổi chứ không thể «bỏ» như trước được ! Hàng bồi trước cùng giống nhau, bây giờ thì lung tung. Chỉ có Nhật là style nhất. Trông phải mê tụi nó. Đồng phục xanh đen, vớ cũng xanh, lông mi giả cong vút, môi son đỏ chót như búp bê... dễ thương kinh khủng... không đẹp nhưng dễ thương. Trước đây những chuyến bay quốc ngoại, mỗi lần có Air Vietnam đáp tụi nó tùm lụi xem. Bây giờ thì yếu rồi. Thái Lan cũng được, mặc màu tím và cài một bông hoa lan tím. Nam chiêu đãi viên hàng không của Nhật còn ác hơn nữa. Bỏ trai lắm nhưng không galant... tụi Nhật nó ghê lắm, biết tiếng Anh mà ít khi nói. Thí dụ muốn gọi món gì thì cứ ra tủ kính mà chỉ Truong tử kính tụi nó bày gà, vịt... bằng plastic như thật. Em khoái nhất là con gà, có cả lỗ chân lông, cả mào và béo quay... Nhưng đời sống của tụi nó có vẻ vội vàng quá... Tôi giờ đóng cửa hàng là đóng ngay chứ không đợi khách hàng mua xong như mình. Tụi con gái thì thấy tự do hơn mình. Bền đó có một tiệm Sex shop có tên là ABC. Trong đó bán đủ thứ quai của các ông. Một hôm mấy ông pilot bảo cô nào như đầu chóng mặt thì đến ABC mà mua thuốc. Tụi em bị đánh lừa và khi tới nơi đồ cả mặt phải đội ra luôn. Từ đó không dám bêu máng tới ABC nữa. Cái tên nghe thật hiền. Em thích nhất là những đoàn học sinh tiểu học bèn Nhật.

Tụi nó có những cái má đỏ như cà chua. Mỗi đám theo sau một cô giáo cầm cờ. Toán nào theo cờ của toán đó lên xe bus để đi thăm các nơi và học. Có một lần em quen được một cô giáo trẻ lắm. Cô ta nói về phương pháp dạy trẻ con theo kiểu mới. Thí dụ như cô giáo bảo tụi trẻ làm đầu đề bài luận «ích lợi của việc học». Cô ta không làm đàn bài cho học trò. Cô ta bảo mỗi đứa mang một vật tới lớp... Đưa thì mang cái đinh, đưa thì mang

sợi dây thung, đưa thì mang que diêm. Tới lớp, cô giáo thu tất cả những thứ đó cho vào một cái túi vải rồi cô giáo gọi từng đứa một thò tay vào túi bốc. Thí dụ như thằng A bốc được que diêm, nó có thể mở bài : «Căn phòng đang tối. Thắp một que diêm căn phòng sáng. Việc học cũng vậy. Nó đưa ta từ chỗ tối tăm cho đến chỗ sáng sủa.» Thí dụ như thằng B bốc được sợi thung, nó có thể mở : «Sợi thung có thể co giãn được. Sự học làm cho ta dễ thích nghi với mọi hoàn cảnh trong cuộc sống»...

Câu chuyện của cô nữ tiếp đãi viên hàng không làm tôi nhớ tới lối vào đề khá hay của một cuốn sách.

Một buổi chiều tôi đi lang thang mua sách cũ tôi bắt gặp một cuốn mang tựa là.

The silent spring :

Mùa xuân thầm lặng.

Mới đầu tôi tưởng là một cuốn tiểu thuyết nhưng lật phía sau bìa thì đó là một cuốn sách về khoa học.

Về phòng, tôi đọc trang đầu. Tác giả viết : Một hôm đêm trẻ hồi bố nó tại sao buổi sáng không có những tiếng chim chim quen thuộc như mùa xuân trước. Bố tụi nhóc vì mãi kiếm bánh mì không để ý đến tiếng chim bây giờ mới thấy nhận xét của tụi nhóc là đúng, bèn đi hỏi và các nhà khoa học làm một cuộc điều tra thì thấy rất nhiều chim robin chết trong rừng. Mở ruột thì thấy bọ rầy. Trong bọ rầy thì có DDT hoặc các thuốc phun trừ sâu.

Rồi tác giả đưa ra những con số. Số lượng DDT ở California do các trại chủ dùng có thể đầu độc dân số thế giới 5 lần.

Đọc hết Mùa Xuân Thầm Lặng mới biết cuốn sách nói về nạn ô nhiễm ngoại cảnh.

Tôi biết một mùa hè thăm lặng của hai học sinh mù.

Hôm đó tôi gác thí tại phòng số 13, tôi thấy một cô bé đưa một người mù thứ nhất vào phòng. Ngay sau đó một cậu bé khác dẫn một học sinh thứ hai vào phòng. Tôi được biết họ là những thí sinh mù.

Trong lúc chờ đề thí mang tới, tôi hỏi cô bé :

— Em giúp thí sinh này ?

— Vâng, em là em ruột của anh.

— Em sẽ viết hộ anh ấy ?

— Vâng. Em phải làm giấy cam đoan là chỉ giúp anh ấy viết thôi.

Tôi thấy những người mà thí hay cười. Anh thí sinh xin tôi được phép hút thuốc. Tôi cho phép anh ta làm điều đó.

Tình cờ, anh ta được phát giấy nháp màu hồng.

Đề thí Anh vẫn được phát ra :

The world of movies. (Thế giới của điện ảnh) Tôi đứng gần để xem một người mù làm bài. Cô bé bắt đầu đọc, thỉnh thoảng đọc cả chữ s cho anh. Người anh cầm một cái chuỗi bằng gỗ đầu có gắn kim sắt ấn những cái chấm nổi lên một tấm bìa. Tay trái anh ta sờ sờ. Mí anh ta chớp chớp.

(xem tiếp trang 55)

CÁC SĨ

Lục tiên quá hải



Tuần này Cạc tôi được hân hạnh đọc tập hồi ký Ngược Gió tác phẩm mới nhất của nữ sĩ Thiếu Mai. Với một bút pháp đơn giản, trong sáng nữ sĩ đã ghi lại, xoay quanh đời mình, cả một bức bích họa lịch sử kinh qua các thời Pháp thuộc, Nhật thuộc, kháng chiến, đất nước phân đôi và kết thúc vào tháng 4, năm 1959, nghĩa là vào thuở gia đình trị của anh em nhà Ngô đương đã đi xuống. Lần theo dòng thời gian của Ngược Gió chúng ta được sống lại những nếp sống lễ giáo cũ, những tủ nhục, những hận thù dưới thời Pháp thuộc, Nhật thuộc, những ngày bưng bưng khi thế của cuộc cách mạng tháng tám và kế tiếp đó là những ngày kháng chiến gian lao; chúng ta được lần lượt gặp lại những khuôn mặt lịch sử và văn học nghệ thuật thời đó. Tình cảm bàng bạc toát ra từ toàn thể tác phẩm là một tình cảm ngậm ngùi man mác và cực kỳ trung hậu. Bút pháp như vậy tưởng cũng dễ hiểu: nữ sĩ Thiếu Mai chính là hậu duệ đời thứ mười sáu của vị đệ nhất công thần nhà Hậu Lê vào thế kỷ thứ XV: Cụ Ước Trai Nguyễn Trãi.

«Lục Tiên Quá Hải!» Sở dĩ Cạc tôi này hứng viết «Lục Tiên Quá Hải» vì đã ngẫu nhiên gặp vị «tiên» thứ nhất, B.S. Trần Kim Tuyền, vào những trang cuối của tập hồi ký trên. B.S. Tuyền đã xuất hiện dưới ngòi bút của nữ sĩ Thiếu Mai với đầy đủ những nét phức tạp rất nhân bản, vẫn có thiển chí muốn

hoàn tất nhiệm vụ được giao phó (nhiệm vụ mật vụ), nhưng cũng vẫn là con người thẳng thắn làm sao, đầy lòng cảm thông làm sao. Tôi xin nữ sĩ Thiếu Mai cho phép được trích nguyên một trang cuối cùng của NGƯỢC GIÓ:

«Hai tuần lễ sau cuộc đấu khẩu đầy gay cấn nhưng không kém phần hào hứng với B.S. Trần Kim Tuyền, vợ chồng tôi đi coi chiếu bóng tại rạp Eden. Theo dòng người lũ lượt bước vào trong rạp, tôi bỗng trông thấy một người đàn ông nhỏ nhắn bận chiếc áo sơ mi trắng cụt tay, chân mang đôi dép mông đang mỉm cười và gật đầu chào. Tôi gật đầu đáp lễ, tuy không biết là ai. Tôi ngờ ngợ vì trông ông ta có vẻ quen quen, nhưng không biết đã được gặp ở đâu. Khi Hùng (tên đức lang quân của nữ sĩ) hỏi, tôi vẫn chưa nhận được ra là ai cả. Mãi lúc đã ngồi yên trong rạp, tôi nhìn kỹ lại ông ta ngồi ở hàng ghế bên cạnh, rồi chợt nhớ ra là B.S. Trần Kim Tuyền.

«Từ ngày đó đến nay, đã mười hai năm lặng lẽ trôi qua mà hình ảnh «Ông Trùm Mật Vụ» ấy vẫn chưa phai nhòa trong ký ức, mặc dầu tôi luôn luôn bận rộn bởi trăm công ngàn việc.

«Sau cuộc cách mạng ngày 1-11-1963, đã hơn một lần, tôi bồi ngùi xúc cảm khi nghĩ đến B.S. Trần Kim Tuyền mà chỉ e ông bị mắc vòng lao lý cùng với những người của chế độ cũ. Nhưng, ông vẫn bình yên vô sự cho đến ngày nay, khiến tôi nghĩ rằng: Trời cao có

mắt nên không nỡ hại ông, một người không lợi dụng địa vị và quyền thế sẵn có của mình để hà hiếp lương dân. Mười hai năm trôi qua, trong khi thỉnh thoảng dư luận còn nhắc nhở đến những nhân vật dưới thời Đệ Nhất Cộng Hòa với những lời phê phán khắc nghiệt. Nhưng, tuyệt nhiên không ai nói đến B.S. Trần Kim Tuyền, mặc dầu ông đã có thời nổi danh là Trùm Mật Vụ... một Ông Trùm Mật Vụ hiếm có trong những Ông Trùm Mật Vụ trên khắp thế giới.

«Nếu một ngày nào đó, sự tình cờ tốt đẹp khiến tôi được gặp B.S. Trần Kim Tuyền, tôi sẽ chẳng ngần ngại mà cúi đầu thật cung kính chào ông để tỏ lòng mến phục».

Thưa các bạn đó là «vị tiên» đầu tiên Cạc tôi tình cờ bắt gặp, do đó này ý lục soát ký ức lịch sử tìm thêm những khuôn mặt «tiên» điển hình khác.

Nhưng xin hãy cho được bàn thêm đôi lời quanh vị tiên thứ nhất. Chính Chu Tử cũng đã có lần viết về B.S. Tuyền gần như những lời nữ sĩ Thiếu Mai.

Cạc tôi cho tới giờ vẫn chưa hề một lần gặp B.S. Tuyền để được hân hạnh chiêm ngưỡng dung nhan vị cựu Trùm Mật Vụ khả ái và hi hữu của lịch sử mật vụ thế giới đó.

Kể ra đương dưới thời đệ nhất Cộng hòa mà không được gặp B.S. là phúc cả mà đây là, nhưng từ sau ngày B.S. thoát vòng lao lý mà cũng không được gặp thì quả thực cũng là vô duyên đối diện bất tương phùng. Nhưng trong không

may «vô duyên» lại có cái may là chính vì đó những dòng kết luận sau đây của Cạc tôi càng rõ ràng khách quan đến toàn bích. Kết luận về vị «đệ nhất tiên» ông quá hải» này rằng: Ông chính là tấm gương vàng vạc cho những khuôn mặt cũ của thời đệ nhất cộng hòa hiện nhan nhản trong chính giới và chính quyền ngày nay để họ soi vào và nhìn thấy rõ dung nhan đích thực của họ trong dĩ vãng cũng như trong hiện tại.

XXx

Khuôn mặt người Việt thứ hai mà tôi kính cần nghĩ tới là Đại đức Thích Quảng Đức với ngọn lửa tự thiêu đầu tiên làm rung chuyển dư luận cả thế giới của người, ngọn lửa kỳ diệu phản ánh ý thơ của Ngộ Ấn thiền sư đời Trần:

Ngọc phần sơn thượng sắc thường
nhận

Liên phát lộ trung thấp vị can
(Trên núi ngọc thiếu màu vẫn

Trong lò sen nở, sắc thường tươi)
(NGÓ TẮT TỔ DỊCH)

XXx

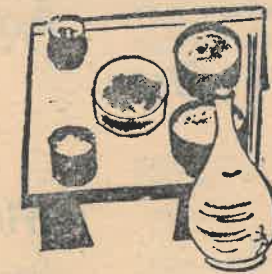
Khuôn mặt tiên thứ ba tôi nghĩ tới là khuôn mặt bầu bĩnh, dễ dãi tám bề làm mười của Thiếu tá Ông Lê Văn Hưng, người cương quyết tử thủ An Lộc, góp ánh sáng vinh dự cho nền quân sự của cả phần thế giới tự do. Những người tốt tự bản nhiên thường hay gạt đi khi được ai nhắc đến công lao của mình, coi đó chỉ là bổn phận, «thôi mà, có gì đâu...» Đại khái đó là những lời của miệng của tướng Hưng trong những cuộc phỏng vấn ở radio hoặc ở T.V.

XXx

Khuôn mặt tiên thứ tư: Chị Thạch Thị Định. Cả tốt của chị Định cũng là cái tốt bản nhiên như tướng Hưng, nhưng giữa hai người có điểm dị biệt. Ông Hưng là tướng, có học, nhưng vì là người bản nhiên tốt nên ông dễ dàng không để cho ngọn đèn ý thức làm quáng mắt, trở thành kiêu ngạo. Chị Định ở một lợi điểm hơn, «thiên» loạn diện hơn, Chị tốt mà không cần biết là mình tốt, do đó chị không phải gạt ánh lý trí

khi nó khuếch thấp thành ngọn sáng tự kiêu. Chị Định còn là biện thân của tốt—la Bonté elle-même—Chị tốt hồn nhiên như hoa nở trong gió mát hiền hòa, trong ánh nắng chan hòa, chị coi cái đó là dĩ nhiên như nước thì phải chảy về chỗ trũng. Bởi vậy tôi rất run sợ trong chiến dịch huy hoàng vừa qua vụ đề cao chị. Vì tôi thành thật nghĩ đó không phải là cách gin vàng giữ ngọc, trái lại nếu không thận trọng và tự trọng, ta sẽ làm bẩn nét vàng ánh ngọc hồn nhiên ở chị. Đề đền ơn chị, cách xứng đáng nhất, theo tôi nghĩ, là hãy noi gương chị quên cái Ta nhiều chừng nào hay chừng ấy, vượt khỏi cái Ta vị kỷ xa chừng nào hay chừng ấy, và làm việc hết mình, hết mình và hết mình.

OOO



Trên đây tôi vừa kể bốn khuôn mặt định mệnh điển hình của Việt Nam về phía Thiện. Hãy tìm vài khuôn mặt thật điển hình của Ác nữa cho có một cái nhìn toàn diện. Có được hai khuôn mặt đó: là Hồ Chí Minh và Võ Nguyên Giáp.

XXx

Hãy nói về Hồ Chí Minh đã. Bác Hồ! Chính phủ lâm thời, rồi chính phủ kháng chiến của Bắc Hồ gồm các chú: chú Đồng, chú Giáp, chú Khu... Tất cả lũ nước trai nhóc gái trong toàn quốc đều là các cháu của Bác Hồ. Rồi trong thời kháng chiến có mẹ nuôi chiến sĩ, và trong các cơ quan, ban âm thực trông coi việc bếp núc được gọi là các anh nuôi, chị nuôi. Nghĩa là dưới ánh sáng lãnh đạo của Bác Hồ mọi âm thanh, ngôn ngữ, dân từ đều gọi lên nhưng cái gì cực kỳ toàn mật, thâm thiết

của tình gia đình. Nhưng đó chỉ là phần mặt mỏng phết ngoài đề rủ rỉ, khi đã thành cán bộ của ông, khi đã được hấp trong lò cộng sản của ông ra, thì con tổ cha, anh tổ em, chồng tổ vợ, những tình cảm gia đình thâm thiết và thiêng liêng làm căn bản cho tình yêu quốc gia, dân tộc đích thực bị nghiền nát như bùn, và trở thành (với họ) lợm lợm như phân. Chính vì vậy họ mới thần nhiên chôn sống hàng ngàn đồng bào ruột thịt Huế vào dịp Mậu Thân, và trở đó tiếp diễn ở Tam Quan, Bồng Sơn dịp gần đây. Lừa lọc, phản bội một dân tộc yêu nước, hiền hòa như dân tộc VN, Hồ đền tội đó bao nhiêu kiếp cho hết! Một vết nhơ lộ liễu nhất thuở sinh thời: Hồ là vị lãnh đạo duy nhất thế giới độc tài cộng sản và phát xít dùng ngày sinh nhật của mình, ngày lọt lòng mẹ, bà mẹ Việt Nam hiền hòa, làm ngày khuyến khích cho lũ cáu bộ mình, quân đội mình lẫn xả vào giết đồng bào trên các ngã chiến trường gọi là đề dâng chiến công lên mừng ngày sinh nhật của Bác.

XXx

Võ Nguyên Giáp, khuôn mặt tàn bạo kết tinh thứ hai của Cộng Sản Việt Nam, «thiên tài đồn mặt của quê hương» như lời Phan Nhật Nam ghi nhận.

Kiến thức sở đắc nhất của duy vật biện chứng pháp là luật vạn vật biến chuyển, dù cùng là những tờ báo in cũng không có hai tờ giống hệt nhau. Giáp tự cho là thiên tài, mà thiên tài là một thứ anh em bà con với Thượng Đế, luật của Thượng Đế bắt vạn vật biến chuyển, anh em bà con với Thượng Đế ắt có thể làm chủ được định mệnh bất lịch sử lập lại hai lần, thêm một Điện Biên Phủ thứ hai cho Giáp thật le.

Tội nghiệp y! Cha ông tự ngàn xưa, gìn giữ được dân tộc này, luôn luôn kết tinh lấy đức khiêm cung của cổ nhân Đông Phương nhàn nhàn đàn con cháu: «Thông minh thành trí nên giữ bằng cách ngu độn, công lao to hơn thiên hạ nên giữ bằng cách khiêm cung, sức khỏe hơn đời nên giữ bằng tính

(Xem tiếp trang 57)

VỘI VÀNG

tháp đôi chân gỗ cho cao
nhón người hái vội nụ đào sơ sinh
một cơn gió thổi rừng mình
lát dao thấu phôi thành linh như mơ

MẮC CỠ

giờ chơi đi dạo sân trường
trăm con mắt ngó bước nhường lẫn nhau
giả dờ kẻ trước người sau
trăm năm nào có quen nhau bao giờ

CẦM ĐẦY BÀN TAY

có trăm con kiến rừng mình
tình tình đánh mất khi mình cầm tay
đổi lòng như sợ người hay
muốn buông sao vẫn cầm đầy tay nhau

KHI NHẬN RA MÌNH LỚN

em ngồi thêu áo búp bê
có con chim cắp bay về thiên thu
đuôi theo nhưng mắt đã mù
trí cam hồn diếc đành ngu ngơ buồn

LẦN THEO ĐƯỜNG CHỈ

em ngồi đan áo búp bê
anh theo đường chỉ đi về tuổi thơ
em theo đường chỉ gửi mơ
kim châm đau nhói bao giờ không hay

GIẤC NGỦ TÀN PHAI

tan trường thoáng thấy lưng người
trăm con nắng nhảy reo cười trên vai
tôi về làm xác tàn phai
trăm năm xin giấc ngủ dài lãng quên

NGÀ NGÀ RƯỢU CAY

ai xui em mặc áo nâu
nghe hồn thiên cổ cũng rầu hờ ta
ai xui em mặc bà ba
nghe hồn thiên cổ cũng ngà rượu cay



THÁP NƯỚC PHAN THIẾT

đứng buồn giữa một bầy vông
thả dăm sợi tóc thong dong nhìn trời
bên kia sông chuyển dòng đời
ai ơi ới gọi cho đời ngừng trôi

HỒ TÀ ĐÓN

NHƯ BÀI THƠ GIẤY MỜI

(tặng Nguyễn Bích Nga)

trời hong nắng phơi hai tà lụa bạch
cỏ sân trường ôm kín gót liễu trai
ta bên lên như loài hoa mắc cỡ
nếp bên hồn cây lá buổi sơ khai

mây viễn xứ đã âm thầm vắng mặt
chiều hoang mang nghe gió đuổi hư vô
nhớ hơi thở no đầy hai lá phổi
em như mùa mưa tưới trái tim khô

hồn ca hát như chim rừng buổi sớm
trên cành non, đứng rĩa cánh lông măng
hương giấy mới thơm say từng nét bút
mai nhớ về xưa thuở ấy yêu em

ướp mơ ước xanh màu mây ngọc thạch
ngón tay mềm ru tóc cỏ chiêm bao
vườn đom đóm hôm nay làm đám cưới
tuổi xuân hồng vui hóa kiếp trắng sao

DÃ TRÀNG
Nhà Trang 4-72

ÁO EM VÀNG MÀU HOA QUỲ

mưa chớm cho vừa lá xanh non
gió mùa thu thổi qua cung son
mang theo chiếc lá cài lên tóc
để thấy một lần thương nhớ hơn

mê lắm hoa quỳ màu vàng xưa
anh về yêu nắng, nắng giữa trưa
cho anh mơ thấy trong tiềm thức
áo em vàng lắm nói sao vừa !?

lá ngô đồng theo gió mùa thu
cơn mưa hạ cuối trên cây khô
em khóc vì em là chinh phụ
quan tái xa rồi bóng chinh phu

một sớm ra vườn trông hạt sương
em thấy dung nhan tỏ trong gương
nhưng áo không vàng (màu) hoa quỳ nữa
mà khoác lên màu... ôi nhớ thương !

2-D 20-06-72

TRẦN HOÀNG VY
(tự Lạc Hồng)



MƯA TRÊN RÉGINA PACIS

thánh đường rớt nhẹ du dương
régina pacis mưa buồn chiều nay
em về gió cuốn tóc bay
thánh kinh lặng lẽ đưa tay tiễn chào

em đi vốc dáng hao gầy
régina pacis lòng gầy gầy buồn
mưa trời từng giọt mưa tuôn
sao em lặng lẽ cơn buồn bước đi

áo tuyền em khoác trên thân
bước chân nhẹ nhẹ gót giầy yêu thương
mắt em màu mắt thật đen
ly cà phê đó, một điều tương lai

gió trời trở lạnh trong mưa
em đi lặng lẽ say sưa bước về
áo đen đôi mắt buồn lê
régina pacis, muôn thề nhớ nhưng

CATÊ

(một chín bảy hai)

NHƯ ÁNH SAO TUYỆT VỜI

— Tặng V.

hôm nay bé thất bím mơ hồng
vườn thu chân nắng nhẹ như không
có con chim sáo mơ hồn nhỏ
có đóa hoa cài trên tóc mây

bài thơ tôi tặng bé hôm nao
chợt thấy hăm nay bỗng ngậm ngùi
từng giòng thơ cũ ghen thơ mới
ôi, bé tuyệt vời như ánh sao

ánh sao lòng tôi sao lòng ai
đã ướp từng đêm vạn cánh nhài
ước sẽ ướp sương thơm tóc bé
thơm hồn thơ mới ướp trong tôi

bé của tôi ơi, bé dễ thương
đôi mắt nai tơ lạc lối vườn
bé có nhìn mây vờ vẽ lại ?
trong trí tưởng hồng nỗi nhớ nhưng

BÙI NHUNG
(Hạnh Ca)

TIỂU THUYẾT PHÓNG TÁC của HOÀNG HẢI THỦY



GIỮA NHỮNG NGƯỜI ĐÃ CHẾT

BA

Từ sau cánh cửa gỗ vân, người thiếu phụ áo xanh bước ra. Mạnh cảm thấy nghẹn thở, như ngực chàng vừa bị một vật gì đập mạnh. Kiều Dung đang nhìn chàng. Kiều Dung đứng đó trong chiếc áo xanh. Và nàng nhìn chàng như nàng cũng nhận ra chàng. Ánh mắt nàng buồn và xa vắng như một ngày nào..

Mạnh đưa hai bàn tay gầy guộc ra để đón Kiều Dung trở lại. Đón Kiều Dung chứ không phải đón Quỳnh, cô gái chơi bội bị tình nhân bỏ rơi ở khách sạn Hoà Bình, Quy Nhơn. Nhưng chàng ngừng lại, và rút tay về. Chưa đúng hẳn là Kiều Dung. Có một cái gì đó làm cho người thiếu phụ này chưa phải là hình ảnh người đàn bà đã chết mà chàng đi tìm.

Chàng nhìn kỹ hơn. Đôi bông tai. Mên nữ trang rêu trên cổ treo hai bên má người thiếu phụ. Kiều Dung lịch sự sang và có khiếu thẩm mỹ không bao giờ mang bông tai. Trong thời gian 10 năm sau này gần như bông tai là món nữ trang bị phụ nữ bỏ rơi.

— Bỏ bông tai ra..

Người thiếu phụ đứng sững. Lúc này, nàng không còn là Quỳnh, nhưng cũng chưa hẳn là Kiều Dung. Những ngón tay vụng dại của Mạnh đưa lên gỡ chiếc bông tai khỏi vành tai nàng. Chàng như đang chứng ra khối đó và nàng kêu lên một tiếng khẽ..

— Để em..

Chàng xoay nàng hướng vào tấm kiếng lớn của nhà may. Ánh sáng của những ngọn đèn neon chiếu lên những tấm hàng nhiều màu, phản chiếu tạo cho khung cảnh họ đang đứng 1 hào quang kỳ lạ. Trong ấy Kiều Dung hiện ra rõ ràng. Người thiếu phụ nhìn bóng mình hiện trong kiếng và dường như nàng cũng thấy hình ảnh của Kiều Dung. Nàng cũng không còn có thể chối cãi được nữa..

Chàng nhìn nàng trong kiếng, hỏi vào tai nàng :

— Phải em không ? Kiều Dung ?

Nàng gật đầu.

BỐN

Họ trở về căn phòng trong khách sạn. Trời âm u có nhiều mây đen. Ngoài kia sương mù giăng kín núi đồi. Trong căn phòng kín này cũng như có sương mù.

Cặp tình nhân đi đến cuối đường của sự thật và định mệnh cùng trầm ngâm. Chàng hãy còn choáng váng vì lời thú nhận của nàng. Chàng chờ đợi nàng thốt ra lời ấy từ quá lâu. Bây giờ, khi nàng nhận chàng lại nảy ra nghi ngờ : thật hay giả ? Nàng nhận vì thấy không còn chối được nữa hay nàng chỉ nhận để làm vui lòng chàng, để tránh một trận cãi lộn mà nàng không muốn ?

— Làm sao để anh tin em là Kiều Dung ?

— Anh không tin ư ?

— Không phải là không tin, nhưng em thú nhận dễ dàng quá..

Nàng thở dài :

— Em đã chống cự, đã chối, từ ngày chúng ta gặp lại nhau rồi còn gì..

Chàng bật cười. Ánh sáng như làm nàng sợ :

— Tất đèn đi.

Và chính nàng tự nguyện :

— Tất đi. Em kể hết cho anh nghe..

Ánh sáng tắt và nàng nằm xuống giường, trong bộ áo xanh vừa mua ở nhà may, sự ngẫu nhiên của định mệnh sui khiến cho nhà may có sẵn bộ áo đó vừa vận với nàng, như đó được may sẵn để chờ đợi chàng và nàng tới vậy.

Chàng rơi mình xuống chiếc ghế bên giường :

— Nói cho anh biết.. Tại sao em phải chối em không phải là Kiều Dung ?? Em sợ gì ??

Nàng yên lặng. Như nàng đang sắp xếp câu chuyện rắc rối và bí mật này thành mạch lạc để kể cho chàng nghe, cho chàng có thể hiểu và nhận đó là sự thật.

— Khi anh tìm được em ở khách sạn Hòa Bình, em nhận ra anh ngay phải không ?

Giọng nàng mệt mỏi :

— Vâng.

Và nàng hỏi lại :

— Tại sao anh biết em ở đó ??

Chàng cười, tiếng cười lạnh như không khí đang bao vây họ :

— Anh nhìn thấy em trong một đoạn phim thời sự chiếu ở rạp xi-nê Sài Gòn. Hôm ông T.T đến Qui Nhơn thăm đồng bào nạn nhân bão lụt, em đứng bên cạnh Lầu ở cửa tiệm uốn tóc. Nhờ không ?? Người ta quay phim ông Tổng Thống đi trong phố và chụp luôn cả em vào phim. Em chỉ hiện lên màn ảnh có vài cái nháy mắt thôi nhưng anh cũng nhận ra được em. Anh tới Qui Nhơn tìm em cầu may, vì anh chẳng có việc gì để làm ở Sài Gòn cả, không ngờ em vẫn còn ở đó..

Chàng trở thành giận dữ :

— Tại sao em không chịu nhận ngay em là Kiều Dung ?? Tại sao em phải đóng kịch ?? Đóng kịch với người khác chứ đóng kịch với anh làm chi ?

— Mạnh đừng nóng. Để em nói. Em đã hứa em nói hết mà.. Trong vụ này có nhiều chuyện anh chưa biết. Em chính là Kiều Dung nhưng là.. Kiều Dung của anh, em không phải là bà Kiều Dung vợ của Thịnh.

— Em nói gì ?? Vậy là nghĩa làm sao ?? Đừng bầy đặt đánh lừa anh một lần nữa. Anh không chịu đâu.. Dù bây giờ Thịnh đã chết rồi, em đừng tưởng sẽ không còn ai làm chứng.

Mạnh cảm thấy người chàng lạnh run nhưng hai bàn tay chàng lại nóng như lửa. Chàng phải xiết chặt hai bàn tay vào nhau để chúng khỏi run. Chàng vẫn biết trong cuộc tình giữa chàng và Kiều Dung có một bí mật lớn và chàng sắp được biết sự bí mật đó..

Giọng nói của nàng, từ trong bóng tối của chiếc giường lớn, vang đến tai chàng :

— Người đàn bà mà anh gặp ở Sài Gòn, người mà anh thấy cùng đi ăn với Thịnh, bạn anh, trong nhà hàng Cao Sơn, người đàn bà mà anh đi theo và cứu khỏi chết đuối dưới sông gần cầu Bình Lợi.. Người đàn bà ấy là em chứ không phải là vợ của Thịnh.. Em vẫn còn sống.. Người chết là người khác.. Anh hiểu không ?

— Anh chưa hiểu gì cả. Anh chỉ mới biết chắc một điều : em không chết..

— Em không chết không phải vì em có thể chết rồi mà sống lại như anh tưởng. Nhưng gì em kể với anh về chuyện kiếp trước của em đều là bầy đặt. Đó là những chuyện Thịnh, bạn anh, dạy cho em nói. Cha mẹ em đều là người Trung. Chỉ vì em sống nhiều nơi, sống với nhiều người nên em có thể nói tiếng Bắc, tiếng Nam. Em chẳng biết gì về Hà Nội, Hà Đông hết. Tất cả đều do Thịnh dạy em nói..

— Để làm gì ??

— Để đánh lừa anh. Đó là sự thật. Đừng giận.. Vì đó là sự thật.. Anh đòi em nói sự thật mà. Đó chỉ là một âm mưu để Thịnh giết vợ. Và em là kẻ đồng lõa của hắn. Chuyện không có gì huyền bí hay tuơ mộng như anh tưởng hết.. Em xin lỗi anh vì em đã lừa dối anh. Em cũng đã khổ nhiều kể từ ngày đó..

— Chính mắt anh trông thấy em rơi từ trên gác chuông xuống kia mà ?? Chính anh tới đó với em. Khi em chết rồi, anh còn đứng cạnh xác em, anh còn lấy lại cái bật lửa anh mua tặng em từ trong sắc rơi ra..

— Xác người đàn bà ấy là xác bà Kiều Dung vợ của Thịnh, không phải là em..

— Còn cái bật lửa ?

— Em nói cho Thịnh biết anh tặng em cái bật lửa, hắn lấy và bỏ vào sắc của vợ hắn, để cho anh thêm tin..

— Như vậy là làm sao ? Anh vẫn không hiểu..

— Chuyện hơi rắc rối nhưng nếu anh chịu nhận đó là sự thật, anh sẽ thấy không khó gì khó hiểu cả. Thịnh muốn giết vợ hắn, Tình cờ hắn gặp em và thấy em hao hao giống vợ hắn, hắn đề nghị với em giả làm vợ hắn..

— Em là tình nhân của Thịnh ?

— Lúc đầu thôi. Khi Thịnh thấy em giống vợ hắn và khi hắn nghĩ ra được mưu kế đó, hắn ngừng coi em là tình nhân..

— Tại sao Thịnh lại giết vợ ?

— Vì bà vợ hân là người làm chủ tất cả những tài sản mà người ngoài tưởng là của hân. Như anh đã biết... Thịnh lấy vợ con nhà giàu. Vợ hân đúng tên là Kiều Dung. Bà ấy có thể không biết gì về luật lệ nhưng gia đình bà có nhiều người tinh khôn. Họ biết Thịnh chỉ lấy Kiều Dung với ý định đi oai mồm nên họ dùng luật pháp trói buộc Thịnh. Mọi tài sản, kể cả xưởng may đều do Kiều Dung đứng tên. Thịnh chỉ là anh đầy tớ không công của vợ. Và Kiều Dung lại đầu yêu luôn. Thịnh phải giết vợ để chiếm lấy tài sản, để bỏ đi sống ở ngoại quốc... làm lại cuộc đời. Hân hứa sẽ cho em một số tiền lớn khi việc thành... Muốn thành công, hân phải làm sao cho cái chết của Kiều Dung trở thành một vụ tự tử. Anh là người làm chứng cho hân là Kiều Dung tự tử.

Mạnh như bị một búa đánh vào đầu. Chàng ngồi chết lặng đi. Trong bộ óc đã hoảng loạn của chàng những hình ảnh cũ theo nhau hiện lên. Bấy giờ chàng đã hiểu tại sao Thịnh lại cố nài để chàng theo dõi Kiều Dung cho bằng được, hân đã biết chứng bệnh chóng mặt không thể lên cao được của chàng. Chính vì chứng bệnh ấy mà hân chọn chàng.

— Hân chuẩn bị chu đáo lắm. Hân dạy em ăn bận, trang điểm, cả ăn nói, đi đứng nữa... sao cho giống như một bà quý phái. Hân dạy em thuộc kỹ những gì em phải nói về bà nội của Kiều Dung là bà Kiều Ngọc. Những chuyện về bà Kiều Ngọc đều là chuyện thật. Hân còn cẩn thận ở điểm dàn xếp ra vụ em tự tử đầu tiên để cho anh dễ dàng tin ở chuyện hân kể và ở vụ tự tử sau. Nếu hôm đó anh không nhảy xuống cứu em ở chân cầu Bình Lợi em cũng không chết. Vì em biết bơi. Còn vụ ở trong gác chuông...

Nàng ngừng lại.

— Thịnh đã tìm ra nhà thờ đó, với gác chuông ấy từ trước. Khi hân thấy anh đã bị mê hoặc đủ rồi, hân bảo em đưa anh tới đó. Anh nhớ không ?? Chiều hôm ấy chính em lái xe chở không phải anh. Hân đã đưa Kiều Dung đến đó trước. Hân biết Kiều Dung ăn bận như thế nào và bảo em ăn bận đúng như thế. Gác chuông ấy có hai lối lên xuống. Lối anh và em đi lên hôm đó là lối đi chính, còn một lối khác nhỏ hơn, khó đi hơn, phải đi qua từng lầu của nhà thờ. Thịnh nghĩ rằng khi anh thấy Kiều Dung ngã xuống chết, anh sẽ yên trí là nàng tự tử và anh sẽ ở lại đó, báo cho người chung quanh biết có vụ tự tử xảy ra. Anh sẽ là nhân chứng kể lại vụ tự tử rắc rối đó với cảnh sát khi họ mở cuộc điều tra. Như vậy, anh sẽ là người chịu hết hậu quả với cảnh sát trong khi không ai nghi ngờ gì hân..

Chỉ có một chuyện cuối cùng mà hân không ngờ.. Mạnh nghĩ thầm. Đó là chuyện mình bỏ chạy, mình hèn nhát để mặc Kiều Dung nằm đấy. Bấy giờ chàng đã hiểu. Chàng phớt lại lời đi phước ở nhà thờ miền quê đó nói với chàng hôm chàng trở lại: có người quanh đây nhìn thấy chiếc xe hơi, trong xe có một ông, một bà, đưa nhau đến nhà thờ

trước khi tìm thấy xác bà đó nằm chết trong sân. Khi nghe đi phước nói chuyện đó, chàng nghĩ cặp đàn ông, đàn bà mà người trong vùng nhìn thấy đó là chàng và Kiều Dung. Nhưng cặp đó có thể là Thịnh và... Kiều Dung. Cũng Kiều Dung. Trong vụ này có hai Kiều Dung. Một Kiều Dung của chàng, một Kiều Dung của Thịnh.

— Anh không tin..

Mạnh hét lên. Hai bàn tay nóng như lửa chẹn lấy cổ họng:

— Em chính là Kiều Dung.. Em không thể là Quỳnh.. Em không thể lừa dối anh, bởi vì anh yêu em...

Chàng ghì chặt nàng, và lần đầu chàng tỏ lộ tình yêu, say, nồng nàn như sợ nếu không nói, chàng sẽ không còn có dịp nào để nói nữa. Vì nàng có thể sẽ lại chết một lần nữa. Kiều Dung của chàng. Lần này nếu Kiều Dung phải chết, nàng sẽ chết vì tay chàng. Chàng nói chàng chưa từng yêu ai trong đời, chàng chỉ yêu nàng. Nàng là người đàn bà duy nhất chàng yêu trong cuộc đời này...

Người thiếu phụ im lặng như toàn thân nàng tiếp nhận tình yêu ấy. Khi chàng buông tay ra, nàng bất động trên giường. Chàng thở hổn hển và chờ đợi rất lâu tiếng nói của nàng. Lâu lắm, chàng vẫn thấy nàng nằm yên trong vùng bóng tối. Bàn tay chàng bật ngọn đèn bên giường và ánh sáng làm chàng hét lên một tiếng lớn..

Tiếng hét làm cho khách sạn náo động. Bên ngoài hành lang có tiếng chân người chạy tới. Sau đó tiếng đập cửa..

xxX

Người Đại úy Cảnh sát phụ trách điều tra vụ án mạng đưa lá thư cho ông Trung Tá Trưởng Ty. Lá thư của một bác sĩ ở Saigon gửi cho một ông bạn đồng nghiệp, kể về tình trạng thần kinh của người đàn ông vừa giết người.

— Hân điên ??

Hai nhân viên cảnh sát hỏi nhau bằng mắt. Rồi họ cùng nhìn thủ phạm hiền lành ngồi đó, bên chiếc giường lớn trên có xác nạn nhân. Ông Trưởng Ty gấp bức thư đưa trả viên Đại úy và nói nhỏ:

— Đưa hân đi trước.

Hai tay Mạnh nằm trong còng, nhưng chàng không cảm thấy khó chịu. Hai bàn tay ấy đã làm xong nhiệm vụ của chúng. Chúng không còn việc gì để làm nữa.

Mạnh cũng nhận thấy chàng không còn việc gì để ngồi lại trong căn phòng lạnh lẽo này. Chàng đứng dậy khi người cảnh sát đặt tay lên vai chàng. Chàng chỉ nói:

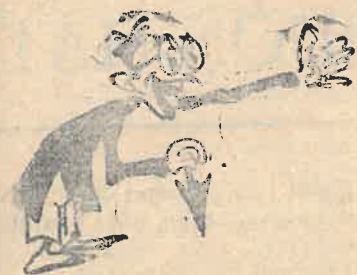
— Đại úy cho tôi hôn nàng lần cuối..

Trên vầng trán già lạnh của Kiều Dung, Mạnh thì thầm sau môi hôn:

— Anh yêu em.

HẾT

HOÀNG HẢI THỦY



cười
đơ
buồn

● CÔNG TỬ HÀ ĐÔNG sưu tầm

Bạn và vợ

Bốn anh họp nhau đánh si, anh thứ năm ngồi châu rìa và được ve nước hoa Intimate thứ nước hoa này rất được chị em ta ưa chuộng trong thời gian các chủ GI và hàng PX nhập cảnh VN sịt lung tung vào các bạn. Một anh sợ hãi kêu lên:

— Hết chuyện chơi rồi sao ?? Làm trò gì kỳ cục vậy ?? Đừng có sịt thứ nước hoa đó vào người tao. Về nhà vợ tao nó nghĩ thấy, nó cho là tao vừa vào nhà điếm.

Một anh khác gật gù:

— May có thể tha hồ sịt nước hoa vào tao. Vì vợ tao chưa bao giờ vào nhà điếm nên có nghĩ thấy, nó cũng không cần nhả gì tao đâu.

Sáng Thế Kỳ

Khi Thượng Đế tạo lập xong trời đất và loài người, loài vật bèn tính chuyện phân phát năng lực ái tình cho người và vật. Anh Người được gọi đến trước và được Thượng Đế chỉ cho 20 năm tình yêu.

Anh Người cho rằng mình chỉ có 20 năm có thể mãn tính được là quá ít, năn nỉ xin thêm, nhưng Thượng Đế phớt lờ, Đến lượt loài khỉ. Thượng Đế công bình cũng chỉ cho khỉ 20 năm tình yêu. Nhưng khỉ nói:

— Với tôi 20 năm quá nhiều. Tôi chỉ cần 10 năm.

Anh Người vẫn còn tiếc rẻ đứng cựa cựa gần đó bèn xin khỉ cho mình 10 năm ái tình mà khỉ không dùng tới đó. Khỉ thuận cho. Đến lượt Sư Tử. Thượng Đế cũng cho Sư Tử hưởng 20 năm. Sư Tử cũng nói:

— 20 năm quá nhiều. Tôi chỉ cần 10 năm.

Anh Người xin Sư Tử 10 năm dư. Sư Tử cho. Đến lượt chú Lừa. Thượng Đế cũng cho Lừa 20 năm và Lừa cũng cho lại anh Người 10 năm dư.

Chuyện này cho chúng ta biết nguyên nhân vì đầu loài Người có 20 năm tính ái đúng kiểu, 10 năm tham lam như Sư Tử, 10 năm làm trò con Tù và đàn bà và 10 năm bị đàn bà chế là ngu như lừa.

Định mệnh

Từ Sách là người rất khó tính. Chàng từng tuyên bố với bạn hữu về chuyện lấy vợ. Người vợ lý tưởng của Từ Sách phải là người đàn bà có đủ ba đức tính sau đây: nhà kinh tế trong bếp, nhà quý phái ở phòng khách và là một em thật lẳng lơ, dĩ tính trong phòng ngủ.

Sau nhiều kén chọn, sau cùng Từ Sách cưới được một em có đủ 3 điều kiện kể trên. Nhưng chàng ta vẫn buồn.

Bởi vì em được Từ Sách chọn làm vợ tuy đủ 3 điều kiện nhưng áp dụng ngược. Em là một nhà quý phái trong bếp, em lẳng lơ, dĩ tính trong phòng khách và em chỉ lỵ như một nhà kinh tế chính hiệu ở phòng ngủ.

Trái tim và xương sườn

Trước tòa, một em thút thít:

— Thưa.. hân lừa dối em. Hân hứa sẽ cưới em nên em mới để dài với hân. Nhưng bây giờ hân cưới người khác làm vợ. Hân làm trái tim em tan vỡ. Em xin tòa bắt hân phải bồi thường cho em 100.000 đồng.

Em này được toại nguyện.

Người ra trước vành móng ngựa tiếp đó là một bà sồn sồn. Bà này bị xe đụng gãy mất cái xương sườn. Tòa truyền cho anh chủ xe gây tai nạn bồi thường cho bà này 30.000 đồng.

Triết lý của chuyện này là: đừng động đến trái tim của đàn bà. Nếu cần, chỉ nên đụng đến xương sườn hoặc bàn tay.

Những người ở chung cư

Vợ chồng Cửu Vạn ngụ trong một phòng trong chung cư nhiều phòng. Phòng bên cạnh phòng của vợ chồng Cửu Vạn là phòng một em vũ Sếch - Xy trẻ và thơm như mít. Em này độc thân và hay lán la sang phòng vợ chồng Cửu Vạn chơi nhờ Cửu Vạn sang sửa dùm em cái đèn, cái rô bi nê v.v.

Vợ Cửu Vạn tất nhiên là một chị nạ dòng kỳ em Sếch Xy lắm nhưng vì tình chung cư không thể trắng trợn từ chối. Một hôm Cửu Vạn được em nhờ sang phòng em sửa dùm em cái khóa cửa. Cửu Vạn sang đó mãi không thấy về. Vợ Cửu Vạn nóng ruột quá đâm thụt thụt vào vách và la lớn:

— Ông làm xong chưa ?? Về chứ ?? Làm cái gì mà ở bên nó lâu quá vậy ??

Không nghe tiếng Cửu Vạn trả lời nhưng vợ Cửu Vạn nghe tiếng em Sếch Xy đáp:

— Bà càng ít can thiệp thì ông ấy càng làm xong sớm. Bà mà cứ phá ông ấy như vậy thì còn lâu mới xong..

ĐỜI MUÔN MẶT • ĐỜI MUÔN MẶT

KINH TẾ

Kỹ nghệ và thương mại Việt Nam giảm sút mãi lực

Chiến cuộc đã có một ảnh hưởng trầm trọng làm giảm sút mãi lực của các ngành công kỹ nghệ và thương mại.

Căn cứ vào một tài liệu phổ biến trong giới kinh doanh cho thấy sau những biện pháp chấn hưng kinh tế mới và tiếp theo là những biến chuyển về quân sự, mãi lực của dân chúng Việt Nam suy giảm từ 30% đến 95% trong các ngành kỹ nghệ phát triển mạnh trong những năm qua.

Ba mươi ba ngành công kỹ nghệ quan trọng bị ảnh hưởng nặng nề nhất là: ngành dệt nhuộm và in bông, mãi lực giảm 80%. Ngành kéo sợi, giảm 95%. Ngành dệt áo thun và len, giảm 80%. Ngành dầu và xà bông giảm 50%. Ngành đường giảm 50%. Ngành hóa phẩm và bột giặt hóa học, giảm 50%. Ngành thủy tinh, giảm từ 50% đến 65%. Ngành chế tạo vật dụng bằng xi măng, giảm 80%. Ngành xây cất, giảm 50%. Ngành kỹ nghệ gỗ đã ngưng hoạt động. Ngành dệt lưới cá giảm 80%. Ngành pin và đèn bấm, giảm 85%. Ngành thuốc sát trùng, giảm từ 30% đến 70%. Ngành nước mắm, giảm 50%. Ngành sơn dầu, giảm 80%. Ngành đồ gốm, giảm 80%. Ngành giấy dếp, giảm 50%. Ngành vô tuyến điện, giảm số công nhân đến 50%. Ngành nhôm giảm 90%. Ngành cao su và nhựa hóa học, giảm 80%. Ngành ráp máy may giảm từ 95-100%. Ngành đồ hộp và thực phẩm, giảm 60%. Ngành đồng hồ và kiếng đeo mắt, giảm 60%. Ngành phụ tùng xe gắn máy giảm 70%. Ngành kem đánh răng giảm 80%. Ngành điện khí 90%. Ngành tàu vi yêu giảm 65%. Ngành dụng cụ kim khí, giảm 60-70%. Ngành mỹ nghệ và mỹ phẩm, hầu như hoàn toàn tê liệt.

Ngành ráp xe gắn máy ngưng hoạt động. Ngành rượu xì rô và nước giải khát, chỉ còn những đại xí nghiệp là còn hoạt động.

Các xí nghiệp đang vấp phải các khó khăn nội bộ, kèm thêm sự cạnh tranh với hàng hóa ngoại quốc trong những ngày tháng tự do cạnh tranh sắp tới, một phần vì sản phẩm sản xuất không bán được, lãi xuất ngân hàng lại quá lớn nên một số xí nghiệp đã bắt đầu ngưng sản xuất. Việc thay đổi hối suất từ 118 VN ăn một Mỹ Kim lên đến 430 VN cho mỗi Mỹ Kim, làm cho các xí nghiệp phải đương đầu với một mức độ gia tăng phí tổn sản xuất vì máy móc, nguyên liệu nhập cảng tăng giá. Thêm vào đó lãi suất của ngân hàng thương mại cho các xí nghiệp vay đã tăng lên 26%. Đó là chưa kể hoa hồng tam cá nguyệt làm cho các xí nghiệp nội địa không đủ sức chịu đựng, đồng thời chánh sách nhập cảng thả dãn các hàng hóa ngoại quốc trong những ngày tháng sắp tới sẽ còn ảnh hưởng nặng hơn nữa.

Thời kỳ vàng son của lối làm ăn ăn xổi ở thì đã chấm dứt, công thương kỹ nghệ gia phải tự cải tiến từ kỹ thuật, phương cách làm việc một cách toàn diện mới mong sống còn để tham dự vào công cuộc phát triển trường kỳ sau này.

Ngày nay hầu hết các ngành sản xuất quan trọng đều giảm sút hoạt động, sản xuất để cầm hơi, họ đang dồn nỗ lực vào việc thu góp tài chánh để thanh toán các món nợ ngắn hạn cho những ngân hàng thương mại.

Hình như nhận thấy ảnh hưởng nguy hại của các biện pháp vừa mới ban hành đối với nền kinh tế VN, nên gần đây Bộ Kinh Tế đã có những biện pháp bổ túc hầu giúp đỡ cho giới công thương kỹ nghệ gia có đủ sức và thời giờ vượt qua giai đoạn khó khăn này.

Ngoài 4 biện pháp: đình chỉ việc nhập cảng tự do, nâng cao tiền kỹ quỹ vài món hàng cạnh tranh hàng nội địa, giảm thuế phân suất quân binh cho một vài loại nguyên liệu sản xuất và cần thiết hàng hóa ứ đọng với lãi suất hạ. Ông Thứ Trưởng Kinh Tế gần đây còn ra một chỉ thị cho các cơ quan trực thuộc, liên lạc và theo dõi để báo cáo gấp về Bộ tình trạng hoạt động của các xí nghiệp trong mấy tháng qua để Bộ có những biện pháp điều chỉnh thích nghi.

Những biện pháp trên chứng tỏ thiện chí đang ghi nhận của Bộ KT, nhưng nếu thực tâm muốn giúp đỡ để cứu sống một số xí nghiệp đang thoi thóp BKT nên có những hành động thực tiễn ngay trong lúc này nếu không thì trễ đi mất.

VƯỢT TRỪNG DƯƠNG

KHOA HỌC

Con người có thể giải phẫu và ghép óc trong vòng 50 năm nữa

Con người gần đây đã thực hiện được một tiến bộ đáng kể, đó là các cuộc giải phẫu và ghép tim đã thành công. Óc là bộ phận phức tạp nhất trong cơ thể con người, nó là trung khu thần kinh điều khiển mọi hoạt động, suy tưởng và tăng trưởng trong cơ thể. Một tai nạn nhỏ gây thương tích ở đầu có thể giết người như chơi.

Trong một phiên họp của các bác sĩ chuyên ghép các cơ quan trong cơ thể con người tại La Mã, giáo sư Robert J White đã trình bày về vấn đề ghép óc, vị bác sĩ Hoa Kỳ trên cho biết ông đã thành công trong việc nuôi dưỡng suốt 46 giờ đồng hồ bộ óc của một con khỉ đã được lấy ra ngoài trước, ông White nhấn mạnh rằng nhóm của ông đã thực hiện được những tiến bộ lớn

nhờ vào việc áp dụng nhiệt độ thấp (dưới 3,8 độ bách phân) để có thể tránh gây vết thương.

Theo giáo sư White, nếu công việc giải phẫu tiến triển khả quan, người ta sẽ có thể thực hiện những cuộc ghép óc trong vòng 50 năm nữa. Mặt khác, nhóm của giáo sư White còn thực hiện những cuộc trao đổi bộ óc của các con khỉ và đã đạt được kết quả khả quan. Những khó khăn chính trong cuộc giải phẫu ngoạn mục này là làm thế nào gây sự thích ứng giữa các huyết quản và sự quân bình vận chuyển của các trung khu thần kinh.

Người khổng lồ cao 2m74 đã từ trần

Sự tăng trưởng của cơ thể con người tùy thuộc một phần ở chất bổ dưỡng do thức ăn cung cấp, nhưng sự quân bình của cơ thể lại tùy thuộc vào các kích thích tố của não thủy, những người bé quá hay to lớn bất thường đều do ảnh hưởng rối loạn của các tuyến não thủy.

Người ta không cho biết người bé nhất thế giới là ai nhưng người khổng lồ là ông Eddie Carmel năm nay 36 tuổi cao 2m74 phân và cân nặng 227 kilô vừa mới từ trần hôm Chủ Nhật tại bệnh viện Montifore.

Một nhân viên của bệnh viện này cho biết ông Carmel hơn thừ hai tuần rồi đã vào nhà thương để khám bệnh. Ông là bệnh nhân thường trực của nhà thương này nhiều năm qua. Ông Carmel sống với cha mẹ ông là ông bà Isaac Carmel, ông là con một của gia đình này. Theo bà mẹ của người khổng lồ cho biết anh ta bị cảm thấy đau từ nhiều tuần nay và bác sĩ đã khuyên anh ta nên vào nhà thương để khám bệnh, rồi sau đó anh từ trần tại bệnh viện này. Theo nhân viên của bệnh viện cho biết nguyên do chính cái chết của người khổng lồ chưa được định rõ nhưng chắc rằng bệnh của anh ta liên quan đến sự rối loạn các tuyến đã khiến anh có kích thước khổng lồ.

NGỌC ĐIỂN

KHOA HỌC

Con người chỉ là khi biến dạng

Hai bác sĩ chuyên về nhân chủng học của Viện Hàn Lâm Khoa Học Pháp vừa phúc trình về lai lịch con người. Theo hai bác sĩ Jean de Grouchy và Catherine Turbau đó, sự kiện rất giản dị: Họ nghiên cứu, dùng các kỹ thuật tân kỳ để so sánh 48 nhiễm sắc tố (chromosomes) của loài vượn Chimpanzé với 46 nhiễm sắc tố của loài người. Và họ đã kết luận: Loài khỉ và loài người rất có thể có chung một ông tổ, và sự phân biệt có từ hai chục triệu năm trước đây. Hai loài sở dĩ khác biệt nhau, vì số các nhiễm sắc tố thay đổi. Và nhiễm sắc tố, là những yếu tố quyết định giống giống, được di truyền từ đời ông xuống đời cha, con cháu vv...

Dùng các phương pháp khoa học như làm nổ nhân tế bào để hứng lấy các nhiễm sắc tố, rồi đem nhuộm, đem coi dưới kính hiển vi, hai nhà bác học Turbau và Grouchy kể trên đã nghiên cứu và nhận thấy rằng các nhiễm sắc tố của loài người và khỉ giống nhau rất nhiều. Chỉ có chừng 5 nhiễm sắc tố trong số 48 khác nhau mà thôi.

Họ cho rằng, trong dòng biến hoá, 48 nhiễm sắc tố của khỉ có thể đã «lầm lẫn» một chút, và chỉ sản xuất ra 46 nhiễm sắc tố thay vì 48 như thường lệ. Và loài người xuất hiện? Sự biến hóa bất thường của các nhiễm sắc tố, ngày nay người ta vẫn được chứng kiến ngay trong loài người: thí dụ như trong trường hợp bệnh Mongolisme (ngu dần bẩm sinh) hoặc bệnh biếm muộn.

Trái với thuyết biến hoá của Darwin, các nhà nhân chủng học ngày nay không cho rằng vạn vật biến đổi bao giờ cũng theo chiều đi lên. Và sự khám phá về nhiễm sắc tố của hai nhà bác học trên, khiến cho người ta phải nghĩ tới địa vị của loài người trong cái thang vạn vật. Người ta chỉ là một chủ khỉ không toàn hảo hay chăng?

HIỆN TỐ

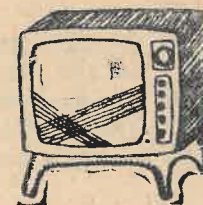
CANHẠC

Lê Uyên Phương sắp trở về Đà Lạt

Xuống núi từ ba năm nay, đôi vợ chồng nhạc sĩ Lê Uyên Phương đã gạt hải thành công ở mọi nơi mà họ xuất hiện. Từ các quán cà phê của Sinh Viên (như Thăng Bôm, Hàm Gió, Thu Vàng) các phân khoa đại học, các tổ chức sinh hoạt trẻ, cho tới các phòng trà của giới trưởng giả.v.v....., đâu đâu Lê Uyên và Phương cũng nổi bật nhờ những ca khúc dễ thương và lối trình bày khác lạ của hai người.

Tuy vậy, theo sự tiết lộ của Lê Uyên, thì họ đang sửa soạn trở về tổ ấm trên Đà Lạt, để Phương có khung cảnh và cảm hứng sáng tác. Lý do thứ hai, cũng không kém quan trọng, là họ cảm thấy mất thoải mái khi phải hát đều đặn ở phòng trà. Cái không khí đầy tiếng ồn và khói thuốc ấy, lâu lâu hát thì còn hứng thú. Lê Uyên thổ lộ: «Tuyệt, lộ chữ hát hoài bất mệt lắm». Rồi Saigon, xa thủ đô và một số bạn bè thân thuộc, Lê Uyên Phương có thể gặp nhiều khó khăn cho đời sống thực tế, nhưng họ cũng đã trù tính trước. Lê Uyên cười vui cho biết: «Tôi này sẽ mở một cái quán nho nhỏ ở ngay nhà (đường Võ Tánh Đalat), mong tạo được một bầu không khí ấm áp, dễ thương ở nơi xứ lạnh đó, để cho sinh viên, bạn bè và du khách tới chơi. Lâu lâu tổ chức hát hồng một lần, lâu lâu nữa lại làm một tua đi các tỉnh trình bày những sáng tác mới. «Đó là một phần mơ ước của Lê Uyên Phương, được sống bình yên và có phương tiện, hoàn cảnh để sáng tác. Kỳ nghỉ hè vừa qua ở Đalat, Phương đã viết xong 10 ca khúc mới, hoàn thành tập nhạc thứ ba mang tên là «Uyên Ương trong lòng», tập nhạc đề cập tới hạnh phúc và lứa đôi.

ĐỖ QUYÊN





LỚP TRẺ HÀ NỘI

BUI VĂN BÌNH

CHƯƠNG II

Đúng năm giờ chiều. Nhịp cầu phao cuối cùng lấp xong. Phía sau cầu Long Biên cũng đang lao nhịp cuối ánh điện hàn trên cầu như những tia chớp, giật nháng lấp lánh trên bầu trời dưới gầm cầu vẫn chôn ảnh nham nhở những nhịp cầu đổ vẹo.

Nam gọi điện thoại cho «barie» (1) điều xe. xuống cầu phao, buổi chiều gió mát lồng lộng, trời đất, sông nước mang đầy vẻ hào hứng của tuổi trẻ. Bầu trời Hà Nội cao vời vợi, phía dưới pha đèn, một chiếc cầu của đại đội bạn được giăng ra, đồng bào thủ đồ đi lại như mắc cửi. Đứng đây Nam thấy đầy lên bao cảm xúc tình yêu đất nước bỗng thả thiết trong lòng. Đứng rồi, đất nước ơi! Tình yêu người bắt đầu từ cái gì bé nhất từ căn nhà, góc phố đến những con sông, và những con đường đã đi qua và sẽ đi tới, quan hệ hữu cơ với nhau nó thật lộ giời như suối đổ ra sông, sông đổ ra đại dương dạt dào. Một ngày gần lắm, con tàu sẽ đi suốt vào Nam, liệu mình có được đi chuyến đầu tiên không?

Nam thấy vui vui, nhìn từng chuyến xe triu nặng dần được hàng hóa đang lăn bánh qua cầu, bất giác anh nghĩ tới miền Nam, Bỗng cổ tiếng gọi giạt phía sau, anh quay lại. Hùng vậy tay.

— Ê, ê lại đây mau lên, phao thùng mẹ nó rồi! Như điên giạt Nam chạy bỏ lại chỗ Hùng. Dưới gầm phao Tào cỡi tất cả quần áo nhét vào chỗ thùng, phao cũ, miêng và lâu ngày chịu không nổi vỡ bực ra. Hùng nhảy lên mặt cầu chặn xe lại, anh ra hiệu cho Thuần kéo cỡi tàu báo động đơn vị. Nước đã ngập phao, Tào chìm đến cổ, tiết cầu từ từ chìm, kéo trùng cả hệ thống. Hùng đảo mắt tìm kiếm, anh lặn bầu chửi.

— Mẹ kiếp, không có thằng cán bộ đêch nào, xử trí ra sao đây? Tào nhảy lên mặt cầu, anh nói dứt khoát:

— Cát mới nổi, cát neo, bỏ tiết này cứu cả cầu! Trong giờ phút khẩn trương, lời Tào như mệnh lệnh chiến đấu. Mọi người lao vào, nhanh chóng tháo gỡ. Đoàn cầu dài năm chục thước từ từ chìm ngấm, một đoạn sông toang hoác hở ra. Nhìn nhịp cầu phao đang chìm, ai cũng đau lòng, nhưng không khỏi vui mừng: chậm chút nữa là đi tong năm trăm mét cầu, phao thuyền cứu cái này chìm sẽ kéo cái kia chìm theo! Mọi người đứng ở đầu mỗi nổi bàn tán. Từ trong doanh trại, Ban chỉ huy chạy ra. Giao sẵn số:

— Thế này là thế nào? Hùng bình tĩnh:

— Báo cáo! Phao vỡ mỗi và, cứu không được, đành phải cho chìm cả nhịp. Giao sẵn lại suy nghĩ cái này đúng rồi, lần trước đã kiểm tra, thấy trước vấn đề phải sửa lại miêng và mà chưa làm. Bỏ mẹ rồi! Đi đi lại lại nhòm ngó xung quanh Giao lên giọng:

— Lạ thật, làm sao mà vỡ được, mỗi và còn tốt mà. Học không nói gì. Anh biết rõ điều này, bèn ra lệnh:

— Các đồng chí huy động hai tàu ba trăm ngựa, lấy nhịp dự bị để bên bờ Hà nội thay thế gấp. Chậm nhất là nửa giờ để báo đảm thông xe! Mọi người nhanh chóng phân tán. Quí là một phụ nữ ngoại thành, ở tận Văn diễn, người chị nhỏ nhắn, đẹp không kém gì con gái nội thành hiện chị đang giữ chức bí thư chi bộ, thấy Học xử trí không hợp ý, chị cầu nhau:

— Đồng chí xem, hàng mấy chục ngàn cửa nhà nước đi tong mà không nghĩ cách cứu vãn lại cho chìm luôn! Học quay lại nóng nảy:

— Giờ này không phải họp chi bộ, đồng chí để tôi giải quyết công việc! Quí đồ mặt:

— Đồng chí ăn nói nhã nhặn một chút! Học riếc mồm:

— Thừa đồng chí bí thư! Thế là nhã nhặn chưa? Anh hồ Quí đứng đấy, nhảy lên chiếc ca nô của Thuần Sung, đại đội phó kiêm bí thư chi đoàn chạy lên đầu bến giải thích cho đám lái xe đang lao nhao. Còn lại Giao và Quí, ngoài xa hai chiếc tàu đang từ từ đẩy lên nhịp cầu mới. Trên mặt phao neo, cáp và thủy thủ đã sẵn sàng. Giao chẳng nói năng gì. Quí thấy tầm tức, chị quay sang Giao.

— Đồng chí thấy thế nào.

— Tôi ấy à! Học giải quyết đúng, các đồng chí thủy thủ cũng đúng! Quí gần giọng:

— Thế còn tiết cầu? Bị chạm nọc, Giao khoát mạnh tay:

— Đó là trường hợp khách quan, do sông nước gây ra! Nói xong anh bỏ đi.

Đúng nửa giờ sau, từng chiếc xe lại nối đuôi nhau qua cầu trong sự khoan khoái của mọi người. Nhìn những bộ mặt rạng rỡ thò ra từ khung cửa Cabin, Nam thấy vui lạ, niềm vui của anh, của Tào, của Hùng lan tron theo vòng quay của bánh xe, đi khắp nẻo đường khởi lửa của đất nước.

Trời sầm tối, trong lòng ai nấy đều đầy lên niềm tự hào với công việc của mình. Hà Nội đã lên đèn mọi người bàn tán, trò chuyện sôi nổi trên đường về trại.

Cơ m nước tắm giặt xong. Thủy và Mỹ, hai cô thợ máy ngồi trò chuyện với nhau. Thủy xinh xắn, ở đơn vị này Thủy là «đương kim hoa khôi» nàng đi học về, hiện là máy phó dưới quyền Mỹ. Nhà Thủy ở phố hàng Đậu, ba nàng là thợ người nhà máy xe lửa, tính Thủy nhí nhanh, nhiều lúc gần như trai lơ, ở đơn vị nhiều con mắt nhòm ngó, nhiều bộ mặt khao khát mỗi khi gặp Thủy, nhưng nay vẫn tỉnh bơ. Là «đoàn viên thanh niên lao động» mà dưới quyền Mỹ nàng cũng tâm tức thấy không muốn gần Mỹ, công việc hàng ngày và sự côi mợ của Mỹ, dần dần san bằng mặc cảm của nàng. Hai cô bạn gái xích lại gần nhau từ bao giờ? Thủy cười cười, nói nói vui vẻ.

— Nay Mỹ này! Cấp trên có dự định cho một nửa tức là hai vạn ruợi «thanh niên xung phong» toan miền Bắc đi học sơ phạm, mày thấy thế nào? Mỹ phẩn khởi trả lời:

— Cũng «kha ra xo» lắm! Tao cũng muốn đi cóc đầu trẻ cho đỡ sầu, Thủy bĩu môi mỉa mai:

— Tưởng «thơm» lắm đấy! Mày ngốc như bò ấy. Mỹ ngạc nhiên, mặt nàng đỏ bừng. Thủy tiếp đứng đắn:

— Ngành giáo dục bết lắm, học sinh tăng vùn vụt mà giáo viên không đủ, nhà trường nào cũng toàn cô giáo non choẹt cả, mấy ông thầy đi «B» hết, chất lượng học sinh thấp lắm, bấu bở gì? Mà đâu có được ở Hà Nội tới nghiệp rồi là «đơn ca» bản «cô giáo vùng cao» ngay, sốt rết lại bỏ về, đi tìm mua «vivaquyn» (2) mới căng. Nghe bạn nói Mỹ tiu nghỉu. Thủy sôi nổi nói tiếp:

— Tao thì đừng hòng, cứ tà tà buồng máy là nhà, sông nước là phố thị, rầm rầm là nhạc khúc so panh, còn hơn lên miền ngược, có khi lại vô Nam bat chảy cho đồng bào «cưa răng cưa tai» ấy chứ! Mỹ gật gật đồng ý:

— Ủ tao cũng thấy đúng, tao cứ tưởng là... Thủy cắt ngang nàng ghé tai bạn thì thầm:

— Tháng mười này có đợt đi học nước ngoài đấy rằng lên. Mỹ im lặng không nói, nhìn sự buồn rầu trên nét mặt, hiểu lòng bạn. Thủy ân ủi:

— Đừng có hùng học «trâu bò» làm gì, phải «đánh điểm» đi, bà Quí đấy, bí thư chi bộ, mình cứ chị em em ngọt mĩa lúi là xong, thỉnh thoảng nếm tá oan cho bà ấy nghe, vài bài tình cảm mấc xít lè nia nít. Một câu nói của bà ấy còn hơn một tháng mày «trâu bò» hùng học! Cầm tay bạn không biết siết chặt từ bao giờ, Mỹ nói:

— Tao cũng nghĩ như mày, nhưng tao thấy khó gần mụ ấy quá!

— Ồ lo gì? Có tao «lãng xê» cho, mày không được đi nước ngoài nhưng vào Đoàn là cái chắc. Hai cô bạn gái, bạn tấu rí rầm, nhìn nhau hả hê. Mỹ vỗ vai Thủy.

— À, này! Phao đắm mày thấy thế nào? Thủy kể cả:

— Chẳng có gì sất, ban chỉ huy thêm chia rẽ. Bà Quí đến làm được gì nhưng hay làm bộ, ông Giao thì quan liêu, ông Sung «thi, là, mà», được mỗi xử Học thì lại «đồng bóng», linh tráng nó coi thường, đời chẳng ai giống ai cả! Được Thủy ga trúng ý, Mỹ phẩn khởi:

— Tao thấy cứ như thằng Tào thằng Hùng là hay, làm ra làm, ngang ra ngang, đêch cần. Nghe Mỹ nói Thủy đẩy bạn ra:

— Ê, ê không được, cứ như mày thì suốt đời «chầu ria», tao thấy phải sống «nghệ thuật» mới được. Lĩnh vực nào cũng vậy, càng «kịch» càng hay, thẳng ruột ngựa để giăng cho «giống được», mà thẳng thần chỉ khô chứ bộ dạng gì? Tao có cái thật đó là trong tình yêu thì tao chân thật quá! Mỹ cười nhìn bạn, nàng thâm nghĩ ừ đúng, bao lâu rồi mình không được vào đoàn chẳng phải lý lịch mình «đen» chỉ tại mình làm việc theo lương tâm. Dở thật! Mình đủ can đảm lừa gạt bọn con trai khôn nạn mà không sao lừa gạt được nhiệt tình của mình, dở quá: mình sẽ bắt đầu... Nàng vỗ vai Thủy, chân thật, hẳn học thổ lộ:

— Tiên sư đời tẩn tuồng đầy bí, hài, phải là «diễn viên» Thủy ả!

Bên ngoài đêm xuống mau chóng, bầu trời đầy sao, chòm sao bắc cực nhấp nháy trước mặt. Dãy Ngân Hà sáng rõ, diệu kỳ, hai ngôi sao Ngưu Lang, Chức Nữ vẫn dờn xa cách giữa ánh sáng muôn màu của bầu trời đầy sao mùa Thu. Trên cầu đoàn xe vẫn nặng nhọc lủi lủi, hắt ánh sáng đèn gầm, mờ mờ xuống mặt cầu. Thuần đi chơi với Huy về, mỉm cười với hai bạn, nàng bước vào phòng thuyền trưởng, nằm thao thức mãi không ngủ được. Huy đi Klu bốn về kể cho nàng nghe về mảnh đất nóng bỏng ấy, hình ảnh đồ nát chết chóc ủa đến, nghĩ tới anh, Thuần không cầm được đôi giòng nước mắt nóng hổi trào ra. Chiến tranh! Sao lại thế được? Lâu quá rồi, bao nhiêu người ra đi tuồng như gần hết, mà tại sao vẫn không thắng? Ngày nào cũng tiêu diệt hàng trăm Mỹ Ngụy, hàng chục xe tăng máy bay mà vẫn ra đi nhiều vậy? Những thắc mắc như bài toán đồ khó khăn mà Thuần chịu không giải được, lâu rồi Thuần không về nhà, nàng sợ gặp chị, lúc ấy mình có giữ được không? Trời đất ôi! Thuần nức lên đau xót, suốt đêm nàng trần trọc, ám ức,



giới thiệu sách

● CÔ BÉ TREO MỪNG :

tác phẩm thứ tư được xuất bản trong vòng một năm của một nhà văn trẻ quen thuộc. Tập truyện đặc sắc và lôi cuốn nhất của Hoàng Ngọc Tuấn — Yêu thương và khát vọng của tuổi trẻ — Triết xuất bản.

□ CHỨNG NHÂN CỦA MỘT THỜI ĐẠI

đã có bán tập truyện Hoàng Hải Thủy — Tân Văn ấn hành.

● Đoàn Thiên Đoàn Quốc Sỹ

TRUYỆN CỔ TÍCH và KỊCH

NHÀ XUẤT BẢN SÁNG TẠO đã cho bán tại các tiệm sách.

Gồm ba tập : SỢ LỪA (1956), HỒ THỦY DƯƠNG (1960) và TRÁI CÂY ĐAU KHỔ (1963) đóng lại thành bộ, bìa cứng, Ngọc Dũng trình bày.

Các bạn độc giả ở xa, xin gửi bưu phiếu 600đ. về cho Đoàn Quốc Sỹ, 338/60B Thành Thái, Saigon 5. sẽ nhận được sách gửi bảo đảm đến tận nhà.

hình ảnh đen tối của cuộc chiến dai dẳng bám lấy Thuần, trước kia nhìn cảnh đồ nát chết chóc ở Hà Nội nâng cho nó là cái tất nhiên, bây giờ điều tất nhiên đó đến với nàng, với gia đình nàng, mới đau đớn làm sao? Nàng muốn đi quách đi, trốn đi thật xa mảnh đất đầy đau khổ của đời nàng. Những thích thú khi lái tàu không còn nữa, nàng làm việc như một cái máy, mệt nhọc, chán nản, ít nói, ít cười hơn, đơn vị ai cũng biết tâm sự của nàng nhưng không ai lấp được lỗ hổng lớn ấy, nó cứ loang mãi ra với thời gian, đau khổ ề ề, lắm lúc nàng cũng tự an ủi mình « ầu nó cũng là cái số! nhưng kiến thức của mười năm đi học kịch liệt đã phá nàng, không có số mệnh gì cả, tất thảy đều do con người chúng ta hết, con người đều cáng trên mặt đất này. Chợt Thuần nghĩ tới câu từ chối của nhạc sĩ nổi tiếng Hoàng Vân khi ông được Trung ương Đảng cử vào Nam « lúc này chưa phải là lúc thí những con sĩ điều, tôi không phải là con tốt! » Nàng thấy xót xa cho những người lính đang chiến đấu ngoài mặt trận, rồi sẽ được cái gì? Chiến tranh sẽ đưa họ đi về đâu?

Đêm về khuya, tiếng sóng lạo buồn buồn vỗ vào mạn tàu, bỗng bèn như tiếng lòng nức nở của Thuần. Trên trời cao, những vì sao lung linh, với vợ, xa tắp tuồng như không bao giờ tới được. Lúc này Huy và Thành vẫn còn thức, nằm vắt tay lên trán mỗi chàng một suy nghĩ.

Hình ảnh buồn rầu của Thuần ám ảnh Huy. Anh thấy thương Thuần vô hạn, muốn làm một cái gì để an ủi Thuần? Từ trước tới nay giữa hai người là một tình bạn gần gũi cởi mở, Huy thấy ở Thuần nhiều nét khác hẳn những cô gái mà anh đã gặp và đã đi qua đời họ. Thuần đối với Huy cũng là sự triu mến, trong sáng của thứ tình bạn đích thực. Càng nghĩ tới Thuần, Huy càng thấy mình nao nao một sự biến chuyển và thay đổi, nhiều lúc anh thấy Thuần gần gũi không thể thiếu được, nằm bên cạnh Thành cũng đang trần trọc, anh mân mê chiếc đồng hồ vàng mới mua tần mẩn không chán. Bỗng Thành quay sang Huy:

— Này Huy! Huy quay lại

— Gì thế? Thành khoai trí.

— Kể cũng tức cười nhỉ, mẹ kiếp đời chẳng là cái đếch gì cả! Nghe bạn nói Huy âm ừ lấy lệ. Hình ảnh Thuần bám lấy Huy, chàng không muốn đời bỏ, Thành tiếp giọng khôi hài.

(CÒN NỮA)

CHÚ THÍCH :

(1) trạm kiểm soát và điều xe ở mỗi bến phà,

(2) «vivaquyn» —thuốc sốt rét.

● bút ký VŨ HOÀNG

tặng ĐOÀN THẾ TÀN ●



Bồng Sơn — Tam Quan và những hàng dừa cháy khô bên kia bờ sông LẠI GIANG

Mỗi lần có dịp ghé qua Bình Định tôi bắt gặp trong tôi cái xúc cảm bồi hồi, cái sung sướng như được một lần trở về thăm quê nhà sau nhiều năm xa cách. Bởi vì, ở tôi, Bình Định mang đầy ắp dáng dấp, hình ảnh của quê tôi. Bồng Sơn, Tam Quan với những liếp dừa xanh trĩu trái che mát từng vương nhà tranh vách gạch khang trang. Với những cánh đồng buổi sáng, buổi chiều thơm mùi lúa mẹ. Và mỗi tối có bóng trăng thẹn thò khấp nép sau lũy tre làng. Đó là những hình ảnh của quê tôi, nơi dấu yêu và đẹp tuyệt vời! Bình Định còn có sông Lại Giang chảy qua Bồng Sơn mà một trong hai dòng nước tạo nên con sông này xuất phát từ quê tôi, và sông Lại Giang là hình ảnh trung thực của sông Trà Khúc. Bên này, bên kia bờ cát trắng là những soi bắp, soi đậu là xanh mướt mướt. Nước sông tươi soi nhờ vào các bờ xe mương nước suốt cả mùa Hè. Quảng Ngãi quê tôi và Bình Định quê người chỉ cách nhau 1 khoảng đèo — Đèo Bình Đê.

Từ đạo lang bạt phương xa, vì lý do này hay lý do khác, tôi không

có dịp trở lại quê nhà, mỗi lần ghé qua vùng Tam Quan, Bồng Sơn lòng tôi không khỏi bàng hoàng xúc động khi bắt gặp những hình ảnh quen thuộc thân yêu nơi quê nhà. Và vì vậy, ba tháng trước đây khi nghe Tam Quan, Bồng Sơn rơi vào tay giặc, khi hay tin đạn bom thi nhau cày xới miền này, tôi cũng thấy đau đớn xót xa như chính quê nhà tôi bị tàn phá. Đó cũng là lý do mạnh mẽ thúc bách tôi trở lại Bình Định, theo chân đoàn quân tái chiếm Bồng Sơn, Tam Quan. Tôi muốn đến đó để tận mắt chứng kiến cảnh đồ nát tiêu điều của một miền đất trù phú sau cơn lửa loạn. Để tìm kiếm chút gì còn lại sau chiến tranh. Dẫu rằng tôi đã biết chắc chắn sẽ đau đớn, xót xa sau đó. Tôi đang sống bằng tâm trạng của một người đang bị tình phụ. Người tình đã sang ngang nhưng muốn được một lần nhìn lại bóng dáng dấu yêu một thời, để rồi một mình gánh chịu tất cả đau vật khổ sở. Tôi đã đến với Bồng Sơn, Tam Quan và tôi đã hứng chịu cái bất hạnh hơn những gì mà tôi dự tính.

xx

Bồng Sơn, Tam Quan không còn gì sau gần ba tháng giặc thay ta làm chủ. Đó là điều tôi muốn nói trước tiên và cũng chính là nỗi đau đớn tận cùng sau lần tôi đặt chân đến đó.

Gần năm giờ chiều chiếc Dodge 4x4 cộc cạch lạch qua khỏi Phù Cát để bước vào ranh giới Quận Phù Mỹ. Cảnh tượng đồ nát tiêu điều bày ra trước mắt làm tôi bàng hoàng. Những dãy nhà san sát ven Quốc lộ 1 chỉ còn là những đồng gạch đồng tro. Lăn lóc trên vệ đường những mảnh sắt cong queo nám đen, bị bắn tung ra từ các cánh cửa sắt của những cao ốc nhiều tầng. Vào sâu trong một khoảng vài trăm thước, ngôi thánh đường ngả đổ gạch ngói phủ kín một khoảng rất rộng gần nửa cây số. Nhận ra đó là thánh đường nhờ cái hình tháp tự chạm sâu trên vách và một bàn tay trai của ảnh chuộc tội treo lủng lẳng với chiếc đinh trên hình thánh giá. Đó là những thứ

đuay hất còn lại của thành đường để người qua lại phân biệt đâu là nhà thờ đâu là nhà ở...

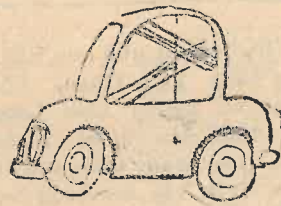
Người bạn đi cùng với tôi làm ở đại truyền hình đưa máy ảnh làm lễ định chụp bữa bàn tay treo trên thập tự. Không hiểu lúc đó tôi nghĩ gì lại vội vàng đưa tay ngăn anh. Tôi nhìn anh lạc đầu. Bận tôi tỏ vẻ ngạc nhiên, ai ngại rồi bỏ mấy xuồng. Chúng tôi ra khỏi ngôi thành đường đồ nát để tiếp tục đi về ngã Bồng Sơn. Hai bên tường không có một bóng thường dân qua lại. Những người Biệt Động Quân ra sức khuôn những mảng gạch của những căn nhà ngã đổ đem xây công sự chiến đấu ngay trước thềm nhà nổi liền với bia đường lộ. Chỗ khác, một vài người lính dùng lưỡi lê bỏ những trái dừa cháy khô lên gác trong vườn, dưới ruộng và ăn thật ngon lành. Dọc đường lộ qua quận Phú Mỹ hầu như không còn một cây dừa nào có đọt. Mới nhìn tôi ngỡ đó là những hàng cột điện làm bằng một loại gỗ thông có ngâm dầu mà người Mỹ thường dùng trồng tại những căn cứ của họ ở một nơi nào đó, hầu hết cây cối đều cháy đen, gãy đổ cùng với nhà cửa. Khi xe chạy qua một quãng đồng trống, một đàn bò đang cần những ngọn mạ non, dưới những thửa ruộng xanh mơn một cách thần nhiên. Tôi nhìn quần quanh để tìm kiếm tên chân bò. Nhưng tôi chợt hiểu đó là đàn bò vô chủ. Chủ nó có thể, hoặc đã bị vùi dập tại một làng nào đó quanh đây, hoặc đã bỏ nó mà chạy lánh nạn tự bao giờ và chưa dám trở lại!

Không biết tôi có đếm nhầm chăng, rất có thể tôi tính sót, từ Phú cát đến Tam Quan có 52 cây cầu bắc ngang qua Quốc lộ số 1. Và 52 cây cầu đó bây giờ là 52 đồng tro để lại những hố đại ngàn cách người bên này với kẻ bên kia đầu cầu. Đoàn quân đi trước tôi đã vượt qua, hoặc phải lội nước, hoặc băng qua dưới ruộng lúa. Sau đó những người lính công binh chiến đấu với một dụng cụ duy nhất là máy ủi, bang đất ven đường để đổ xuống ruộng làm lối đi mới tạm thời tại những nơi mà cầu đã bị giặc giết sập và đốt cháy. Cũng

may mùa này mùa khô nên việc làm đó không đến nỗi vất vả lắm.

XX

Trên đường đi đến Tam Quan, những dãy nhà ven đường đồ nát còn trở lại những bức tường khoảng vài ba thước vuông, nơi đó ghi lại dấu chân, chính sách, đường lối của phe bên kia hoặc phe bên này! Gần 3 tháng qua Bắc quân chiếm vùng này, họ đã bôi xóa tất cả những khẩu hiệu cũ, bôi xóa một cách vội vã. Bởi vì lớp vôi đã bôi lên không che kín nét chữ cũ, để viết lên đó những khẩu hiệu của họ. Những khẩu hiệu hô hào đấu tranh, kêu gọi tăng gia sản xuất và thi đua đóng thuế. Ở một nơi nào đó tôi đọc và nhớ: «Quyết tâm giữ vững giải phóng», một tắc không đi, một lý không đổi». Và đoàn quân gồm BQ, bộ binh của SB 22 và Thiết Kỵ đi trước tôi đã tái chiếm Bồng Sơn, Tam Quan một



cách dễ dàng. Tôi lại nghĩ khẩu hiệu chỉ có giá trị như một khẩu hiệu. Đó là những tiếng kêu tổng tuềch. Như mà, đứng sau các khẩu hiệu đó, điều mà người đi ra khỏi hiệu không nắm tôi, là tầng lớp người dân khổ khổ đã gánh chịu trăm ngàn khổ đau tủi nhục. Máu, nước mắt và sản nghiệp của đồng bào ta đã đổ ra trên những dòng chữ vô nghĩa đó của giặc. Thật bi thảm!

Thị trấn Bồng Sơn, một trong những thị trấn đẹp và thơ mộng năm xưa theo Quốc lộ 1, bây giờ thì chẳng còn gì. Cũng như Phú Mỹ, Bồng Sơn chỉ còn là tên gọi với những gạch ngói đồ nát, cây cối cháy đen nghiêng ngả. Tôi có cảm tưởng một người nào đó tha phương cầu thực nhiều năm không trở về thăm quê Bồng Sơn và giữa những tháng ngày cô díp trở lại chắc chẳng còn nhận được quê

minh. Tất cả đều đổi khác với một cảm tưởng đồ nát, tang hoàng tiêu điều. Bên này đầu cầu Bồng Sơn bắc ngang qua sông Lại Giang cho đến Đệ Đức (Bản doanh cũ của Bộ Chỉ Huy Trung đoàn 40) chỉ còn là một cái gò lồi lõm ngổn ngang gạch ngói vỡ vụn. Trên bản đồ chiến thuật, Bồng Sơn, Đệ Đức—Là Vung Của Đồi Phương—Bắc quân khi đánh chiếm vùng đất thần yêu này thì bảo đó là vùng đất địch, tàn tích của Mỹ và ngụy, và chúng đập phá thiêu đốt tất cả một cách không nương tay. Từ những căn nhà khang trang đến công ốc trường học, nhà thờ và chùa chiền tất cả đều là của «địch» và bị thẳng tay tàn phá. Đến lúc Quân lực VNCH có lệnh tái chiếm Bồng Sơn, Đệ Đức, Tam Quan thì cũng nghĩ rằng vùng đó là vùng của giặc! Cuối cùng người dân khổ khổ còn lại nơi này ngơ ngác, chẳng hiểu mình thuộc về ai, làm dân của bên nào!

Tôi đã đi qua và dừng lại nơi này, thành thất Cao Đài Hoài Nhơn, trước mặt tôi, chỉ còn lại cái biển nằm vắt ngang trên những cây dừa ngã đổ. Cạnh đó, chùa Hoài Tân của thầy Tịnh Giác, chỉ còn lại đồng gạch vụn. Nhưng kỳ lạ, tượng Đức Phật vẫn đứng vững trước những cơn mưa đạn làm sụp đổ chùa, ngã đổ cây cối chung quanh đó. Tượng Phật ở chùa Hoài Tân vẫn còn đó với gần 3 tháng giặc chiếm vùng này và suốt ba tháng vùng này liên tiếp chịu những trận mưa bom B.52. Những hố bom ngổn ngang trong sân chùa. Một cạnh tay phải của tượng Thích ca đã vỡ vụn. Tôi dừng lại nơi này thật lâu và trước cảnh tượng đồ nát tiêu điều này, lòng tôi se lại. Những quyền Kinh Phật đầy cộm, đứi làm đôi vung vãi đó đây. Tôi cúi nhặt một quyền sách Triết học Đệ nhất, một quyền dạy đàm thoại tiếng Nhật, dở ra xem, trên sách có ghi tên thầy Tịnh Giác, trụ trì chùa Hoài Tân. Không biết thầy ra được khỏi nơi này trước khi giặc đến? Những mảnh áo quần sũng vãi ngang trên thân cây dừa, và chiếc dù c uống lán lóc dưới nền gạch vỡ vụn. Đó là những gì còn lại sau chiến tranh!

Buổi chiều của ngày cuối cùng ở Bồng Sơn, tôi gặp Hiệp, cô bé duy nhất còn lại của làng An Dưỡng, sau khi giặc rút khỏi vùng này bắt theo tất cả những thiếu niên thiếu nữ từ mười lăm tuổi trở lên theo chúng. Không hiểu những trẻ thơ ấy khi đến «chiến khu» giặc sẽ dùng các em vào việc gì? Thiếu niên chắc sẽ được trang bị vũ khí để bổ xung vào bộ đội! Thiếu nữ sẽ đảm nhận công tác «nuôi bộ đội», một công việc mới nghe qua thì thật nhẹ nhàng, nhưng chắc là chưa xót lắm!

Bé Hiệp may mắn còn sót lại sau ngày giặc rút lui nhờ lẩn trốn dưới Bàu Đá. Bàu Đá là một con nước bên kia làng An Dưỡng, bé Hiệp đã lặn sâu dưới đó gần một ngày trường và thở bằng ống thu đủ trong khi giặc lục lạo trong làng để bắt tất cả thiếu niên thiếu nữ đưa ra chiến khu! Bé Hiệp năm nay 16 tuổi, học lớp 8 ở trường Tàng Bạt Hồ, một trường công lập lớn bậc nhất của Bồng Sơn, Hiệp sống với mẹ người mẹ bị bệnh tê liệt

nằm mãi dưới hầm suốt 3 tháng từ ngày giặc đến. Cha Hiệp là một chiến sĩ Biệt Động Quân của Tiểu đoàn 11 biên phòng Khi quân đội ta tái chiếm vùng này, cha Hiệp theo chân đoàn quân trở về tìm vợ và con, nhưng không gặp Hiệp, bởi lúc đó cô bé còn đi trốn bên làng Hội Đức. Bé Hiệp như một chứng nhân của hơn ba tháng giặc tràn về vùng Bồng Sơn, Tam Quan. Cô bé thuộc gần mười ba ca của «bộ đội cách mạng»! và đã tham dự vào việc tháo gỡ, phá phách các căn cứ và nhà cửa của «ngụy». Cô bé cũng phải đi dân công tiếp vận gạo thóc cho giặc từ Đệ Đức đến An Lão. Và sau đó bỏ trốn bởi không chịu nổi cực nhọc khổ. Cô bé cũng cho tôi biết suýt nữa là bị đưa đi bổ sung vào đoàn người «nuôi chiến sĩ»! Hiệp được «bình nghị» vào đoàn người đó, lúc đầu tưởng công việc nhẹ nhàng, đỡ vất vả hơn đi làm công tác, nhưng sau đó mới biết «nuôi bộ đội» là hy sinh đời con gái của mình cho lính CS. Hiệp bỏ làng bỏ

người mẹ tàn tật ở lại để đi trốn... Cô bé thật dễ thương, nước da trắng, đôi môi đỏ mọng, mái tóc cắt ngắn vừa chấm vai và nhất là có hai đồng tiền nhỏ trên hai gò má mỗi lần cười. Với vóc dáng cân đối nở nang của tuổi dậy thì, với cái đẹp mặn mà ấy, thảo nào chẳng lọt vào mắt xanh của các anh «cách mạng» để được bình nghị bổ sung vào đoàn nữ hộ lý!

Buổi chiều gặp Hiệp ở bên sông Lại Giang khi tôi đến đây đáp máy bay về Qui Nhơn, Hiệp muốn tôi đưa cô bé về nhà một người cậu ở Qui Nhơn.

— Chú cho Hiệp đi với. Hiệp không dám ở lại, vì biết đâu mai kia lính mình đi hết, bộ đội giải phóng trở lại chắc Hiệp không «thoát» được đâu.

Tôi nói với cô bé hãy an tâm, quân đội sẽ còn ở lại lâu dài, chính quyền địa phương nay mai sẽ trở về sinh hoạt như cũ. Rồi Hiệp sẽ được đi học. Cô bé không mấy tin tôi về những điều tôi vừa nói:

— Trường đâu còn nữa mà học. Chú không thấy sao, trường Hiệp đã nát tan rồi. Thầy Hiệu trưởng bị bắt lên núi. Và... và Hiệp sợ lính mình bỏ đi lắm. Trước kia, nhà Hiệp trước cổng trung đoàn 40, nhưng rồi giặc đã đến, lính Trung đoàn đi hết....

— Nhưng Hiệp còn mẹ ở đây mà. Hiệp bỏ mẹ một mình sao?

oOo

Máy bay đã đến và tôi bước lên tàu. Cô bé nhìn theo cho đến khi tàu cất cánh. Cùng lúc cũng có tin hai tiểu đoàn cộng quân đang vây lại quận lỵ Bồng Sơn. Qua cửa vuông trực thăng, tôi nhìn lại Bồng Sơn lần cuối cùng. Tất cả chỉ còn là những gạch vụn vỡ, và đoàn người vừa mới hồi cư chiều hôm qua đang sống nheo nhóc đầu đường cuối phố. Giặc lại về? Tôi nghĩ đến Bồng Sơn, hình ảnh của quê tôi còn trong trí nhớ. Tôi nghĩ đến bé Hiệp và những gì rồi sẽ đến với cô bé dễ thương ấy khi giặc một lần nữa trở lại vùng này. «Chắc cháu không thoát được đâu»./.

VŨ HOÀNG
(những ngày ở Bình Định)



Chiến sĩ ta đang băng bó một phụ nữ bị thương trong vùng giao tranh ở Bồng Sơn (ảnh Trần Hữu Tâm)

ca nhạc

PHẠM THẾ MỸ : hướng nhạc tình thương và dân tộc

Chuyên về trường ca

Phạm thế Mỹ là một cái tên rất quen thuộc của các sinh hoạt văn nghệ SV.

Từ vai trò trưởng đoàn văn nghệ SV Vạn Hạnh, hiện nay anh là trưởng phòng báo chí và văn nghệ của Viện Đại Học Vạn Hạnh. Với thời kỳ hoạt động sung mãn của đoàn này, quy tụ hàng trăm đoàn viên và những màn hợp xướng với màu áo nâu tươi, Phạm thế Mỹ đã có dịp giới thiệu những bài trường ca của mình trên sân khấu Vạn Hạnh, rạp Thống Nhất và trong những chuyến lưu diễn xa ở Đalat, Nha Trang. Một đêm nhạc chủ đề Phạm thế Mỹ đã được tổ chức với giọng hát của Đăng Lan vào khoảng giữa năm 69.

Trước những trường ca như «Lữ thiêng» «Thêm một lần hoan lạc» hai trường ca «Con đường trước mặt» và «Trang sử mới» sau khi được tán thưởng ở Saigon, các hội SV ái hữu Việt Kiều và hội SV sáng tác tại Đức và Pháp đã in lại thêm lần nữa.

Bên cạnh, anh còn viết nhạc «Sắc lụa Trữ La» viết từ năm 53 đề cao nghị tinh thần tự túc kinh tế từ xưa của dân tộc và «Tiếng hát từ lòng đất» vừa trình diễn cứu trợ trong năm 70 tại rạp T.N.

Gần đây, mới nhất là tập nhạc

«Trái tim Việt Nam» một giai phẩm đặc biệt của Đối Diện và «Những bài ca xanh» để hát sinh hoạt.

Nhìn về Phạm Duy và Trịnh Công Sơn

Nhạc sĩ Phạm thế Mỹ đã nói rõ về khuynh hướng sáng tác của mình. Anh cho rằng làm nhạc tình thì không thể vượt Trịnh Công Sơn và viết dân ca thì không thể bằng Phạm Duy.

— Do đó tôi nỗ lực trên chiều hướng riêng tôi là trường ca và đã có một số sáng tác đề ra.

— Anh nghĩ gì về nhạc Trịnh Công Sơn, nhạc Phạm Duy?

— Sơn là một thiên tài, đúng là một hiện tượng, nhưng không thể học hỏi được gì ở Sơn. Sơn sáng tạo như bằng xuất thần những bản quá hay như Mưa Hồng, Nắng Thủy Tinh, Diễm Xưa. Hàng chục năm sau những người yêu nhau vẫn có thể yêu những câu như «ngày sau sỏi đá cũng cần có nhau». Nhưng đó là cái xuất thần riêng của Sơn, làm sao học hỏi? Còn anh Duy, quả là một bậc thầy, kể cả đối với miền Bắc. Một thiên tài cộng với công trình nghiên cứu nên mình có thể học được nhiều nơi anh Duy những kỹ thuật phong phú. Còn cái tánh chỉ thích làm theo ý mình bất chấp thiên hạ cũng chỉ có nơi người tài.

Hướng về các em bé thôn quê

Nhạc sĩ Phạm thế Mỹ, quê ở Qui Nhơn, nhà sát vách nhà thi sĩ Hàn Mạc Tử và người anh trưởng của nhạc sĩ là ông Phạm văn Ký đã đề tựa tập «Gái Quê» của Hàn Mạc Tử. Do ảnh hưởng của gia đình, anh rất yêu thơ và vẫn đăng thơ ở các tạp chí Đối Diện và Mai. Trong cái dáng trẻ trung của anh, ít ai đã biết anh đã gần 40 tuổi và làm nghề giáo dạy Việt Văn ở Đà Nẵng 13 năm nay. Anh cũng đã học lớp hòa âm và sáng tác đầu tiên của trường QG AN và KN, cùng thời với nhạc sĩ Phạm Trọng Cầu. Và hiện nay, anh không ngừng nghiên cứu từ các nền nhạc học nước ngoài.

Tháng trước anh trở lại Đà Nẵng nhằm lúc đồng bào các tỉnh tuyến đầu kéo về tản cư và gần đây, lao mình vào công việc cứu trợ tại trại tạm cư Bình Dương 2, anh đã cho biết là một xúc cảm mới mẻ đã đến trong nguồn hứng sáng tác của anh. Anh nêu ý kiến :

— Từ trước tới giờ làm nhạc, hát trong thành phố với anh em sinh viên, giới trí thức, tôi cứ tưởng như vậy là tuyệt đỉnh rồi. Bây giờ qua những ngày sống ở trại tạm cư tôi mới thấy phải rời bỏ các thành phố để hướng đến các em bé ở nông thôn. Có thể nói tại các trại tạm cư, thực phẩm không thiếu nhưng các em chỉ thiếu tinh thần. Tập «Những bài ca xanh» đã ra đời trong chiều hướng đó. Nghe một em bé hát nhạc của mình giữa sân trại trời mới nắng lên, còn sướng hơn nghe một anh SV hát trong một giảng đường nào đó. Tôi cũng đã dời sang một kỹ thuật giản dị và lời bình dân đơn sơ cho gần gũi thích hợp với đồng bào mình.

Hình ảnh sống thực của tình thương

Với một giọng hết sức nhiệt thành, anh Phạm thế Mỹ cho rằng đi làm việc xã hội, cứu trợ là giúp cho chính mình, lợi cho mình chứ không phải chỉ là giúp cho đồng bào. Có đến tận nơi, nhìn tận mắt, mới «hưởng thụ» được những hình ảnh sống động nhất của tình thương và niềm tin. Như hình ảnh một bà mẹ chạy nạn



Phạm Thế Mỹ, — Hồ Đắc Ngọc vẽ từ ký ức.



ngồi bú mớm cho con, một thiếu phụ chạy khỏi vùng lửa cháy còn ôm theo tấm áo cưới đã làm anh xúc động mạnh, hứng cảm ngút ngát để viết nên một lời nhạc trong bài «Bỏ làng ra đi» :

«Đem theo áo cưới năm xưa cho hôn bót mệnh mông,

Đem theo năm vú mẹ yêu căng tròn thơm sữa nóng...»

Anh nói giọng thật say mê :

— Lửa đạn tràn tới phải chạy lánh nạn mà chỉ đem theo bầu vú để bú mớm gieo mầm sống cho con trẻ hay chỉ với tà áo cưới thì thôi... còn tình thương, tình yêu, niềm tin nào bằng. Còn hình ảnh những em bé chơi trò chơi chiến tranh, làm hầm bằng đất rồi lấy đá giả bom dội xuống, những em bé nghèo quá ham học đã vạch rào kẽm gai để chạy từ trại này sang trại khác xin vào ngồi trong lớp... Tôi còn ngạc nhiên hơn hồ biết

bao nhiêu những lúc rời trại, thấy những vườn cây trái các vùng chung quanh vẫn xum xê đầy ắp. Mầm hy vọng đó anh à. Tôi đã viết bài «trời mưa trời mưa» dành cho các em bé :

«Chẳng lẽ trời mưa mưa cứ mưa hoài sao,

Và bởi đời em đã khổ đau nhiều rồi.

Trời nắng rồi em, mây trắng vui trời xa

Và súng gần im, em sắp quay về nhà.»

Đẹp chính kiến đi để thương trẻ

Nhạc sĩ Phạm thế Mỹ cho biết anh đã cùng một số SV Phật tử lập được 8 lớp học tại trại tạm cư Bình Dương 2. Anh lặn đầu cho biết đây là một nhóm đi cứu trợ

có «đủ khuynh hướng, đủ phe phái». Nên ngay buổi đầu, để tránh những tranh chấp ảnh hưởng có thể có, anh đã lập tức kêu gọi rằng dù cho đi công tác xã hội cũng có tính cách chính trị nhưng xin anh em hãy để các chính kiến sang bên để làm công tác cứu trợ, chỉ có công việc này mới giúp các phe phái ngồi lại với nhau được. Và anh khẳng định : «Ai nói yêu nước thì trước hết phải thương yêu, cứu giúp các em cái đã. Chắc không phải lo ghim nhau, chơi nhau là yêu nước.»

Cũng bằng một giọng thật chân thành, nhạc sĩ Phạm thế Mỹ cho biết ước vọng của anh là thống nhất dân tộc. Anh mong mỗi thương yêu, tiến bộ chứ không phục vụ cho một phía nào hết.

P.NGA

điện ảnh

BẢO TÌNH ra mắt khán giả thủ đô

Tuần qua, khán giả Việt Nam lại có dịp thưởng thức một cuốn phim «cây nhà lá vườn» đó là «Bảo Tình», một sản phẩm màu Eastman của hãng phim Trùng Dương do Lưu Bạch Đàn làm Đạo diễn.

Câu chuyện bắt đầu vào một buổi sáng nắng đẹp trên bãi biển Vũng Tàu, hàng trăm thanh niên nam nữ đang nô đùa với sóng nước. Trong số này có Thủy (Kiều Chinh) một cô gái xinh đẹp với thân hình nở nang cân đối, nguyên là một nữ sinh viên luật Saigon. Thủy không chạy nhảy vui đùa như các bạn. Nàng rủ vài cô bạn thân tách rời khỏi đám đông, đến một chỗ vắng chuyện trò tâm sự. Thủy kể về tình yêu của nàng với Toàn, một Trung úy hải quân (Ôn Văn Tài). Toàn và Thủy yêu nhau được 3 năm rồi, từ ngày Toàn mới còn là một SV Hải quân, vừa tốt nghiệp Thủ khoa trường hải quân Nha Trang..

Thời gian sau, Toàn và Thủy làm lễ thành hôn tại câu lạc bộ Hải quân Saigon. Rồi đi hưởng tuần trăng mật ở một làng quê bình dị, tại nhà bà dì ruột của Thủy, giữa một vườn hoa xinh xắn.

Ngày vui chưa hết, Toàn được lệnh phải trở về nhận công tác khẩn cấp.

Cuộc hành quân tiêu diệt địch của đơn vị hải quân ở Rừng Sát

đem lại một chiến thắng vẻ vang. Toàn là vị sĩ quan gan dạ. Anh bị thương trong trận đánh này và phải chịu nhiều cuộc giải phẫu tại quân y viện.

Sau thời gian chữa trị, Toàn bình phục mau chóng. Thủy đâu có ngờ được nỗi đau khổ âm thầm của Toàn mà chàng bắt đầu chịu đựng từ khi bác sĩ cho Toàn biết chàng có thể bị bắt lực vĩnh viễn do ảnh hưởng của vết thương gây ra.

Từ đó Toàn bắt đầu chìm đắm trong lo âu nhưng vẫn âm thầm không bày tỏ. Thế là ước mong có 1 đứa con xinh xắn từ đây đã trở thành vô vọng. Toàn uống rượu, để quên sầu muộn. Trong khi đó, Thủy lại chẳng hiểu nguyên nhân vì sao Toàn lại buồn chán mình.

Sau cùng, Thủy biết được sự thật, nàng vui mừng biết chồng vẫn chung thủy, nhưng cũng lo buồn vì sợ không được làm mẹ, nếu Toàn không được bình phục.

Lúc đầu cả Toàn lẫn Thủy vẫn nhiên chấp nhận hoàn cảnh này, hai người tin rằng tình yêu thẩm thiết, và những sinh hoạt hằng ngày sẽ lấn át cái thiếu mất vật chất, quá tầm thường đó đi.

Không khí vui vẻ gương ếp của gia đình Toàn—Thủy không kéo dài được lâu, nhất là những lúc về đêm, không còn ai nữa ngoài hai người. Sự thật tầm thường ấy không ngờ trở thành quá quan trọng...

Đề tìm yên lặng cho tâm hồn, Toàn quyết định đi tu nghiệp ngoại quốc 1 thời gian và lên đường đi Mỹ.

Thủy ở lại nhà trong nỗi cô đơn, và nhớ mong Toàn. Thủy cũng từ chối tình yêu của Tính (Hùng Cường) 1 kỹ sư đẹp trai.

Định mệnh phũ phàng, một đêm nọ, sau khi đi dự tiệc về đến nhà, Thủy lại bị Tấn (Mộng Hùng) 1 tên du đảng cưỡng hiếp. Rồi Thủy mang thai.

Thủy định tìm cái chết để minh oan với Toàn với dư luận chung quanh nhưng rồi Thủy được cứu sống. Bào thai bị hư vì non yếu không đủ sức chịu đựng với sức tác dụng mạnh của thuốc độc mà Thủy đã dùng...

Tự tử được cứu thoát, Thủy bỏ nhà ra đi về một hải đảo xa, làm cô giáo đề lãng quên ngày tháng cũ.

Toàn trở về và tìm Thủy khắp nơi, nhưng không gặp. Nhân một chuyến công tác tàu của Toàn ghé hải đảo nơi Thủy đang dạy học. Thủy ngỡ ngàng nước mắt chảy dài khi nhìn thấy Toàn, nhưng nàng vẫn bỏ chạy tránh gặp Toàn.

Hết ngày công tác, Toàn lên tàu rời hải đảo. Chàng có biết đâu, Thủy đang cố chạy đến bên bờ biển nhìn con tàu đưa Toàn nhờ neo ra khơi, ra khơi...

Hải quân đi xem «Bảo Tình»

Nhìn chung, «Bảo Tình» đã thu hút một con số khán giả khá lạ quan, Ngoài các bà, các cô thích phim tình cảm, còn có sự hiện diện của nhiều, thật nhiều các sĩ quan hải quân; có lẽ vì đây là một phim mà vai trò và môi trường thực hiện có nhiều sắc thái Hải quân. Đối với đa số khán giả Việt Nam thì một cuốn phim có âm thanh rõ, màu sắc đẹp và ráp nối đúng lúc, là được khán giả khen ngợi rồi. «Bảo Tình» đã đạt được nhiều tiến bộ về âm thanh rõ ràng, màu sắc lộng lẫy, và cốt chuyện có đầu có đuôi.

Đa số khác giả có dịp đi xem «Bảo Tình» đều thật sự hài lòng với màu sắc cuốn phim thật đẹp. Hai bài hát «Bảo tình» của Hoàng Trọng và «Tình nhớ» của Trịnh Công Sơn đã được một binh sĩ Hải quân vừa xem vừa... hát theo.

Tài tử của «Bảo Tình»

Đối với nữ tài tử Kiều Chinh thì đây là một trong những phim ưng ý nhất của cô. Trong «Bảo Tình» Kiều Chinh đã «nổi bật» với vai trò một thiếu phụ bị dấn vật bởi những ray rứt nội tâm; với lối trang điểm nhẹ nhàng, Kiều Chinh vẫn luôn luôn có được vẻ đẹp trang nhã dễ thương.

Từ lâu, khán giả nghe nói đến Ôn Văn Tài, qua nữ ca sĩ Thanh Thủy.

Trong «Bảo Tình», khán giả hầu như ít thấy Tài diễn xuất. Anh chỉ xuất hiện qua vẻ mặt trầm lặng, ngồi hút thuốc một mình. Có lẽ đạo diễn Lưu Bạch Đàn chú

ý đến nhân dáng của Ôn Văn Tài hơn là diễn xuất. Dù sao anh Tài cũng đã làm tròn vai trò của mình.

Ca sĩ Hùng Cường lần này xuất hiện trong vai kỹ sư hào hoa đẹp trai; Thế nhưng, dù cố gắng, Hùng Cường vẫn không thoát khỏi cái dáng «cải lương» của anh.

Riêng Kiều Phụng Loan lần đầu tiên rời Tivi để xuất hiện trước ống kính màn ảnh lớn: Kiều Phụng Loan «làm mặt» quá cần thận nên ở những «gros plan» khán giả biết cô Kiều tốn nhiều thì giờ cho «Maquillage».

Một điều ít ai ngờ đến là sự thành công độc đáo của anh hề Thanh Việt và cô Kim Ngọc trong vai trò «ông Bà chủ lò bánh mì có 10 đứa con». Khán giả đã thật thích thú và bằng lòng với lối diễn tế nhị, nhẹ nhàng của Thanh Việt qua vai trò ông chủ lò bánh mì.

Khuyết điểm của «Bảo Tình»

Cuốn phim «Bảo tình» đã thành công trên một mức độ trung bình, thế nhưng không phải là không có một vài khuyết điểm.

Có 2 điều đáng đề cập đến là âm thanh và ánh sáng. Ban chuyên âm Thanh Thoại đã đảm nhận phần âm thanh cho «Bảo tình».

Thế nhưng, cô Huyền Trân, người chuyên âm cho K.Ch lại nói nhẹ quá, và lời nói lại không hợp với nhân dáng của K.Ch, làm cho K.Ch mất «effet» phần nào. Câu chuyện muốn diễn tả sự ray rứt, nỗi dằn vặt của 1 cặp vợ chồng nằm trên giường ngủ, trần trọc, thao thức; ánh sáng ở đây đáng lẽ phải dịu, và drap, chăn mền phải nhàu nát, nhưng trong phim thì ngược lại... Dù sao, «Bảo tình» vẫn là một cuốn phim thành công và khán giả VN có thể hài lòng khi thưởng thức «Bảo tình».

Chuyện bên lề

Theo Đạo diễn Lưu Bạch Đàn ông chỉ hài lòng tương đối với tác phẩm của mình. Dĩ nhiên. Theo Đạo diễn Lưu Bạch Đàn «Bảo tình» vẫn còn có khuyết điểm mà ông mong được sửa đổi.

Đạo diễn Lưu Bạch Đàn cũng kể 2 kỷ niệm «đau đầu» Khi thực hiện «Bảo tình».

Số là cuốn phim cần phải quay cảnh một lễ mãn khóa ở trường Hải quân Nha trang. Điều khó khăn nhất là làm sao chen tài tử mình vào buổi lễ để quay Film mà không làm mất vẻ trang trọng của buổi lễ để quay được cảnh này, đoàn quay phim phải étude trước 1 ngày.



Và hôm quay phải lên 1 chiếc GMC xi hết bánh xe, mở máy nhẹ nhàng, chạy tới chạy lui quay phim suốt buổi lễ, vừa làm vừa lo sợ buổi lễ qua đi mất!

Cái khổ thứ hai là lần quay phim Hùng Cường đi ra xe dưới mưa. Trên màn ảnh, khán giả thấy đoạn này có vài giây, nhưng thật ra, khi thực hiện là đoạn «đau đầu» nhất, phải 4 lần mới xong:

— Lần thứ nhất, quay ngoài phố, con nít thấy HC thì ào lại xem, đoàn quay phim không cách nào thu hình được.

— Lần thứ hai thì xe vòi rỗng làm mưa bận đi chữa cháy.

— Lần thứ 3 có xe vòi rỗng thì HC lại bị bệnh.

— Đến lần thứ 4, thì dòi về phim trường Alfa đường Hiền Vương để quay lúc 3 giờ sáng và và sau lần này Hùng Cường nằm liệt luôn. Đó là chưa kể đến việc chuyện phim bị kiểm duyệt và sửa đổi theo lời yêu cầu của Bộ Tư Lệnh Hải Quân.

Sẽ quay Kim Vân Kiều

Đạo diễn Lưu Bạch Đàn và cũng là giám đốc Trùng Dương phim cho biết, sau khi thành công với «Bảo tình», ông dự định thực hiện «Kim Vân Kiều» của thi hào Nguyễn Du. Vì tầm mức quan trọng của thi phẩm, Lưu Bạch Đàn đang thận trọng chuẩn bị cho «Kim Vân Kiều» và số tiền phí tổn ước khoảng 32 triệu VN.



Ôn Văn Tài và Kiều Chinh trong «Bảo Tình»

nhiếp ảnh lên văn khoa



Được Dạng của Nguyễn Thị Thu Hồng.

Ở xã hội Việt Nam, trong giai đoạn mọi sinh hoạt xôn xao bên ngoài đều được dành cho nam giới thì sự xuất hiện của bóng hồng bên cạnh phải được kể là lạ mắt, hiếm có và đáng quý. Trong các bộ môn văn, thơ, họa đã có những tài tử tài danh sáng giá, thì trong bộ môn nghệ thuật em út sinh sau để muộn là nhiếp ảnh, cũng có những tên mềm mại sáng chói vừa chớm nở hoa. Không phải trong nữ giới ít có người cầm máy ảnh, nhưng đám ôm máy ảnh để đi đến nơi đến chốn trên đường nghệ thuật quả thật hiếm thay.

Nhiếp ảnh, một bộ môn dễ bước vào, nhưng thật khó đến đích. Để vì một phần của việc tạo ảnh là máy móc, nhưng khó ở chỗ người cầm máy cần loại hầu hết khuyết điểm ở ngoại cảnh ngay khi bấm máy. Công việc đòi hỏi phải thấy nhiều, đi nhiều, kinh nghiệm nhiều, cần nhìn mau, quyết định mau, hành động mau, nếu không một tích tắc thoáng qua, rồi mất, người ôm máy đi lại đeo máy về. Trống không.

Trong mấy năm gần đây, người ta thấy xuất hiện một tên phụ nữ một trăm phần trăm, và con người bằng xương bằng thịt cũng phụ nữ một trăm phần trăm. Đó là chị Nguyễn Thị Thu Hồng.

Nếu không cố ý vẽ vời, thêu dệt, thì vị, thân thành hóa sự việc, ít khi người ta biết mình vào ngưỡng cửa nghệ thuật bằng lối nào, từ khi nào, ngẫu nhiên hay có ý, nhất là khi người ta chỉ biết nghệ thuật cách mờ mờ và thấy hình dáng nghệ thuật trong suốt xa vời.

Như phần đông phụ nữ Nguyễn Thị Thu Hồng đến với nhiếp ảnh không phải cốt mang chữ «gia» Đối với hội họa cũng vậy, dù chị đã tốt nghiệp trường Trang trí Mỹ thuật Gia định, năm 1958, Ngành Hội Họa trang trí. Vì một lý do thâm kín, chị cương quyết đi học chụp ảnh vào năm 1968. Đeo máy ảnh vào người chị chỉ muốn biết chụp một ảnh kỷ niệm để phong phú hóa tập lưu ảnh gia đình thôi. Nhưng một bước rồi lại một bước, Thu Hồng lọt vào mê hồn



Đóa Dưới Trăng của Nguyễn Thị Thu Hồng

trải, quên cả đường trở lui. Đến khi ra thoát Thu Hồng đã thấy ảnh mình được trưng bày trong phòng triển lãm với mấy bằng trường lệ năm 1969. Cứ thế mà đi. Cứ nường đà ấy ấy mà đoạt huy chương. Ba huy chương vàng và mười bằng danh dự đã trao chị Thu Hồng sau các cuộc so tài với các bạn ảnh toàn quốc trong 2 năm 1970 và 1971 đã nói lên được khả năng của chị rồi.

Nhìn tổng quát người ta thấy ảnh của chị Thu Hồng có một vẻ nhẹ nhàng man mác.

Tâm hồn kín đáo tế nhị của phụ nữ Hồng Phương bằng bạc trọng

tác phẩm màu cũng như đen trắng của chị. Vốn đã có căn bản về đường nét cũng như sự hòa hợp của màu sắc, nên tác phẩm màu của chị không phải là sự phô diễn màu sắc sặc sỡ, chói mắt và cũng là chương mất thường thấy trong việc chụp ảnh màu. Tác phẩm của chị cũng đã được triển lãm nhiều nơi trên thế giới, và được báo nhiếp ảnh ngoại quốc trích đăng. Bằng Trung Đẳng của Hội Ảnh Nghệ Thuật đã được trao tặng cho chị sau khi ban tuyên chọn duyệt xét và chấp thuận bộ ảnh của chị đệ trình trong cuộc thi trước hiệu cuối năm 1971. Chị

là người phụ nữ đầu tiên ở V.N được mời vào ban chấm thi nhiếp ảnh trong cuộc thi ảnh do Tuần báo Kịch Ảnh tổ chức vào tháng 9 năm nay.

Chị Nguyễn Thị Thu Hồng rất khiêm nhường, ít nói, ngại phát biểu ý kiến dù là ủy viên trong ban chấp hành Hội Ảnh Nghệ Thuật — nhưng không vì thế mà chị tránh được vận rủi.

Trong chuyến chụp ảnh ngoài Huế hồi năm ngoái để yểm trợ cho cuộc triển lãm ảnh danh lam thắng cảnh dưới sự bảo trợ của Hội đồng Văn Hóa Giáo Dục, chị đã bị 2



thanh niên cướp mất chiếc máy ảnh đang khi chuẩn bị chụp hình cô Hoàng Trang ngay trong sân Hội Quán Thanh Niên bên bờ sông Hương, trước mặt nhiếp ảnh gia Tôn Lập và tôi. Chúng tôi la hoảng lên, một chiếc Honda thứ hai phóng ra, trên xe là 2 người mặc quần phục. Chúng tôi định nhìn họ tiếp cứu, không ngờ khi chạy ra xa, họ quay lại lều lều chúng tôi.

Họa vô đơn chí. Vài tháng sau chị chuẩn bị sẵn máy móc và phim để sáng ngày tháp tùng phái đoàn đi chụp hình ở đảo Phú Quý. Sáng dậy chị thấy túi ảnh không cánh mà bay mất rồi. Một buổi chiều trên đường từ sở về nhà, đến ngay góc Nguyễn Thông và Hiền Vương chị bị giật chiếc xách tay đang đeo trên vai. Chị bị té đập đầu vào cản 1 chiếc xe hơi đang đậu bên lề đường, bất tỉnh và được chở vào nhà thương. Rất may chiếc xách tay và chiếc Mini Lambretta của chị còn nguyên. Những chuyện không may lật vạt thì còn nhiều. Người ta bảo rằng tại năm tuổi của chị.

Hắn quý độc giả thầm mong vận rủi của chị Thu Hồng mau hết, dù chỉ là một công chức nghèo và bận lo gia đình chị vẫn tiếp tục hoạt động mạnh mẽ giới ảnh nghệ thuật thế giới phải nể mặt phụ nữ Việt Nam.

— LÊ VĂN KHOA



Thơ Ngây của Nguyễn Thị Thu Hồng

truyện dài
CUNG TÍCH BIÊN



NỖ LÒNG NGƯỜI PHƯƠNG ĐÔNG

77

TÓM TẮT CÁC KỲ TRƯỚC.

Huân là một sĩ quan trẻ người Miền Nam, sau một thời gian phục vụ tại quê nhà, được chuyển ra miền Trung, miệt Chu Lai, Quảng Tín. Trên đường tới đơn vị chàng đã đi lạc vào một miền rừng cát, gần bờ biển, đêm tới phải gõ cửa một gia đình xa lạ. Trong gia đình, một người mẹ chừng năm mươi tuổi, một người làm vườn già lam lũ, hai cô con gái. Người chị tên Phương Ngọc, sinh viên Luật, người em là Lệ Ngọc đang học tại trường Sư Phạm Qui Nhơn.

Người sĩ quan trẻ bị lôi cuốn ngay bởi cái vẻ khô khan của một sa mạc cát, bờ biển vắng lạnh, những tháp Chăm huyền bí, phong tục tập quán của cả một vùng trời xa lạ; cũng lúc tình yêu giữa chàng và Phương Ngọc tràn lan mãnh liệt, xô giạt bạch hóa cả một quá khứ, chàng chỉ còn có nàng.

Huân lưu lại gia đình này mười bốn ngày mới trở lại trình diện đơn vị. Những ngày tháng kế tiếp mỗi thư bảy chữ nhật Huân từ đồn lính tìm về ngôi biệt thự nguy nga cổ kính thăm Phương Ngọc. Ngọc là giọng gái một gia đình giàu có nhất vùng, ông nội làm quan, cha Phương Ngọc làm tri phủ; Phương Ngọc thừa hưởng tài sản quý báu cả về tinh thần lẫn vật chất.

Huân và Phương Ngọc làm lễ đính hôn. Lúc này người Mỹ bắt đầu lập căn cứ Chu Lai. Con bão thời đại thổi tới xao xuyến ngấm ngấm hồn dân quê cả một vùng rộng lớn.

Một tháng trước khi hôn lễ cử hành Huân nhận được lệnh chuyển ra Quảng Trị. 1966. Người Mỹ hoạt động mạnh ở Chu Lai. Đại Hàn tràn ngập Quảng Ngãi. Bọn dân quê bỏ cây bỏ cuốc chuyển nghề mới do sự có mặt của Đại Hàn và Mỹ ngay

78

trên quê hương họ...Làng xóm Phương Ngọc bị giải tỏa để lập đồn Chu Lai.

Huân hoàn toàn mất liên lạc với người vợ sắp cưới...và cuộc hành hương trên quê hương điêu tàn để đi tìm người yêu bắt đầu với Huân.

CHƯƠNG III

Huân trở lại nhà lúc 8 giờ tối, sau cơn mưa lớn, lúc đứng ở hàng hiên đợi mở cửa cơn gió thổi tới đổ từng trận nước từ tầng cây, chàng dễ yên thế bước vào nhà; người chủ nhà, có thể gọi là Mụ Mười, già nua, cho một bàn tay che ánh đèn, đi mất âm hồn mòn mỏi nhìn chàng; Huân hỏi hôm nay có thư tới không; Mụ Mười trả lời: «Không. Ngày nào cũng không một lá thư nào». Huân cởi áo ngoài, bắt đầu dùng bữa cơm tối trên chiếc đi văng cũ kỹ, một mình. Từ hai tháng nay Huân ốm gầy hẳn đi, ăn không thấy ngon, nhậu cũng chẳng khoái chỉ dù chàng chẳng phải là bợm nhậu, thường ngủ thật muộn mà giấc ngủ không say, Huân chấp chớn với những sương bóng mộng mị, khi êm đêm khi quái đản. Mỗi sáng thức giấc Huân tìm một ngày mới, sẽ có ít ra một cánh thư của Phương Ngọc nhưng ngày qua ngày...Không tin tức gì. Quê hương ta thật là nhỏ, nếu thời thanh bình ta có thể nằm trên một chuyến tàu vượt trời hai ngày hai đêm đã xuyên Việt; bây giờ là hỗn loạn và gián đoạn, Huân lại một người lính, thời gian tuổi sống đầu phải do chính chàng quyết định. Tuần trước, cả một tháng trước nữa, Huân đệ đơn hai lần xin phép đi Quảng Tín với mục đích tìm Phương Ngọc nhưng vị đơn vị trưởng đã

trả lời với chàng : « C m trại trăm phầi trăm, tất cả p ều bị cùp, trừ khi cha mẹ chết ». Ở thì thời vậy, Huân dù sao cũng là một người tuổi trẻ còn liêm sỉ và tự trọng, chưa phải lúc bỏ đồn mà đi. Mụ Mười thường phải an ủi chàng. Lời khuyên của mụ làm Huân bực mình, nhưng nếu không có Mụ Mười thì chung quanh Huân, hằng đêm, chỉ là địa ngục vắng vẻ. Bọn người đã thực sự chết.

Cả ngôi nhà Huân đang ngồi dùng bữa cơm tối ngậm ngùi cũng là một ngôi nhà quỉ quái ào đầu những bí mật ; thân thân đã chết quá nửa, số còn lại chạy vào Sài Gòn lập nghiệp, Mụ Mười như một bóng ma sầu muộn kéo lê đi tịc một thời cho cơn hỏa hoạn cuối cùng. Những trụ cột đã long, mái ngói bị bậm, dơi chiều như rừng xập xóc mái hiên, những lều dơi đầy mạng nhện, cỏ thụ góc vườn đổ bong kin một khoảng sân, Mụ Mười ha tiện dàu nên cả ngôi nhà to lớn chỉ một ngọn đèn le lói làm tăng thêm vẻ thực hư trở lẩn âm dương vào vì mùa hạt. Huân bang hoang, chàng tại sao cứ phải đương đầu với những ngoại cảnh như thế. Song bây giờ nếu bao tới một nơi nào nhiệt đầy cuộc vui chăng là Huân từ chối. Phải có một chỗ vắng vẻ để tưởng nhớ Phương. Nàng là châu ngọc chìm sâu đáy lòng. Hãy để yên, hãy chờ những cơn sóng lặng mảy ra...

Hầu hết buổi tối Huân ăn cơm một mình ; Mụ Mười không thể chờ đợi một chàng trai đêm nào cũng trở lại nhà khoảng tám chín giờ tối. Huân lại hằng muốn ăn cơm tối với mụ ta, như thế mất



Ngày xưa còn bé

Đây là chuyện nhi đồng Mèo.

Hai chú Mèo con gặp nhau ở góc phố. Cả hai chú cùng rít thuốc là cần sa. Chú thứ nhất hỏi chú thứ nhì :

- Mày mấy tuổi ?
- Tao lên 10. Còn mày mấy tuổi ?
- Tao không biết tao mấy tuổi nữa.
- Mày đã thấy khoai dàu bà chưa ?
- Chưa.
- Vậy thì mày mới 9 tuổi.

Vật lộn

Hai em nữ thư ký hỏi nhau :

— Mi làm cách nào mà được lão chủ tăng lương lên đấy ?? Tao vật lộn với lão về chuyện tăng lương cả năm nay mà lão vẫn không chịu tăng cho..

Em kia khuyển :

— Có gì khó dàu Mi chỉ cần đưng vật lộn với lão nữa là được

ngon, hình bóng Phương Ngọc thấp thoáng lại bị che đậy sương mờ bởi nhân dạng một mụ già quái gở xấu xí. Vừa nhai cơm Huân vừa thả hồn dong ru lên lên theo kỷ niệm ; lướt kẽ thời gian, lên nóc thàng ngày, ở đó chân trời xưa cũ hiện ra bên dưới, cánh đồng dĩ vãng lai láng.

Mụ Mười xuống nhà bếp từ khi Huân bắt đầu bữa cơm, mụ ta sợ hãi sự mơ tưởng vu vơ thoáng thoáng trên khuôn mặt Huân. Thậi là khuya mụ trở lên vẫn thấy Huân ngồi thừ người, hai chân gác lên cạnh bàn phía trước, chén đĩa bày biện ngả nghiêng, bóng tối mờ nhạt ; nếu không có đóm lửa bén lên ở đầu điều thuốc trầm lắng mụ đã tưởng Huân đang ngủ ngời. Mụ lặng lẽ dọn chén bát, chế một tách trà, những chiếc khay ướt đặt trong đĩa mang tới. Mụ làm tất cả điều mà mụ thấy cần thiết chăm sóc cho một chàng trai xa nhà ở trạc tuổi con ; khi quay trở xuống mụ nhìn qua khung cửa trời tối mờ mịt, cơn mưa tạnh để lại một vùng sao sạch và sáng riêng lẻ.

Khoảng 2 giờ sáng Huân đi lại bàn viết cố gắng viết một lá thư riêng rẽ, đây là lá thư thứ bốn mươi ngoi, những thư trước thật dài, dần dà không thấy bởi âm, thư lại có khi ngắn một vài trang ; Huân không siêng năng viết cho một người nào, thế mà chàng lại ngồi bàn lúc hai ba giờ sáng là một điều lạ. Không còn biết viết gì nữa mặc dù niềm đau nhức đã lớn quá trong tâm hồn, tất cả quanh đây chỉ là sự chờ đợi, chờ đợi. Chưa bao giờ Huân phải mong ngóng tin tức một người như tình trạng hôm nay ; những điều thuốc tiếp tục tàn, than xám đầy trong lọ, những chữ nổi tiếp khắc khoải ý tởc có thất dần dà.

Thư viết xong, chẳng buồn ký tên mà chỉ vẽ một chiếc lá vào cuối, chiếc lá không cành, chiếc lá cui xuống như một mắt người. Bao nhiêu chiếc lá đã gửi ? Trang giang xô giạt. Huân đứng ở đầu cầu, bên kia chỉ là khói sương mờ ảo.

Có tiếng lục đục từ nhà sau, Mụ Mười trở giấc có lẽ là chế trà, bọn gia nua thường khó khăn giấc ngủ, y như cây già thường khó lấy nhựa nguyên từ đất ; lại có tiếng hát vọng lại từ một khu vườn kế cận, tiếng hát một thiếu phụ Huân nghe hoài hoài, chồng nàng đã chết ở mặt trận khi đưa Lê chào đời được 5 ngày. Huân nghĩ : nếu ta cùng Phương Ngọc được sống với nhau, có một đứa con thấy mặt trời năm ngày thì ta tử nạn tại một mặt trận nào đó. Như thế còn hạnh phúc hơn là cách biệt toàn diện với nàng như lúc này. Sống được với nhau, có được một đứa con, cũng là một lưu dấu trần gian, diễn tả được một sự gì như là không có tuyệt vọng thực sự, không có chấm dứt thực sự, ta chính là một biến dịch trường cửu, lần mãi hoài theo vết xe thời gian, một sự gì như là... Nhưng bây giờ niềm mơ ước của

chàng khó thể thực hiện. Tháng trước có người nói rằng quê nhà Phương Ngọc đã bị phong tỏa. Bọn dân quê đã phải bỏ làng đi tản ra xa vòng đai căn cứ. Người Mỹ đã bắt thương sự thiệt hại cho dân chúng. Huân có hỏi nơi chốn gia đình Phương Ngọc nhưng người quen biết xác định không rõ.

— Bọn họ ở chung trên một bãi cát rộng. Bãi cát loại đó theo anh biết thì làm gì có giếng nước đường sá bưu điện nhà thờ cũng những gì đủ thứ... người quen biết trả lời. Anh từ tiếp, tôi cũng có 2 đứa cháu đi tản lên ở đó. Chúng đứng lên với dân chúng dọc theo hai bên đường xe lửa. Anh có nhớ chỉ đường xe lửa chột dịch xê ri bỏ lại từ hồi Tây thuộc địa không ? Đó. Bọn họ đứng lên quán tùm nậm tùm bay sinh sống. Sinh sống cái quái gì nhỉ ? Tôi hỏi bọn dân quê như thế thì họ trả lời là ở đây buồn bấn với Mỹ. Lính Mỹ mỗi chiều ra từ các đồn lấy như ong vỡ tổ. Bọn Mỹ tìm quán ăn nước uống, tìm gái, tìm người đổi đồ lả, tìm liệm giải tử. Một vị cha đạo cũng tới đó, ông ta đã dựng một nhà thờ cho bọn chiến mới. Bọn dân quê còn đưa cái mặt nó lệ lên trời nói với niềm mơ ước : không chừng vài năm nữa cả một vùng này sẽ trở thành thị trấn biệt thự bình đẳng mọc lên như nấm... Bọn họ thật có

khả năng chịu đựng chờ đợi, lại giàu niềm tin để ký thác vào bất cứ hoàn cảnh khó khăn nào.

Người quen biết nói với Huân rất nhiều về tình hình miệt trong nhưng cái điều duy nhất, thiết thực nhất, chàng muốn nghe người kia lại không hề biết. Huân viết hai lá thư về cho Lê Ngọc tại Qui nhơn để hỏi han nhưng thư được trả lại nguyên vì trường đã nghỉ hè. Lê Ngọc đã ra trường và được phân phối dạy một nơi hẻo lánh. Dạy ở đâu Huân cũng tìm ra song lúc này anh không thể có thì giờ ra đi. Một vài người, bạn ở miệt trong cũng bắt tin tức, và nếu Huân nhận được 1 cánh thư của người bạn nào đó thì cũng thấy họ trả lời rằng không biết tin tức hay tổng tích gì gia đình Phương Ngọc.

Huân thức tới khi trời trở sáng ; chàng khoác áo ra đi mình mang trong ngực pho lưc mặt trời sắp lên, vĩa hè vắng lặng, nóc nhà kín, đèn đường có quanh quẩn lờ lờ, lẩn vẩn cách biệt, thế giới xa lạ tác to, Huân phải đứng lại một góc vắng đánh diêm quẹt mỗi thuốc ; cuối cùng thì đứng lại ở một quán nước ngơ ngác với sinh hoạt hằng ngày trước mặt.

(CÒN TIẾP)



câu chuyện Biệt Cách Dù

(Tiếp theo trang 5)

bên ngoài hỏa châu sáng rực. Bà xin đặt tên con là Huỳnh Thanh Châu (Lấy tên của Bác sĩ Châu). Kế tiếp là bà Tâm (vợ ông Tâm từng sự tại phòng tại chánh Tỉnh) Bà Tâm đã hạ sinh một bé trai mạnh khỏe. Bé trai này được mang tên Ông Chỉ Huy Trưởng LB 81 BCND là Nguyễn Tấn Anh Huấn. Sản phụ kế là bà Nguyễn thị Cúc hạ sinh một bé gái do Đại Ủy Mai Trưởng Ban 2 đỡ đầu đặt tên Ng thị Kim Mai. Cách sau đó 10 ngày, Bác sĩ Châu lại phải xả thân đồ nghề men theo các đồng gạch vụn trong cơn mưa pháo kích để đến đỡ đẻ cho bà Mai thị Tâm vợ ông Đặng Văn Hầu, trong một căn buồng đồ nát gần hết, bà Tâm đau đớn rên rỉ, sau khi khám bác sĩ Châu cho biết là sản phụ vì sanh con lần đầu nên rất khó khăn, xương chậu rất hẹp; phải giải phẫu hoặc trên bụng đẻ 1 y hải nhi ra, nhưng nếu vậy thì bà mẹ không được bảo đảm, vì Liên Đoàn không có huyết dự trữ, nếu đẻ bà mẹ sống thì phải hy sinh hải nhi. Sau nhiều giờ suy nghĩ Bác sĩ Châu đã phải mở cửa mình bằng hai đường, không thuốc mê, không có đèn điện, không có đồng khí. Nhưng Bác sĩ Châu đã cứu được cả hai mẹ con. Bà Tâm, Bác sĩ Châu cho biết ông ta «rét» kinh khủng. Thứ nhất là phải đỡ đẻ mà trong một địa điểm trống trải giữa một thành phố tối tăm, địch có thể nhìn thấy và pháo kích, hơn nữa Bác sĩ không có thuốc mê, một mũi thuốc tê để chịu đựng 2 vết mổ dài thật quá ít ỏi. Bé trai này được Trung Tá Nguyễn Văn Lân Sĩ quan Phụ Tá Chỉ Huy Trưởng LB81/BCND đỡ đầu và Bà Tâm xin đặt tên cho cháu là Đặng Văn Lân.

Trên đây là những việc xảy ra có những nét đặc biệt, vì chúng tôi quan niệm trong phạm vi hẹp như sau: Việc chia cơm xẻ áo cho những người dân quan vùng, lấy tình ruột thịt đỡ dần, an ủi những người dân kinh hoàng không một tấc sắt trong tay, là một phần nhiệm vụ của chúng tôi; hoàn tất được nhiệm vụ trên chúng tôi thiết nghĩ sự hy sinh của những chiến hữu đã nằm xuống hẳn sẽ mang nhiều ý nghĩa và không đến nỗi vô ích và 69 ngày chịu đựng trong mặt trận An Lộc không mang ý nghĩa 69 ngày địa ngục nữa.

Tình thương của người An Lộc đối với chúng tôi là món quà tinh thần quý báu hơn những thứ chúng tôi đã được cho và nó cũng là một điều soi sáng ngời trong đời Binh nghiệp chúng tôi.

Riêng cá nhân tôi, tôi đã tiếc rằng tôi không là một nhà văn, để có thể diễn đạt được thành lời những rung cảm tràn ngập trong lòng khi nhìn thấy người dân An Lộc bất chấp những đợt pháo kích đã đem những vòng hoa thổ lộ đặt lên nghĩa trang Biệt Cách Dù, sửa lại những nấm mồ bị đạn pháo kích làm hư hỏng, hay đốt mộ nê nhang ngăn ngùi, hay những buổi lễ cầu siêu cầu hồn của các Đại diện Tôn giáo. Tôi cũng nghĩ rằng các chiến hữu của tôi đã nằm xuống, hẳn cũng đã mỉm cười.

Chúng tôi xin dừng, gửi kèm theo thư này một vài hình ảnh thực tế tùy nghi Ông xử dụng. Tuy những gì chúng tôi gửi đến Ông rất ít ỏi, nhưng nó mang ý nghĩa một sự đóng góp tích cực và thành tâm trong công việc chung.

Doanh trại Đơn vị tôi đóng tại Trại Bắc Tiến cạnh Trung Tâm tuyến mộ số 3 Ông có thể đến bất cứ lúc nào để tìm hiểu thêm nếu Ông muốn.

Kính chào Ông và chúc ông thành công.
Đại Tá Phan Văn Huấn (BCND)

LA THƯ THỨ HAI

MỸ CHÁNH NGÀY 5/8/1972.

Kính gửi ông Chu Tử.

Đề bổ túc thêm vào á thư trước, chúng tôi cũng xin có ý kiến như sau: Mặc dù chưa có dịp đọc cốt chuyện phim, nhưng chúng tôi cũng mơ hồ đoán ra câu chuyện sẽ nói đến chúng tôi một phần. Vậy đề nghị ông khi thực hiện cuốn phim, nên nhắm mục đích diễn đạt tinh thần chiến đấu anh dũng của toàn thể Quân Dân An Lộc một cách chung chúng tôi chỉ sợ có sự hiểu lầm của các đơn vị bạn.

Việc thứ hai nêu ra là sự quan trọng của việc tiếp tế đạn dược lương thực và y dược cho mặt trận. Thông thường một đơn vị lấy sự chiến đấu dũng cảm và tinh thần cao làm yếu tố căn bản để đi đến chiến thắng. Riêng tại An Lộc, thì dù tinh thần có cao đến đâu, sức chiến đấu mãnh liệt bao nhiêu cũng thất bại nếu không có được tiếp tế. Chúng tôi dân kháng cự định như vậy. Nhất là y dược, thương binh sẽ không thể nào phục, nếu không có thuốc trụ sinh, vet, thuốc sẽ không thể khép miệng vì bị nhiễm trùng mủ sẽ tuôn ra, điều này chắc ông cũng đã có đầy kinh nghiệm rồi. Mặc dù không là lính cầm súng, ông cầm thư khác thay súng để chiến đấu chống cộng, và ông đã là một «thương binh» chúng tôi ra đồng bệnh tương lân. Và sơ sơ trong thời gian đó ông cũng đã có khoảng từ 1

tỷ đơn vị Peniciline? hơi nhiều đấy chúng tôi chẳng bao giờ có được số đó trong một trận An Lộc.

Ngoài ra tôi còn muốn thêm vài chi tiết nữa như việc thả đạn súng cối 81 ly chẳng hạn. Có một hình vẽ thả 20 trái 81 ly trên xe đạp (mỗi trái 5 kilô) anh ta sâu đuôi đạn thành từng chùm, trông chẳng xa giống như một buồng chuối lớn. Trong các lần phi cơ đến thả dù, có hàng ngàn họng súng bắn lên, cả của phe ta lẫn địch. Địch thì bắn phi cơ, nhưng phe ta bắn dù nhằm hai mục đích. Thứ nhất bắn cho lũng mủi dù các kiện dù sắp rơi lọt ra vị trí. Dù thùng không bọc gió sẽ rơi thẳng xuống vị trí ta, mục đích thứ hai bắn cho vỡ những kiện hàng đã lọt ra ngoài vị trí và sẽ rơi xuống phía địch. Nếu trúng Dù và Hàng, dù sẽ rơi nhanh và kiện hàng sẽ nát như địch không thể xử dụng.

— Bệnh xá đã chiến LB nằm quay mặt ra nghĩa địa Biệt cách. Mỗi buổi sáng mở cửa là thấy ngay «chỗ nớ» các ông thương binh bị thương nặng thường đặt ngồi ở trong 1 ghế mây có dựa (không có giường nâng cao) nhìn ra ngoài. Chúng tôi thấy họ hay rờn với nhau: «Hôm nay ta ngồi đây, mai ta nằm kia» và anh nào cũng «rét» xoay ghế ra phía «chỗ nớ».

— Khi bị pháo kích mạnh ai nấy núp. Chúng tôi ham đùa. «Hơi đầu mà lo, Trời kêu đũa mà, đũa đó dạ» và có pháo kích thế nào cũng có đũa la: «Trời kêu đó tại bây ôi».

— Và một đêm đáng ghi là kinh hoàng về lối xử dụng chiến xa của Việt Cộng. Khi chúng muốn đưa chiến xa vào An Lộc. Trước đó chúng pháo kích như mưa cả đêm, tiếng nổ chát chúa điếc tai, chúng tôi không cách gì có thể nghe được tiếng máy cũng như tiếng xích sọt tăng địch. Sáng mờ mờ, dứt pháo kích mở mắt ra xe tăng đã lù lù trước mặt độ 5 đến 10 thước nhưng nhờ trời và nhờ cái tinh thần Biệt cách các xe tăng đó bị bắn cháy ngay tại chỗ.

Trên đây là một vài chi tiết bổ túc, chúng tôi «còn có thể nhớ lại được» thêm nhưng hiện tại mặt trận trên này cũng chưa dứt nên chưa thể bình tâm để moi nó ra khỏi «tiềm thức đóng phải quên» được. Chúng tôi sẽ moi dần dần để tặng «người đồng bệnh tương lân».

Riêng về phần giúp đỡ phương tiện cho ông, chúng tôi không thể làm được vì LB cũng chẳng có gì, nhưng nếu cần đến nhân lực thì chúng tôi sẵn sàng. Liên đoàn chúng tôi cũng đã giúp Bộ Thông Tin và các Tổng Cục Chiến Tranh Chính Trị thực hiện hai cuốn phim Xin nhận nơi này làm Quê Hương và Người tình không chân dung: tại tư cơ họ thì không có nhưng lau nhau thì đóng lắm, lớn, bé, già, mập, ốm đều có trừ thứ đẹp trai trắng trẻo.

Kính chào ông, mong được tiếp xúc thẳng với ông vào một dịp gần đây nhất!

Đại Tá PHẠM VĂN HUẤN

Phiêu

(tiếp theo trang 27)

Anh ta sờ những cái chấm.

Anh ta nhìn bằng những ngón tay.

Ở một câu hỏi bất thi sinh làm một câu với if (nếu) ở quá khứ, tôi thấy anh ta đọc cho cô em gái viết: If I had met him, I would have seen him.

(Nếu tôi gặp anh ta, tôi đã thấy anh ta). Tôi cười thầm thấy tình cảnh thật bi hài...

Lẽ ra anh ta phải viết:

If I had met him (hay her), I would have touched (him, her)

(Nếu tôi gặp anh ta, tôi đã sờ anh ta, hay cô ta).

Nhưng chắc anh có lý do của anh ta vì anh ta không dám nói sự thực là anh ta mù ở trong bài. Chẳng lẽ anh ta lại giải thích như vậy trong một bài thi. Hơn nữa làm như thế là xin bố thí tình thương, hoặc làm dấu bài, hoặc là anh ta sợ chạm đến thuần phong mỹ tục! Liệu các giáo sư có chấp nhận cho ta «sờ» một đồng loại, nhất là đồng loại khác phái?

Cuối bài thi anh ta càng phải cố làm một bài luận ngắn nói về ích lợi của điện ảnh. Tôi thấy anh đã nói dối. Anh viết: «trên màn ảnh, anh nhìn thấy các ca sĩ nổi tiếng, các kịch sĩ trứ danh, các phong cảnh ở xứ người...»

Không biết anh có cảm thấy khó khi gặp một bài thi liên quan tới thị giác không?

Lúc về tôi hỏi anh:

— Khi tôi nói màu hồng, như màu giấy nháp chẳng hạn, anh có cảm giác gì?

— Thưa thầy em không có cảm giác gì cả. Em mù từ nhỏ.

— Thi đậu tú tài xong em tính làm gì?

— Em tính chơi nhạc cho một ban nhạc trẻ. Em đang tập Guitare. Mù thì ai dám giac cho làm việc gì.

C) em gái dắt anh xuống cầu thang.

Hòa bình

Bốn anh lính cũ ở chung một phòng với một anh lính mới tò te. Không có trò gì giải buồn, bốn anh lính cũ thì nhau hành hạ chú lính mới, bắt làm đủ mọi thứ, nhất là việc hầu hạ cơm nước, ăn sáng, đi mua cà phê, thuốc lá v.v. Chú lính mới chịu kho hầu hạ, không oán thán hay phản đối gì. Sau cùng, bốn anh lính cũ thấy thương hại, đồng ý thôi hành hạ chú lính mới:

— Các anh thấy chú ngoan ngoãn nên các anh thương. Từ nay các anh sẽ thôi không hành hạ nữa. Nói cho chú biết để chú mừng..

Chú lính mới hoan hỉ:

— Các anh không hành em nữa, em mừng lắm. Từ nay mỗi sáng em sẽ khởi phải dài vào bình cà phê của các anh..

TANAKA

khuôn mặt mới của Nhật Bản



(TIẾP THEO TRANG 10)

— Từ giới công nhân, thợ thuyền vượt lên, ông Tanaka sẽ thông cảm được những ước muốn của giới công nhân hiện nay là thành phần đại đa số của xã hội Nhật. Ông hãy còn trẻ, ông còn nhiều sức sống và còn mơ ước. Dù ông thiếu sự đào tạo học vấn ở cấp đại học, ông rất thông minh và hiểu biết rộng. Nhật bản hiện nay đang cần cho một cái gì mà không một quốc gia nào khác trên thế giới có thể bắt chước được. Sản phẩm đặc biệt của Nhật đó phải là Kakuei Tanaka.

Những vấn đề của TT Tanaka và của Nhật Bản

Trước đây, TT Tanaka từng giữ nhiều chức Tổng trưởng trong các chính phủ Nhật. Chức vụ cuối cùng của ông là Tổng trưởng Thương Mại Quốc tế và Kỹ Nghệ.

Khi đã trở thành Thủ Tướng, Ông Tanaka vẫn ngồi ở trong nhà riêng của ông, nơi có vườn rộng bao quanh và một hồ nước lớn nuôi tới cả ngàn con cá. Buổi sáng TT Tanaka trở dậy sớm—khoảng từ 5 giờ đến 6 giờ—ông tắm nước nóng, ra ngồi trên tư trước bàn thờ Phật chừng 15 phút, ăn sáng 15 phút rồi bắt đầu tiếp khách. Khách được tiếp tại nhà riêng toan là những thường dân Nhật cần gặp Thủ Tướng để trình bày một vấn đề riêng, xin một đặc ân nào đó. Mỗi sáng, TT Tanaka

tiếp chừng 60 vị khách thường dân như thế trước khi tới văn phòng lo những quốc gia đại sự.

Ông thường khoe với các cộng sự viên:

— Tôi chưa từng bao giờ thua bất cứ một kỳ tranh cử nào. Bởi vì tôi biết dậy sớm. Chính khách nào ngủ đến 10 giờ mới dậy không thể thành công được. Cả những ông làm lớn đến cả tiếng đồng hồ cũng không thể như...

Vấn đề lớn nhất mà TT Tanaka phải đối phó và giải quyết đây chính là sự phồn thịnh quá mức của kỹ nghệ Nhật. Hàng hóa Nhật, dù mọi thứ, được chế tạo quá nhiều, tràn ngập cả thị trường thế giới. Và các nước có kỹ nghệ trên thế giới bắt đầu phong trào chống lại hàng Nhật. Kể cả Hoa Kỳ là nước chủ địch với Nhật, nhập cảng hàng Nhật nhiều nhất, trong năm qua cũng phải phàn nàn vì cân cân xuất nhập chênh lệch: Hoa Kỳ nhập cảng hàng Nhật quá nhiều mà bán được hàng cho Nhật quá ít.

Như vậy có nghĩa là trong tương lai gần, hàng Nhật xuất cảng ra thế giới sẽ phải giảm. Mà giảm là kỹ nghệ Nhật bị khủng hoảng. Trong những năm qua, vì kỹ nghệ bán trường mạnh quá, nước Nhật gần như hết người làm nghề nông. Bao nhiêu đàn ông, người trẻ đều bỏ miền quê kéo nhau lên tỉnh làm thợ. Việc trồng trọt chỉ còn

đành cho đàn bà và những ông già. Những thành phố kỹ nghệ mọc lên khắp nước, chỗ nào cũng thấy nhà máy và khói nhà máy, không khí nước Nhật còn bị nhiễm độc nặng hơn cả ở Hoa Kỳ.

Và ở thành phố, những cặp vợ chồng trẻ đều đi làm. Con cái họ không có người trông nom. Con của những cặp vợ chồng này được gọi những Kagiko, nghĩa đen là «con của khoa», vì chúng đều phải đến những chum chia khóa mở cửa vào nhà ở cô.

Những khu gia cư của công nhân Nhật lại không tiện kịp với đà phát tang của công nhân và nhất là bằng sự bành trướng của các nhà máy. Nếu so với đời sống của công nhân các nước Á Châu đời sống của công nhân Nhật đầy đủ, sung sướng qua đời. Xong so với sự tiến bộ vượt qua nhanh của xã hội kỹ nghệ Nhật, họ vẫn còn thiếu thốn nhiều. Nhất là về tinh thần.

Sau chiến tranh, khi bại trận và quốc gia khốn kiệt, người Nhật chỉ có một vấn đề: làm sao để có thể sống, kiếm đâu ra bữa ăn cho ngày mai. Nền họ lao đầu vào làm việc, làm việc bất kể điều kiện và không đòi hỏi hưởng thụ. Nhưng nay thế hệ đó đã qua, xã hội Nhật no đủ thừa thãi mọi thứ nhưng guồng máy kỹ nghệ vẫn cứ bắt buộc họ phải làm việc không ngừng, giới trẻ Nhật đã dễ bị lừa gạt bất mãn.

Công nhân Nhật sống chung đụng trong những chung cư. Truyền thống lễ giáo sâu đậm của họ vẫn giữ cho đời sống riêng của họ không trở thành hỗn loạn. Trong đời nạn trộm cướp ở thành phố, dù đông, nghiện ma túy, cơ bạc... ở Nhật thấp hơn hết so với các nước kỹ nghệ khác. Nhưng tình trạng ấy có thể mất nếu kỹ nghệ Nhật rơi vào một cuộc khủng hoảng làm cho công nhân thất nghiệp. Kinh nghiệm cho thấy những người bỏ đồng quê về sống ở thành phố sẽ không trở về đồng quê nữa. Họ tiếp tục ở lại thành phố dù có việc làm hay không. Tỷ số trở về đồng quê chỉ rất ít.

Phải làm sao giải quyết chính sự phồn thịnh của mình. Đó là vấn đề khó khăn nhất của người Nhật bây giờ vậy.

Lục tiên quá hải

(TIẾP THEO TRANG 29)

phút nhất... Để thân mình lại sau, thế mà thân mình đứng trước, gác thân mình ra ngoài, thế mà thân mình vẫn còn...

Cả không ăn muối cá uơn, Giáp đã để mất đức tính khiêm cung.

Một cá nhân đơn độc làm được cái gì đâu! Đi với dân tộc—dân tộc thiêng liêng với khổ đau này—y thành con sư tử. Y diệt ngoại xâm—đoàn quân viễn chinh thực dân Pháp—lầm liệt, uy nghi như sư tử xuất hiện gầm lên một tiếng để xua đuổi lũ chó điên khùng. Nhưng khi phản bội dân tộc—dân tộc thiêng liêng với khổ đau này—Y trở thành hung thần, phủ thủy, tâm và trí xoay như con vụ bốn bề cổ che ánh sáng chân lý, giữ mọi người cùng y lặn lội trong một vùng ảo ảnh. Y hồ lớn để an ủi số đông, và nói thêm để một Điện Biên Phủ thứ hai. Rồi màn đêm a tông cho thủ thuật bán lên, đâm cổ mổ bụng của y. Rồi bao ngày những nơi dân chúng tụ tập như chợ Thái

Bình rập chiếu bóng, nhà giấy thép, vườn tre bờ sông đã từng lần lượt là những địa điểm đặt mìn định nung để không bố tinh thần dân chúng. Rồi Hồ và y lồng nổi dậy vào những ngày xuân thiêng liêng nhất của truyền thống dân tộc. Rồi Hồ và y chôn sống hàng ngàn đồng bào Hắc vào dịp Tết Mậu Thân đó. Vai trò đó—như chúng ta đã biết—tiếp diễn gần đây tại Tam Quan, Bồng Sơn, song song với những vụ phao kích rất chủ ý, rất chính xác vào đám thường dân tay không, gần đủ nam phụ, lão, ấu lặn lặn cỏ, què quặt cỏ, mù lòa cỏ, đàn dân chỉ mang một tội duy nhất là không chịu ở lại để y... giải phóng. Đi với Dân tộc, y thành sư tử, phản bội dân tộc bất nhân và trắng trợn đến như ngày nay, y thành con sói điên, Y đứng nghĩ rằng y thua Mỹ, y thua một cá nhân cầm quyền nào ở miền Nam nước Việt này. Y thua dân tộc! Có thể thôi!

xxX

Đó là bức tranh LỤC TIÊN QUÁ HẢI của Việt Nam, đủ cả thiện ác. Vì có ác kia mà nảy sinh ra thiện này, như hai mặt sấp ngửa của một đồng tiền. Thực ra cả dân tộc ta chịu đựng bền bỉ kỷ diệu đến như vậy thì cả dân tộc ta đương nhiên là một thứ tiên tập thể rồi, nhưng do một cơ duyên nào đó chúng ta được chứng kiến kỷ kết tinh lại thành những điểm sáng đặc biệt. Có «Lục Tiên Quá Hải» là vì vậy. «Hải» đây tất nhiên

là biển lửa trầm luân trong gia đoạn lịch sử muôn thâu, ngàn sau này của đất nước.

CÁC SĨ

CHÚ THÍCH:

1) Bà Tiểu Mai, «Ngược Gió» (Saigon: Đồng Nai), 1972.

2) Báo «Quân Đội Nhân Dân» của Giáp gần đây khuyên Nga Sô vào dịp tiếp đón ông Nixon «Đừng bao giờ vì quyền lợi dân tộc mà quên...cách mạng thế giới.»

Thuộc sâu rắng Việt Nam hiện

Nam Kỳ

(của giòng họ Nguyễn Quang ở Bắc Việt)

KIỆN TOÀN BỘ RẮNG, CHỒNG HỌA MẮT RẮNG! (Biện pháp trị sâu rắng thời Lữ ở Việt Nam)

Có bán nhiều nơi ở Hải ngoại do của giòng họ cũng được kể nghiệp Gia truyền, phát hành tại các quốc gia cư trú Hải Ngoại.

TẠI NỘI QUỐC VN: Nam Kỳ: 1083 A Đ.L. Hà Giang và 270 Rachel Cát (An Dương Vương). Cửa Hậu Giang Rachel Cát (Cây sừng SHELL Ngã Mũi Lầu, Phú Lâm) Chợ Lớn, quận 6 Sg—thư từ bưu phiếu mua thuốc đề tên ông Quang Tỉnh.

LỄ NGHĨA LIÊM SI



耻廉義禮



Tâm sự bạn đời

Ý kiến phong phú

Kính gửi ông Chu Tử

Thưa Ông,

Trước tiên xin giới thiệu với ông, tôi là một độc giả của tuần báo Đời và ST. Độc giả của Đời từ lâu nhưng mãi đến hôm nay mới dám viết thư này cho ông. Vì chủ trương tuần báo minh tra thịch. Với Đời tôi là độc giả từ những ngày mới (Xả tội cho Đời)

Hôm nay mạo muội có thư này cho ông. Trước là để giới thiệu với ông về một độc giả của Đời và sau nữa xin có những ý kiến với ông về tờ báo. Gọi là một đóng góp nhỏ vào ý kiến của độc giả.

Thưa ông, càng đọc Đời tôi càng hy vọng tờ tuần báo sẽ khá lên đúng với tờ báo lý tưởng của mình luôn hoài vọng. Nhưng mãi đến hôm nay tôi vẫn chưa thấy thỏa mãn về những điều mình kỳ vọng. Tại sao? lý do vì Tôn chỉ mục đích nội dung và hình thức của Đời có nhiều khuyết điểm. Đây là những thí dụ cụ thể:

1) Đời có những chủ đề quá tầm thường như «Kỹ thuật kén chồng» chẳng hạn. Công việc này nên để cho những tờ báo phụ nữ họ làm thì hay hơn. Chứ một tờ báo như Đời rộng về chính trị và đấu tranh không nên làm như thế. Còn biết bao nhiêu vấn đề cần thiết và cấp bách trong hoàn cảnh hiện tại của đất nước cần nên nêu ra hơn. Ngoài ra còn có những chủ đề xét ra không cần thiết mà Đời vẫn thực hiện trước đây như Cưới kiệu ước, Hiện tượng lệ phê. Từ ngã 3 khoái lạc, Tiền ơi chào mi, 35 người đẹp VN, Bữa ngải v.v..

2) Không thể đồng ý với lập luận cho rằng tuần báo Đời chuyên về chính trị quá khô khan. Nên phải có những chủ đề tỏ ra tươi mát một chút cho tờ báo. Để coi như thay đổi không khí. Theo tôi tờ báo đặt nặng về chính trị vẫn giữ nguyên. Muốn tờ báo bớt tính cách khô khan thì nên mở rộng thêm phần văn nghệ của tờ báo.

3) Đời có một số mục thường xuyên làm cảm thật tâm thường. Hiện nay đã thấy bỏ được. Riêng các mục thời sự và sinh hoạt nghệ thuật nên mở rộng thêm hơn. Thời sự thì nên có những bài viết của ông UT và VHB như trước đây, kể cả thời sự thế giới và quốc nội. Văn học nghệ thuật thì nên thêm các mục giới thiệu sách, đọc sách giúp độc giả, tin sinh hoạt văn học nghệ thuật trong tuần thật nhiều.

4) Không hiểu vì sao Đời có những bài viết hay truyện dài tự nhiên ngắt ngang không đăng tiếp. Mà không cho độc giả rõ lý do. Và điều nữa là những cây bút quen thuộc thường viết cho Đời. Hiện nay không thấy xuất hiện trên tờ Đời nữa. Đây là một điều mất mát thua thiệt cho độc giả ham chuộng Đời. (Thành thật mà nói một tờ báo được yêu chuộng một phần nhờ vào các cây viết trong đó. Hiện nay một số người viết cho Đời hình như là các ký giả mới thì phải)

5) Hình bìa của tờ báo Đời có những số không được đẹp mắt và hợp với chủ đề. Nên tránh những hình bìa như số chủ đề viết về Bura ngãi. Tại sao phải in hình Vương Vũ. Hạn có ích gì cho thực trạng của đất nước mình đâu? Tôi rất thích những hình bìa như số đặc biệt viết về Huế, Sài Gòn trước đây. Các số 136-137 gần đây. Theo thiên ý tôi thỉnh thoảng Đời nên cho in các bức hình của các họa sĩ tên tuổi hiện tại. Trang sau của tờ báo thay vì quảng cáo nên có những bản nhạc của các ông Duy, Sơn, An, Phụng, Thăng, Quang v.v... Tình ca hay gì đó cũng được. (Điều này có tốn kém cho Đời nhiều không?)

Kính ông,

Trên đây không những là ý kiến của riêng tôi, mà là ý kiến

chung của một số lớn độc giả Đời tại đây. (Biết đâu đây cũng là ý kiến của độc giả bạn khắp nước.) Đối với vị chủ biên tờ báo.

LÝ QUANG HƯNG (QN)

ĐỜI: Chúng tôi thành thật cảm ơn các ý kiến phong phú ông đã đóng góp cho Đời. Những chủ đề ông nêu trong mục số 1 cũng như hình bìa ở mục số 5 đã qua từ lâu và chắc ông nhận thấy tờ báo đã thay đổi theo chiều hướng ông đề nghị. Mục Văn học nghệ thuật sẽ mở lại, và các bạn Phạm Nga, Ngô vương Toại (Cao Học Văn Khoa) sẽ phụ trách. Bạn VHB vẫn tiếp tục viết về thời sự quốc tế đó chứ?

Không phải chuyện khôi hài

Anh,

Đọc những giòng này chắc thế nào anh cũng cho tôi là gần.

Tôi đang đọc báo Đời số 141, bài «Đi trong quê hương điêu tàn» của Phan Nhật Nam. Tôi say sưa theo dõi PNN qua những cảnh chết chóc tại Quảng Trị hết trang báo có giòng chữ «xem tiếp trang 48». Tôi lật ra sau, tình cờ lật nhầm trang 47 gặp ngay cô Thanh Mai và Văn Hùng đang nhe răng cười. Tự nhiên tôi cảm thấy bức mình và cảm tưởng như hai người đang đứng chụp ảnh trên đại lộ kinh hoàng và suýt chút nữa tôi xé trang báo.

Nghĩ cũng khôi hài thật. Báo thì phải có đủ các mục, từ vui đến buồn. Nhưng khi đang đọc một chuyện buồn, nhất là chuyện chết chóc có thật, mà nhìn bên cạnh thấy một nữ tài tử đang ống ẹo cười ngửa ở Dalat tôi thấy nó thật nào ấy.

Thân chào anh.

T.L.V

ĐỜI: Thưa anh, không phải chuyện khôi hài. Báo chí thì phải đủ các mục vui buồn. Nhưng cách xếp đặt hai tài tử nhe răng cười bên cạnh đại lộ kinh hoàng thì đó là lỗi của tòa soạn, có thể là do sự bất cẩn hoặc vô ý thức trong lúc làm việc. Chúng tôi xin nhận lỗi và sẽ không để tình trạng trên xảy ra nữa.

600 hạt thuốc nhỏ
trong **1** viên

Supercol

TENAMYD



Chống,
CẢM CÚM và các chứng
XỖ MŨI * **NGHỆT MŨI**

bảo vệ quý vị suốt ngày và suốt đêm



Pub IÂNIRÍ • KN số 15/BYT/QCĐP

600 HẠT THUỐC NHỎ SẼ TAN DẦN
TRONG NGÀY ĐỀ *tác dụng liên tục*
bảo vệ sức khỏe của quý vị